A. LÊ VIN

THANH NIÊN

BÍ MẬT THÀNH PHỐ CẤM

A - LÊ - VIN

BÍ MẬT THÀNH PHỐ CẤM

PHẠM TIẾN DŨNG
dịch

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN
HÀ NỘI 1985

I

Nguyễn Tuấn, thiếu tá trưởng phòng an ninh của «Phượng hoàng» thời gian gần đây thường ngồi lại nơi làm việc rất muộn. Hôm nay, sau bữa ăn tối y lại đến phòng làm việc viết nốt bản báo cáo gửi lên thượng cấp, vì ban ngày y chưa kịp làm.

Ngồi suốt gần hai tiếng đồng hồ trước tờ giấy trắng, viên thiếu tá vẫn chẳng vắt óc ra được gì ngoài câu mở đầu còn dở dang : «Xin kính trình để Ngài rõ...». Thật ra y chả có gì để trình lên thượng cấp. Và viên thiếu tá linh cảm thấy có nhiều điều không may đang chờ hắn, lớn hơn cả những điều y gặp phải năm năm trước.

Vụ bê bối lúc đó khá ầm ĩ và kéo dài. Trên ghế bị cáo khi đó có Huỳnh Văn Trọng – cố vấn đặc biệt của Tổng thống về vấn đề đối ngoại, Lê Hữu Phan – một quan chức cao cấp của bộ «Chiêu hồi» và Phạm Văn Nghị – một nhà báo rất thân cận với các quan chức trong chính phủ và là kẻ «chống cộng quyết liệt», nổi tiếng ở Sài-gòn. Tất cả nhóm này bị buộc vào tội phá hoại và có quan hệ với Việt Cộng.

Vụ này do các điệp viên của CIA khám phá nên Nguyễn Tuấn bị mất chức Phó tổng trưởng cảnh sát và mất luôn hai sao trên cầu vai. Chỉ nhờ vào sự quen biết y mới thoát khỏi tòa án quân sự, nhưng suốt bảy năm

ròng y chỉ được giữ những chức vụ thấp. Dần dần người ta cũng quên đi vụ bê bối này và Nguyễn Tuấn được đề bạt làm trưởng phòng an ninh của « Phượng hoàng ». Y cũng tốn vào việc này một món tiền khá lớn. Nhưng một chuyến buôn lậu bạch phiến thành công đã bù lại mọi tổn kém đó.

Việc bị hạ cấp và mất chức làm Nguyễn Tuấn suốt mấy năm không trở lại được nếp sống bình thường. Mãi cho đến thời gian gần đây, tính cáu bẳn, dễ xúc động mới mất đi và tính tự tin, điềm tĩnh vốn có mới trở lại. Hai năm liền mọi việc đều trôi qua phẳng lặng. Thế nhưng cách đây không lâu sự yên tĩnh rất khó khăn mới trở lại được lại một lần nữa rời bỏ y.

Khoảng bốn tháng trước đây, có nguồn tin cho biết trong cục « Phượng hoàng » có một điệp viên Việt Cộng trá hình rất giỏi đang hoạt động. Các chiến dịch truy tìm và tiêu diệt những tổ chức bí mật ở Sài-gòn thường xuyên bị thất bại. Những nhân vật thuộc diện bắt giữ hoặc thủ tiêu biến mất ngay trước mũi bọn cảnh sát và các điệp viên của « Phượng hoàng ». Người Mỹ khẳng định chắc chắn rằng tin tức bị lọt ra ngoài chính từ bộ máy trung tâm. Họ đề nghị phối hợp truy lùng điệp viên cộng sản và cử đến Sài-gòn hai người trung tá Uai-tơ (White) và đại úy Xtơ-ut. Nhưng kẻ hay thù dai và đầy tính tự ái như Nguyễn Tuấn không thể tha thứ cho đồng minh chuyện làm nhục y năm sáu chín. Sự can thiệp của CIA có thể làm mất thanh danh của y lần nữa, vì vậy viên thiếu tá quyết định tự mình hành động. Y muốn bằng bất kỳ giá nào phục hồi lại danh dự của mình trước thượng cấp và giành lại chức đại tá đã bị mất năm năm trước đây. Mỗi lần, niềm nỗ mỉm cười

với đồng nghiệp người Mỹ và luyến bỏ sự cần thiết phải hợp tác, y lại làm tất cả để sự hợp tác đó không vượt ra ngoài khuôn khổ những câu chuyện xã giao.

Trong khi tích cực hoạt động truy tìm người điệp viên cộng sản, Nguyễn Tuấn theo dõi chặt chẽ và đầy ghen tức công việc tiến triển của trung tá Uai-tơ. Còn viên trung tá Mỹ cũng nhanh chóng nhận ra rằng không thể trông cậy gì ở những người bản xứ và bắt đầu hoạt động độc lập.

Xto-ut — phụ tá của Uai-tơ — có thể nói là một người không thờ ơ với rượu. Nguyễn Tuấn biết tận dụng điểm yếu này. Đã thế, Xto-ut lại rất quan tâm đến thuốc phiện và y tìm thấy ở Tuấn một bạn hàng có nhiều khả năng cung cấp cho y chất bạch phiến. Sau khi đã làm cho Xto-ut bị mắc câu, viên thiếu tá xoa tay một cách thỏa mãn: lần này thì tụi CIA không thể vượt qua được y. Ngay cả nếu như bọn Mỹ có lần ra đầu vết của tay điệp viên cộng sản trước đây, thì đến phút chót y vẫn có thể moi được ở Xto-ut những tin tức cần thiết và y sẽ đến đích trước.

Nguyễn Tuấn dự tính rằng, chỉ sau tháng rưỡi — hai tháng, y đã có thể báo cáo lên thượng cấp việc bắt tên điệp viên cộng sản. Nhưng đã bao thời gian trôi qua rồi mà viên thiếu tá vẫn giậm chân tại chỗ, và từ miệng Xto-ut đã lâu y cũng chẳng moi thêm được điều gì đáng chú ý, dù số rượu đổ vào họng hắn không phải là ít.

... Đi đi lại lại trong phòng một lúc, Nguyễn Tuấn lại ngồi xuống bên bàn. Tờ giấy trắng với dòng chữ: «Xin kính trình để Ngài rõ...» nằm trước mặt vẫn đầy chấm chọc nhắc viên thiếu tá nhớ tới những cố gắng vô ích của y trong mấy tháng nay.

« Xin kính trình để Ngài rõ, xin kính trình để Ngài rõ... », mà thực tế có gì để trình với báo? Chả nhẽ trình lên thượng cấp là tên điệp viên cộng sản vẫn tự do hoạt động trong cục « Phượng hoàng » mà không bị trừng phạt? Là rất có thể hàng ngày tên cộng sản đó vẫn nói chuyện với y và cười giễu y trong bụng?

Tuấn giận dữ vò nát tờ giấy và ném vào góc phòng. Chuông điện thoại chợt vang lên.

— Tôi nghe đây! — Tuấn quát vào ống nói.

— Thưa ngài thiếu tá, — một giọng nói vang lên từ đầu dây bên kia, — « Số mười » báo cáo — « K-23 » vừa bị giết xong.

— Ở đâu?

— Ngay trong biệt thự riêng.

— Cảnh sát đã đến chưa?

— Báo cáo, chưa.

— Nếu họ đến — không cho vào! Tôi sẽ đến ngay bây giờ. Rõ chưa?

— Rõ, thưa ngài thiếu tá.

Nguyễn Tuấn lao nhanh ra khỏi phòng. Sau cánh cửa, tên lính thường trực ngồi ngủ gà ngủ gật mệt mỏi vì buồn chán.

— Kêu xe và hai người đi theo tôi! — Tuấn vừa đi như chạy vừa ra lệnh.

— Xin tuân lệnh, thưa ngài thiếu tá, — Tên thường trực linh hoạt hẳn lên.

Điệp viên « K-23 » là Phạm Thu — một người đàn bà làm nghề xem tướng tay và là chủ một tiệm ăn nhỏ. Nguyễn Tuấn tuyển mộ Phạm Thu ngay sau khi y nhận chức ở « Phượng hoàng » được ít lâu. Một trong những

điệp viên của y — tên này rất có khả năng, chỉ tiếc một năm trước đây bị Việt Cộng giết chết — đã dẫn y đến nơi xem bói này. Viên thiếu tá cần một căn nhà để hội họp bí mật và biệt thự của Phạm Thu hoàn toàn có khả năng đáp ứng yêu cầu đó. Ở đây thường tập trung đủ các hạng người, từ các nhà buôn tên tuổi, các sĩ quan cao cấp, cho đến những anh văn sĩ, họa sĩ nghèo xác. Sự xuất hiện của một nhân vật nào đó trong biệt thự này sẽ không gây cho ai một sự ngờ vực nào cả. Sau khi nghiên cứu tỉ mỉ tiểu sử của Phạm Thu, Nguyễn Tuấn đề nghị bà ta hợp tác. Phạm Thu định từ chối, nhưng viên thiếu tá biết cách chận họng người khác.

... Chiếc xe hơi màu nâu của Nguyễn Tuấn dừng trước ngôi biệt thự hai tầng xinh xắn, được bao bọc bởi một hàng rào sắt không cao lắm. Cạnh cổng vào treo một tấm biển hình chữ nhật với dòng chữ:

Bà PHẠM THU
XEM TƯỚNG TAY CÓ BẰNG

Ngay bên cạnh là một tấm bảng gỗ to nhiều màu sặc sỡ. Trên đó một dòng chữ màu đen viết khá bay bướm:

« HÃY ĐẾN ĐÂY VÀ THỬ BIẾT
NHỮNG GÌ ĐANG ĐỢI BẠN
TRONG THỜI BUỔI KHÔNG ỔN ĐỊNH NÀY »

Sát đấy là một tấm bảng gỗ nhỏ hơn và không sơn. Một bàn tay nào đó viết vội lên đấy chữ « Thực đơn » và tên các món ăn mà khách có thể thưởng thức. Có lẽ nghề bói toán không đem lại cho bà chủ biệt thự một nguồn thu nhập đáng kể « trong thời buổi không ổn định này », nên bà quyết định mở tiệm ăn nhỏ để kiếm thêm.

Đọc những biển quảng cáo có thể thấy biệt thự của bà Phạm Thu có vẻ đứng đắn hơn cả trên dãy phố này.

Những tấm biển quảng cáo được trang hoàng bằng những bóng điện đủ màu treo trước cửa các biệt thự khác còn sường sã và trắng trợi hơn nhiều.

«BẠN CÔ ĐƠN Ư? — Một tấm biển hỏi — BẠN CHƯA TÌM ĐƯỢC CHO MÌNH BẠN GÁI PHÙ HỢP — MỘT CÔ GÁI CHÂN THẬT, CÓ VĂN HÓA, CÓ GIÁO DỤC, NHIỀU XÚC CẢM, XINH ĐẸP VÀ HIỂU NHỮNG ĐIỀU BẠN QUAN TÂM Ư? BẠN HÃY BƯỚC VÀO NGÔI NHÀ NÀY VÀ BẠN SẼ THẤY CUỘC SỐNG ĐỐI VỚI BẠN KHÔNG CÓ GÌ ĐÁNG BUỒN CẢ»

«NẾU BẠN LÀ NGƯỜI NGOẠI QUỐC VÀ BẠN CHƯA QUEN AI Ở SÀI GÒN? BẠN HÃY BƯỚC VÀO CÁNH CỬA NÀY — tấm biển khác mời mọc, — BÀ MERI QUỲNH SẼ GIỚI THIỆU CHO BẠN NHỮNG TUYỆT TÁC DIỆU KỲ ĐẦY QUYẾN RŨ, TÌNH BẠN VỚI HỌ SẼ TÔ ĐẸP THÊM NHỮNG NGÀY BẠN SỐNG Ở THÀNH PHỐ NÀY!»

«XỔ SỐ! LÃI XUẤT! HẠNH PHÚC! — tấm biển thứ ba gào lên, — KINH DOANH! TÌNH YÊU! HÔN NHÂN! DU LỊCH! HÃY KHẨN TRƯƠNG! HÃY KHẨN TRƯƠNG GIÁ PHỤC VỤ RẤT RẺ!»

Nguyễn Tuấn cùng tùy tùng kéo vào biệt thự. Căn phòng vuông vắn ở tầng một có lẽ trước đây là phòng khách, sau đấy mới được sửa lại thành tiệm ăn. Ở hai đầu phòng hình bán nguyệt có hai bình hoa màu cà-phê sữa còn lại của một thời xa xưa nào đấy được trang trí bằng hình những con rồng màu nâu đắp nổi. những bình hoa này được đặt lên những bệ bằng gỗ lim

chân công trạm trổ cầu kỳ. Một vài cái bàn kê sát vào tường để lại giữa phòng một lối đi hẹp. Trên mỗi bàn có một cái đèn được đặt trên đế có những hình vẽ tượng trưng cho sự giàu có và may mắn. Trên các chao đèn màu đỏ đều có chữ « fu » – hạnh phúc, viết bằng chữ hán. Ở chỗ quầy rượu phía cuối phòng cũng có một cái đèn như thế nhưng kích thước lớn hơn. Một vẻ âm u ngự trị trong căn phòng trần ngập khói thuốc, dù những máy lạnh làm việc hết cỡ cũng chỉ đủ làm mát bầu không khí mà thôi.

Người đàn ông có khuôn mặt hẹp và cục bầu rất to ngồi cạnh quầy rượu bước nhanh về phía viên thiếu tá và đưa mắt chỉ cho y chiếc cầu thang bằng gỗ từ quầy rượu dẫn lên tầng hai. Nguyễn Tuấn cùng với người đàn ông leo lên tầng trên và ngay cạnh cầu thang y đã thấy xác Phạm Thu nằm sóng soài trên sàn. Bà chủ biệt thự nằm đó nhìn viên thiếu tá với cặp mắt mở to còn đọng lại vẻ kinh ngạc.

Nguyễn Tuấn cúi xuống nhìn thi thể Phạm Thu. Trên cổ người đàn bà làm nghề bói toán còn hằn những dấu móng tay. Cái chết chưa kịp làm thay đổi khuôn mặt rất đẹp của Phạm Thu. Khuôn mặt đó bắt đầu xám lại nhưng vẫn còn giữ được những đường nét mềm mại. Chỉ có đôi môi hơi mím lại tạo ra cho khuôn mặt vẻ đanh khinh bỉ ai đó. Nguyễn Tuấn thường thấy khi còn sống Phạm Thu hay mím môi lại như vậy, nhưng đồng thời nheo mắt tạo ra trên khuôn mặt một vẻ hơi gắt gỏng. Trong những lúc như thế chủ biệt thự trông đặc biệt trẻ trung và đầy quyến rũ. Ít ai có thể tin được là Phạm Thu đã ngoài bốn mươi.

Viên thiếu tá dừng lại một lúc nên cơ thể cân đối của Phạm Thu và không hiểu sao bây giờ y mới cảm

thấy tiếc là trước đây không thuyết phục nổi Phạm Thu làm tình nhân của y. Người đàn bà này, rất tiếc, hôm luôn lạnh lùng với đàn ông, cũng như lúc nào cũng xinh đẹp.

Dưới chân đi-văng, một chiếc bật lửa bằng bạc hình ống bụt ngồi trên tòa sen nằm lăn lóc. Nguyễn Tuấn nhặt chiếc bật lửa lên lật đi lật lại trên tay, đọc hàng chữ khắc trên đó rồi bỏ vào túi.

Xuống tới tầng dưới y đến chỗ người bán « bar ».

— Đây có phải bật lửa của bà Phạm Thu không? — y hỏi, và chìa cho người bán « bar » chiếc bật lửa hình ống bụt.

— Không, tôi chưa hề thấy bà chủ có chiếc bật lửa này bao giờ. — Người này lắc đầu.

— Trong hai tiếng cuối cùng có ai lên tầng trên không?

— Nói chung... Tôi có vắng mặt chỗ này trong khoảng năm phút...

— Ngài thiếu tá, chúng ta xử lý thế nào với khách hàng? — một nhân viên của Nguyễn Tuấn hỏi.

— Hỏi cung. — Nguyễn Tuấn trả lời — Khi nào cảnh sát đến nói với họ chúng ta sẽ tự điều tra vụ này.

Và viên thiếu tá bước nhanh ra cửa.

II

Lê Hoàng đứng thắt cơ-ra-vát trước gương lớn treo trên tường. Từ trong gương một người đàn ông hơi gầy với những nếp nhăn hình rẻ quạt trên đuôi mắt đang nhìn anh. Bây giờ, Lê Hoàng mới chợt nhận thấy tóc mình đã bạc nhiều.

«Anh già đi nhanh quá đấy, – Lê Hoàng nói thầm với người trong gương, tay phủi những hạt bụi bám trên vc áo bộ com – lê màu xám may rất vừa người và sửa lại mái tóc bị gió thổi tung khi ngồi trên ô tô. – Anh chưa đến bốn mươi lăm mà trông chẳng khác ông già sáu mươi».

Vừa chải tóc Lê Hoàng vừa nhìn qua cửa ra phía ngoài. Ngay trước lối vào có một cái hồ nhân tạo nuôi cá vàng. Trên mặt hồ nổi bật một ngôi chùa nhỏ bằng sứ đặt trên một tảng đá giống hình ngọn núi. Thật là lạ! Lê Hoàng thường đến khách sạn «Sông Hương» này nhưng chỉ bây giờ anh mới nhận thấy ngôi chùa nhỏ kia gợi lên trong anh một nỗi nhớ mơ hồ nào đấy. Hình như ở đâu đó anh đã nhìn thấy một ngôi chùa như vậy, cũng mái chùa hai lớp màu xanh uốn cong ở các góc, cũng những bậc thềm phủ rêu xanh... Chịu, không nhớ ra nổi. Có lẽ đó chỉ là cảm giác...

Từ trong tiệm ăn một cặp vợ chồng đã đứng tuổi đang đi ra cùng với ba đứa trẻ.

– Ô, thật may mắn! – Ông chủ gia đình dang rộng hai cánh tay mập mạp ngắn cũn của mình. – Chào ông

Hoàng, lâu nay không thấy ông, tôi cứ nghĩ hay ông đã tìm được người chung chăn gối và chắc là ông khóa chặt cửa để yên tĩnh thưởng thức tuần trăng mật.

— Xin chào ông Vân! — Lê Hoàng hơi nghiêng mình rất lịch sự — Tôi rất sung sướng được thấy ông và cả gia đình đều mạnh khỏe. Chắc ông chưa đoán ra, tôi vẫn là con người cô đơn, và chưa có ý định xây dựng tổ ấm.

— Không nên đâu, ông bạn thân mến của tôi, — lão béo cười hì hì, — Gia đình dù sao cũng là thú vui trong cuộc sống đơn điệu của chúng ta, nghỉ ngơi trong gia đình là biện pháp tốt nhất để khôi phục lại sức lực tiêu hao, vì những công việc bận rộn hàng ngày. Tôi khuyên ông nên lấy vợ. Lấy vợ trong khi còn chưa muộn, trong khi trông ông vẫn còn rất hấp dẫn. Công việc kinh doanh của ông ra sao?

— Cảm ơn ông, cũng bình thường. Thế còn ông?

— Cảm ơn ông, vẫn thế thôi. Chắc ông cũng hiểu: với giá cả lăng vọt như hiện nay... — lão Vân thở dài. Nhưng biết làm sao? Cuộc chiến tranh kéo dài đáng nguyền rủa này...

Họ trao đổi với nhau thêm vài ba câu chẳng có ý nghĩa gì rồi chia tay.

«Tại sao bọn nó cứ hay chõ mũi vào những chuyện của người khác? — Lê Hoàng vừa bước vào tiệm ăn vừa nghĩ một cách bực dọc. — Tại sao tên nhà buôn nào khi gặp ta cũng tự cho mình có nghĩa vụ khuyên ta lấy vợ? cũng có thể chúng có ý muốn chân thành. Gia đình và lời lại đối với chúng là cái chủ yếu nếu như chưa phải dấu hiệu duy nhất của sự phong lưu. Còn sự cô đơn bao giờ cũng gợi lên lòng thương hại».

Cô đơn! Giá như chúng biết được Lê Hoàng phải vất vả chịu đựng cảnh cô đơn như thế nào! Nhiều lúc anh

tưởng không chịu nổi cuộc sống thiếu người vợ đã hơn hai mươi năm nay anh chưa gặp lại, thiếu đứa con trai anh chưa bao giờ thấy mặt. Nhưng những kẻ no nê phè phỡn kia làm sao có thể hiểu được điều đó, làm sao có thể hiểu được thế nào là sống bao nhiêu năm trời bằng một hy vọng mơ hồ sẽ gặp lại những người thân yêu nhất của mình? Và rồi đây liệu cuộc gặp gỡ ấy vẫn vẽ ra hàng trăm lần trong trí tưởng tượng có đến không? Bây giờ họ ở đâu? Còn sống không? Trước mặt anh lại hiện lên hình ảnh Lan vẫn đi theo anh suốt những năm dài. Nụ cười e thẹn, cặp mắt đen to ngây thơ như mắt trẻ em, và đôi môi hơi cong cong rất buồn cười chẳng phù hợp tý gì với cặp mắt. Lan hay mím môi lại dường như những chuỗi cười lúc nào cũng sẵn sàng từ đấy bật ra, và lúc đó trên khuôn mặt cô không hiểu sao có vẻ hơi giễu cợt...

Mà không hiểu ngôi chùa bằng sứ trong bể nuôi cá vàng trước cửa kia gợi cho anh nhớ đến cái gì?

Khách trong tiệm ăn không nhiều lắm. Cạnh « bar » các cặp trai gái đang chuyện trò âm ĩ. Một vài cặp vợ chồng đã đứng tuổi ngồi bên bàn cạnh cửa sổ. Phía tường đối diện, sau những tấm bình phong mầu có thể nghe thấy những giọng nói tiếng Anh.

Người hầu bàn mời Lê Hoàng ngồi vào bàn còn trống.

— Cơm rang, ếch rán và súp cua. Còn bây giờ tôi muốn uống gì rượt chút, — Lê Hoàng nói và đi về phía quầy rượu.

Lê Hoàng ngồi lên một chiếc ghế cao cạnh bàn gọi một cốc rượu vang « Quan-tơ-rô ». Người bàn « bar » vừa rót rượu vừa nói khẽ:

– Hôm nay « ông bác » sẽ tự mình đến chỗ gặp đây. Ông ta sẽ đợi anh lúc bảy rưỡi cạnh lăng Tự Đức.

– Mật khẩu như cũ ?

– Tôi không nhận được mật khẩu mới.

Người hầu bàn đi đến chỗ quầy rượu.

– Ngài nói rất đúng, – người bán « bar » nói to. – « Quan-tơ-rô » quả là một thứ rượu rất tuyệt.

Lê Hoàng uống nốt cốc rượu rồi về ngồi vào bàn ăn. Sau một phút những món anh đặt đã được bày lên bàn. Hôm nay anh chưa ăn sáng — mới uống một ly cà phê. Nhưng cả đĩa cơm rang đang bốc hơi, mùi nước mắm gừng thơm lựng, cả món ếch rán vàng rộm đều không gây cho anh chút kích thích nào. Không muốn ăn, Anh cảm thấy trong lòng buồn bã và xáo động.

Lê Hoàng hiểu vì sao mình buồn. Hôm nay anh vừa tròn bốn mươi ba tuổi, và anh — không hiểu lần thứ bao nhiêu — đón ngày sinh của mình trong cô đơn.

Lần cuối cùng bạn bè chúc sinh nhật anh là bao giờ nhỉ ? Có lẽ cách đây hơn mười năm rồi. Tất nhiên là hơn ! Mười ba năm ! Hồi đó anh cùng đội du kích hoạt động ở vùng cao nguyên miền trung. Lê Hoàng cố nhớ lại các tình tiết của ngày hôm đó, nhưng trong trí nhớ của anh chỉ hiện lên không rõ nét những khuôn mặt tươi cười của các chiến sĩ khi chỉ huy của mình được trao huân chương. Đồng chí chính trị viên nhận được huân chương do người liên lạc đem đến từ mấy hôm trước nhưng vẫn giữ bí mật. Lê Hoàng hoàn toàn quên bẵng là anh tròn ba mươi tuổi, nhưng đồng chí chính trị viên thì lại nhớ...

Cái anh chàng Liêm hiếu động, luôn luôn nghĩ ra đủ mọi trò ấy bây giờ ở đâu ? Lê Hoàng và Liêm không chỉ là bạn chiến đấu mà còn là đôi bạn chí thân. Cả

hai đều sinh trưởng và lớn lên ở Huế, cùng học một trường... Bây giờ cậu ta ở đâu? chắc đang chiến đấu ở trong những cánh rừng nào đấy?...

Sẽ hạnh phúc biết bao nếu được cầm súng cùng đồng đội lao vào trận đánh. Lê Hoàng luôn nghĩ rằng nơi đó mới là công việc thực sự. Còn ở đây... Hơn mười năm rồi mà anh vẫn không thể nào quen được cái vai nhà buôn. Về nhận thức anh hiểu mình đang làm một việc quan trọng và cần thiết. Trung tâm đánh giá rất cao những tin tức anh thu lượm được. Anh hiểu như vậy... Nhưng còn trong tâm hồn... Trong tâm hồn anh vẫn là một người du kích.

Nhưng tại sao trái tim anh lại xáo động như vậy? Ngay từ sáng anh đã cảm thấy bụng dạ bồn chồn. Thật là lạ, «ông bác» muốn gặp anh để làm gì? Thường thì nhiệm vụ anh nhận qua liên lạc — người bán «bar» trong khách sạn «Sông Hương». Hình ảnh ngôi chùa lại hiện ra trước mắt anh. Mái chùa màu xanh, những bậc thềm phủ rêu xanh...

«Không, không được yếu đuối như thế, — Lê Hoàng tự ra lệnh cho mình, —hãy chấm dứt cái sầu muộn đi, ông bạn».

Lê Hoàng ngồi trong tiệm ăn thêm một lúc, sau đó trả tiền và đi ra phố. Còn một tiếng rưỡi nữa mới đến giờ hẹn. Anh định về nhà, nhưng lại thay đổi và đi dạo phố. Anh không thể nào hiểu nổi cái gì đang xảy ra với mình. Từ sáng đến giờ anh có cảm giác rất nặng nề của một tai họa đang đến. Ngôi chùa, những bậc thềm... Ngôi chùa, những bậc thềm...

Cần phải đi giải sầu một chút để xua tan nỗi lo ngại kia đi. Lê Hoàng đi trên cầu Tràng Tiền đầy đặc những

xe xích lô, xe máy, qua sông Hương, sau đó đi dọc theo bờ sông về phía chùa Thiên Mụ.

Anh yêu nơi này từ nhỏ. Và sau này, khi phải hoạt động nhiều năm ở Sài gòn và vùng cao nguyên miền trung, khi nghĩ về Huế anh vẫn nhớ trước hết đến cái tháp nhiều tầng tuyệt đẹp được xây dựng cách đây hơn ba trăm năm trên bờ sông Hương.

Lâu lắm rồi, lâu đến nỗi có cảm giác như chuyện đó chưa bao giờ có, Hoàng, Liêm và các bạn cùng lớp đã cùng với thầy giáo, người được họ rất yêu mến và hâm mộ, đi đến chỗ này. Thầy giáo của họ là người rất lãng mạn và là một nhà thơ. Ông viết nhiều bài thơ rất tuyệt, đọc thuộc lòng truyện « Kiều » và các tác phẩm khác của Nguyễn Du.

Thầy đã mở ra cho Hoàng cả thế giới bí ẩn, diệu kỳ say đắm của thơ ca. Sau này tuy đi theo nghề của thầy không lâu, nhưng anh cũng đã cố gắng truyền cho học trò của mình tình yêu đối với thơ. Nguyễn Du đã viết :

Bóng tà như giục cơn buồn
Khách đà lên ngựa, người còn ghé theo
Dưới cầu nước chảy trong veo
Bên cầu tơ liễu bóng chiều thướt tha.

Người thầy tốt bụng và thông thái. Ông luôn luôn tìm được những câu cần thiết nhất. Tất cả những gì ông nói thật là tuyệt diệu. Ông biết yêu thành phố của mình và thật may mắn, đã truyền được cho Hoàng tình yêu đó.

Lê Hoàng không thể tưởng tượng được là sống mà không hiểu gì chất thơ của Huế, không hiểu dáng uy nghi điềm tĩnh, vẻ đẹp dịu dàng của Huế.

HUẾ !

Thành phố của những đường nét mềm mại và huyền ảo. Màu sắc ở đây mới hài hòa làm sao: chân trời lúc

trong xanh, lúc mờ đục trong làn mưa hòa lẫn với ánh sáng đang tắt dần của buổi hoàng hôn.

Thành phố của những cung cấm — sáng tạo tuyệt vời của những người thợ lành nghề thuở trước. Dãy hành lang tối và đồ sộ với những cửa vòm giống như mõm những con vật trong thần thoại đang mở ra đầy đe dọa tỏa bóng xuống mặt nước hồ phẳng lặng, thấp thoáng những bông sen hồng và những bông súng trắng. Tiếp đó là dãy hành lang sáng sủa hơn với những bức tường lát gạch men, nền đá. Giữa đó là những hàng cây xanh rậm rạp. Dãy hành lang chạy dài đến nơi đặt những đỉnh đồng cực lớn đã phủ màu thời gian. Thuở xa xưa, mùi hương thơm ngào ngạt từng tỏa ra từ những đỉnh đồng này. Tiếp đó là những căn phòng lớn của hoàng cung làm người ta kinh ngạc bởi vẻ tuy nghi, sang trọng của vàng son.

Thành phố của những ngôi nhà, những mái chùa và những tháp cổ, khéo che giấu những cặp mắt lạ cách bài trí nội thất đầy thu hút, đậm tính bằng những bức tường đá chắc chắn bên ngoài. Những dây bìm bìm hoa trắng bò theo tường, leo qua những mái ngói cổ kính và vắt sang những tán cây đang nở hoa tạo nên một sự hòa hợp rất kỳ lạ. Và mỗi ngày ba lần, tiếng chuông chùa trầm trầm, ngân nga lại vang lên gọi các tín đồ đến cửa Phật.

Thành phố với những lăng tẩm đồ sộ của vua chúa...

Lê Hoàng trầm ngâm đi dạo trên đường phố Huế, hồi tưởng lại những gì đã trở nên gần gũi, thân thuộc với anh từ thời thơ ấu. Thành phố này có phép lạ nào mà lại cuốn hút trái tim con người đến như thế!

Một thành phố kỳ diệu!

Huế không khi nào đơn điệu. Nó biết thay đổi bộ mặt của mình trong mỗi khoảnh khắc, giống như phụ nữ

thay đổi nụ cười, cái nhìn, vẻ mặt. Chỉ hơi quay đầu chỉ thay đổi một chút đường nét của đôi môi, chỉ hơi khác một tia trong mắt, người đàn bà sẽ không giống như trước nữa và lại trở nên bí ẩn.

Một thành phố kỳ diệu!

Huế đáng yêu như một người đàn bà kiều diễm mà ngôn ngữ không đủ sức diễn tả.

Lê Hoàng trầm ngâm đi dạo trên đường phố Huế. Trong lòng vẫn đầy những nỗi lo ngại không rõ ràng, và bây giờ cộng thêm vào đó là nỗi buồn da diết. Anh linh cảm thấy một sự mất mát to lớn không thể nào bù đắp nổi.

Anh lắc mạnh đầu, như muốn gạt bỏ những cảm xúc khó chịu không hiểu từ đâu ràng buộc anh. Sau đó anh đột ngột quay lại và tiến về phía để xe.

Còn nửa tiếng nữa mới đến giờ hẹn. Lê Hoàng thong thả lái xe lượn vòng qua các phố để quan sát xem có cái « đuôi » nào bám không. Sau khi tin chắc không bị ai theo dõi, anh vòng quay lại bờ sông bên phải, phóng xe ra ngoại ô theo con đường dẫn đến lăng Tự Đức.

Chẳng bao lâu, dòng sông Hương muôn đời vẫn êm đềm và sáng như gương đã khuất sau chỗ ngoặt. Dọc hai bên đường đã hiện ra phong cảnh thôn dã. Một con đường đất đỏ chạy giữa hai hàng tre, vươn dài qua những cánh đồng lúa rộng mênh mông, dẫn đến khu đồi không cao lắm, trồng dừa. Từng quãng, con đường cắt ngang những xóm nhỏ với vài ngôi nhà vách đất mái lợp lá dừa. Những ngôi nhà này nằm lẩn trong những khu vườn trồng tường vi, hoa chuối. Và màu đa cam, màu hồng nhạt, màu vàng của những loài hoa này thật hài hòa với màu xanh cẩm thạch của những bụi cây, cỏ lác và những cây chuối lá dài hàng mét.

Đất mới sau trận mưa đang bốc hơi nhè nhẹ. Không khí ẩm ướt chứa đầy hương thơm của hoa lá, cỏ cây. Mùi thơm mà những luồng gió nhẹ đưa đến cho Lê Hoàng qua cửa kính ô tô hé mở và phong cảnh thực vật vừa được nước mưa tưới mát gây nên trong anh một cảm xúc lạ lùng. Nó giống như cảm xúc khi đứng trước cặp mắt ướt, trong trẻo và sâu thẳm của người thiếu nữ. Cặp mắt ấy đã nhìn anh cách đây lâu lắm rồi. Cặp mắt của vợ anh.

Quá khứ hai mươi năm trước lại bừng lên trong anh, nhưng anh bắt mình không được nghĩ đến nó. Không được yếu đuối. Chỉ một chút để cho tình cảm chế ngự là chết. Anh sẽ không kiểm tra được mình, sẽ có những hành động không thận trọng, sẽ phản lại chính mình dễ như bỡn, mà cuộc sống của anh bây giờ không thuộc của anh. Vào lúc này anh không có quyền chìm đắm trong cảm xúc.

Đỗ xe bên cạnh bức tường đá, Lê Hoàng đi qua một cánh cổng nhỏ vào khu vực lăng Tự Đức, nói đúng hơn là vào khu dinh thự cũ của Tự Đức ở ngoại thành. Cũng giống như nhiều dinh thự của các vua chúa Việt Nam khác ở ngoại vi thành phố, nơi đây đã trở thành nơi yên nghỉ cuối cùng của ông vua thứ tư triều đại nhà Nguyễn từng hùng mạnh một thời.

Ông già gác cổng hoàn toàn không để ý đến Lê Hoàng. Có biết bao nhiêu người thường đến nơi này để đi dạo trong tịch mịch của chốn lăng tẩm. Lê Hoàng đi qua nhà thủy tạ nhỏ bằng gỗ trên bờ hồ. Mặt hồ nở đầy hoa bèo màu tím. Anh đi theo những bậc đá dẫn đến nơi ở của Hoàng đế trước đây, sau đó rẽ sang phải đi về phía lăng Tự Đức, đúng hơn là đến nơi được chính thức coi là phần mộ của Tự Đức. Còn thì hai các vua chúa

được chôn cất ở đâu, điều đó hoàn toàn bí mật, bởi phải đề phòng xác có thể bị đánh cắp. Chung quanh không một bóng người. Trời bắt đầu tối, khách vãng lai đã ra về.

Cạnh bức tượng đá cao khoảng hai mét có một người đang đứng. Trong bóng tối Hoàng không thấy rõ mặt người đó. Anh đã định nói mật khẩu, bỗng nhiên anh nghe thấy giọng nói khàn khàn rất quen thuộc:

— Đồng chí đội trưởng, xin chúc mừng nhân dịp ngày sinh.

Lê Hoàng sững người trong giây lát. Trước mắt anh lại hiện lên căn lều tre ở trong rừng và khuôn mặt người chính trị viên đang trao huân chương cho anh.

— Liêm!

— Liêm đây.

Lê Hoàng nhảy bổ đến ôm chầm lấy bạn.

— Mật khẩu?—Liêm hỏi và cố nén tiếng cười.

— Quỷ tha cậu đi. Bộ mặt của cậu còn đáng tin cậy hơn mọi thứ mật khẩu,—Lê Hoàng vẫn chưa tin được rằng chính Liêm đang đứng trước mặt anh.—Cậu... cậu vẫn còn nhớ ngày sinh của tôi à?

— Chứ sao nữa! Mình còn đem cả huân chương cho cậu đây này. Nói đúng hơn là lệnh thưởng huân chương, lệnh truyền miệng thôi. Còn huân chương sẽ trao cho cậu vào thời điểm thuận lợi. Nói chung cũng giống như lần trước. Cậu còn nhớ chứ?

— Tất nhiên rồi. Hôm nay mình vừa nhớ đến xong.

Lê Hoàng cảm thấy vui mừng thực sự. Anh quên hết nỗi lo lắng của ngày hôm nay. Gặp lại bạn cũ, anh dường như được nối liền với quá khứ. Trước mắt anh hình ảnh

của những ngày xa xưa lại hiện lên: những trận đánh, những cuộc hành quân, những khuôn mặt của các bạn chiến đấu. Không có một hình ảnh nào trong cuộc đời du kích của anh hiện lên thật rõ nét. Hình ảnh nọ chồng chéo lên hình ảnh kia, nối tiếp nhau, lặp lại. Trong vài giây, anh như đang xem một cuốn phim lạ lùng. Cuốn phim được nối bằng những mẩu hồi tưởng.

— Cảm ơn cậu,— Lê Hoàng thở dài.

— Vì cái gì?— Liêm không hiểu.

— Vì... vì huân chương... vì sự đánh giá cao... vì cậu đã đến đây vào ngày hôm nay, chính vào ngày hôm nay. Một món quà vô giá đối với mình...

— Ê ê, cậu trở thành một người dân sự hoàn toàn rồi đấy,— Liêm nháy mắt một cách láu lỉnh.— Cậu quên cách cảm ơn khi nhận phần thưởng trong đội ngũ rồi à?

Nhận thấy Hoàng hơi bối rối, Liêm nói thêm:

— Mình đùa đấy. Muốn nói gì hãy để dành đến khi nhận huân chương. Chắc cậu cũng đoán được rằng mình đến đây không chỉ để chúc mừng sinh nhật cậu.

— Tất nhiên là đoán ra. Mình chỉ muốn hỏi cậu một câu, sau đó sẽ bàn công việc.

— Nói đi!

— Cậu... cậu có tình cờ... biết được tin tức gì về Lan không? Hơn hai mươi năm nay mình chưa gặp lại cô ấy. Còn đứa con trai thì chưa hề thấy mặt một lần nào. Mình đã tìm, nhưng vô hiệu quả.

— Mình hiểu.— Liêm trả lời.— Mình hiểu nỗi khổ của cậu. Và không chỉ có cậu. Biết bao gia đình bị chia lìa bởi cuộc chiến tranh này. Nghĩ đến thật đáng sợ. Không chỉ hàng chục, không chỉ hàng trăm — mà hàng nghìn! Chúng ta đã chiến đấu gần ba chục năm ròng rồi còn gì

Lê Hoàng có cảm giác như Liêm không muốn trả lời câu hỏi của anh.

– Cậu có biết gì không? Cậu nói đi. Mình... đã sẵn sàng đón nhận tất cả.

Liêm bỗng nhiên cười phá lên.

– Mình định nói với cậu sau công việc. Nhưng thôi, không hành hạ cậu thêm nữa. Lan của cậu vẫn còn sống. Và hơn thế, cậu sắp được gặp cô ấy.

– Liêm!–Hoàng ôm lấy bạn.–Liêm! Cậu... cậu nói nghiêm chỉnh đấy chứ? Mình... nghe cậu... chờ một tí...– bỗng nhiên anh ngẩng đầu lên, nhíu lông mày, nhìn thẳng vào mắt Liêm,–nhưng tại sao cậu im lặng suốt bấy lâu nay? Tại sao cậu không tìm cách thông báo sớm hơn cho mình? Cậu biết cơ mà! Chính cậu...

– Hoàng ạ, mình mới được về vùng giải phóng cách đây có ba tháng.–Liêm nhẹ nhàng trả lời.– Còn trước đó mình không hề biết gì về cậu cũng như về Lan.

– Ừ, đúng là như thế.–Lê Hoàng hơi ngượng với thái độ gay gắt của mình vừa rồi.

– Cậu... tha lỗi cho mình. Thế còn con trai mình? Cậu có tin gì không?

Liêm lắc đầu:

– Ngay về Lan mình cũng biết rất tình cờ. Vì cô ấy làm việc ở Sài-gòn chứ không phải ở trong tổ chức bí mật ở Huế. Ở Sài-gòn một liên lạc viên của ta mới hy sinh. Đồng chí đó bị bọn mật thám theo dõi. Mình có đề nghị với cậu đi Sài-gòn công tác vài tháng trong khi chưa tìm được người thay thế thích hợp hơn. Mình có nó

nàng cậu với cô ấy từ năm năm tư đến giờ chưa gặp lại nhau. Thì ra không ai biết cậu và Lan là vợ chồng.

— Bởi cuộc hôn nhân của bọn mình không có đăng ký, — Hoàng cắt ngang và cảm động nói: — Cảm ơn cậu.

— Thế có phải tốt hơn không, — Liêm đùa. — Thôi được rồi, bây giờ bàn công việc. Cậu chắc có khả năng lọt được vào Sài-gòn?

— Cậu nói gì vậy! — Lê Hoàng sung sướng reo lên.

— Thế thì nghe đây. Trong bộ máy trung tâm của «Phượng hoàng» đã mấy năm nay có một người của ta biệt danh là «Hoa Sen» hoạt động. Lan thường nhận tin tức của người này và chuyển cho đồng chí liên lạc mới bị giết. Đồng chí liên lạc sau khi phân tích những tin tức này sẽ chuyển cho các tổ chức bí mật ở Sài-gòn hoặc chuyển về Trung tâm. Đối với xung quanh thì Lan là người đàn bà làm nghề bói toán và chủ một hiệu ăn nhỏ với cái tên Phạm Thu. Khi đến gặp cô ấy cậu phải hết sức thận trọng, bởi vì Nguyễn Tuấn, thiếu tá trưởng phòng an ninh của «Phượng hoàng» vẫn cho là Lan làm việc cho y.

— Lại còn thế nữa!

— Đấy là địa điểm mật để y gặp gỡ các điệp viên của mình. «Hoa Sen» đến đó mà không sợ bị theo dõi, vì lần nào cũng được sự chuẩn y của tên Tuấn. Cậu hãy cùng với Lan cố gắng điều tra nguyên nhân cái chết của đồng chí liên lạc. Cần phải biết chúng nó chỉ theo dõi mình đồng chí này, hay còn đánh hơi được thêm gì nữa. Đồng chí Hoa Sen phải có báo cáo tỉ mỉ về việc này.

— Rõ. — Lê Hoàng nói. — Đề nghị cho địa chỉ, mật khẩu, địa điểm liên lạc dự trữ.

— Cậu hãy nhớ. Đây, địa chỉ của Lan. Mật khẩu: «trên bàn tay tôi có rất ít đường. Xin bà bói cho tôi bằng bài». Trả lời: « Ông nhầm rồi. Đường nét trên tay ông có thể nói được rất nhiều ». Liên lạc với các tổ chức ở Sài-gòn qua liên lạc của họ ở Chợ Cũ. Trên hè đường có những người ngồi bán hàng tạp hóa như dao, bật lửa, đèn pin, những đồng tiền cũ v.v... Cậu có hình dung được chỗ đó không?

— Có.

— Chỗ đó có vài người. Nó ở bên phải, nếu cậu từ phía đường ô tô đi vào chợ. Cậu hãy tìm đồng tiền phát hành nhân dịp Minh Mạng lên ngôi. Người liên lạc sẽ giới thiệu với cậu đồng tiền đó. Cậu hỏi giá. Người này sẽ nói một cái giá vào khoảng từ chín đến mười hai nghìn đồng. Cậu nói giá cậu định mua. Tổng của hai giá này phải bằng mười sáu nghìn đồng. Sau đó cậu kiểm tra lại lần nữa. Khi người này rút lui khỏi giá cũ, anh ta sẽ phải đưa ra một cái giá mới để làm sao cộng với giá của cậu đưa ra thành mười sáu nghìn. Hai tiếng sau, người này sẽ đợi cậu ở chỗ bức tượng giữa chợ Bến Thành và bến ô tô.

— Liên lạc với Trung tâm cũng qua anh ta à?

— Không. Trong một phòng của Bảo tàng quốc gia có một cái trống đồng khoảng thế kỷ thứ năm - thứ ba trước công nguyên. Cậu sẽ đến gặp người phục vụ phòng này. Đó là bác Đặc. Cậu hỏi: « Tôi nghe nói có một cái chân nến bằng đồng cùng thời với cái trống đồng này ». Người đó sẽ trả lời: « Đúng là có, nhưng không thể xem nó được. Cái chân nến đó hiện nay nằm trong bảo tàng Mỹ thuật Hà Nội ». Đấy có lẽ chỉ thế thôi.

— Địa chỉ dự trữ cho « Hoa Sen » có không? — Lê Hoàng hỏi.

– Có. Người liên lạc là chủ một cửa hàng bán phụ tùng ô tô ở phố Mây Mù, số nhà 28.

Liêm nói cho Hoàng mật khẩu rồi hỏi:

– Cậu cần hỏi gì thêm không?

– Không.

– Thế thì tạm biệt cậu. Hẹn gặp lại.

Họ ôm hôn nhau. Liêm biến mất sau những rặng cây. Còn Lê Hoàng vẫn đứng yên. Văn chưa tin được rằng chỉ vài ngày nữa anh sẽ gặp lại Lan của anh.

III

– Ngồi xuống đây, ông U-ooc-ren!

Người đàn ông đẫy đà đeo cặp kính gọng to bằng sừng khẽ đưa tay lên rồi lại buông xuống tay vịn chiếc ghế bành bọc da.

Đại tá Et-vac U-ooc-ren đang trong tư thế «nghiêm» định báo cáo về sự có mặt của mình như quy định, chuyển sang tư thế «nghỉ».

– Cảm ơn ngài,– y nói và ngồi xuống chiếc ghế bành đối diện sau một cái bàn vuông khá lớn.

– Ông hút thuốc đi.

Chủ nhân của căn phòng đưa những ngón tay mập mạp búng mạnh vào bao Kent. Bao thuốc lá trượt nhanh trên mặt bàn phẳng lì và U-ooc-ren kịp chộp lấy ngay trên đùi mình.

– Cảm ơn ngài,– y nhắc lại như cái máy và rút chiếc bật lửa trong túi ra.

«Một con lợn no nê dửng mỡ,– y tức giận nghĩ và nhìn cặp môi dày của cấp trên đang đưa đẩy điếu thuốc lá từ mép nọ sang mép kia.– Sáng nào lão cũng ngồi vào cái ghế bành này sau khi đã ngủ đẫy mắt, sạch sẽ. Còn ta thì lão lại sắp sửa tống vào cái sừng con quỷ nào đây».

U-ooc-ren không muốn đi đâu cả. Y tưởng tượng thấy bộ mặt phiền muộn của E-li-da-vet và lòng y buồn tê tái. Không, không thể cứ để Li-da ở nhà một mình suốt

được. Cô ấy còn trẻ quá. Thiếu gì những ý nghĩ dại dột trong đầu người đàn bà mới ba mươi hai tuổi trong thời gian dài xa người chồng đã ở tuổi bốn lăm. Thực ra hiện nay cô ta rất bận với bé Giu-đi mới lên một. Nhưng đó cũng chỉ là điều an ủi yếu ớt. Càng ngày Li-da càng hay để Giu-đi ở nhà với nhũ mẫu nhiều hơn, để như cô ta nói, «hưởng chút ánh sáng». Li-da trông khá hấp dẫn và có phần nào hơi nhẹ dạ. Tính nhẹ dạ cũng như những tiếng lóng còn rơi rớt lại của cuộc sống sôi động trước đây của cô ta làm U-ooc-ren lo ngại.

Và ngay cả Giu-đi cũng không muốn nhận y là bố. U-ooc-ren chỉ vắng nhà có bốn tháng. Nhưng thế cũng đủ để đứa bé khóc thét lên mỗi khi y đụng đến nó. Sau mỗi lần giận dữ rời khỏi phòng đứa bé, y lại phải nghe những lời phàn nàn của E-li-da-vet về việc y vắng nhà quá nhiều.

U-ooc-ren hy vọng rằng Giu-đi sẽ quen với y trong kỳ nghỉ phép này. Y dự định cùng E-li-da-vet đi Ca-li-phooc-ni-a thăm bố mẹ vợ. Nhưng qua giọng nói của thượng cấp cũng đoán được kỳ nghỉ này sẽ phải bãi bỏ.

— Có việc đấy, ông U-ooc-ren ạ,—viên tướng nói thẳng luôn.— Tôi hiểu, ông có quyền đi nghỉ, nhưng... nước Mỹ cần đến ông.

Tướng Mit-sen thường nói câu này mỗi khi y cần phải cử cấp dưới đi công tác thay thế cho nghỉ phép, và điều này cũng không phải là hiếm.

«Quỷ tha ông đi!—U-ooc-ren rủa thầm.—Nước Mỹ lúc nào cũng cần đến tôi vào thời điểm hoàn toàn không thích hợp».

— Thưa ngài, tôi luôn luôn sẵn sàng —Y cố nói một cách tươi tỉnh.—Đúng là tôi định đi nghỉ phép, nhưng tôi nghĩ rằng nghĩa vụ trên hết.

— Ông nói dối, đại tá ạ,— miệng viên tướng phát ra một chuỗi ầm trầm và vang, không biết nổi y đang cười hay đó là chuỗi ho của dân nghiện.— Ông nói dối! Ông chẳng nghĩ thế đâu. Nghe tôi nói đây này. ông đang thầm rủa tôi vì làm mất kỳ nghỉ của ông

— Ngài có thể tin được rằng...

— Ông không cần giả vờ thích gì thêm với tôi cả,— Mit-sen phẩy tay và vẫn tiếp tục ho.— Ông nghĩ gì mặc xác ông. Tôi chỉ cần những điều ông vừa nói thôi. Như vậy, ông sẽ phải đi Nam Việt Nam. Chuyến đi này dài ngắn bao lâu tôi chưa biết, nhưng theo tôi không quá ba tháng.

« Chuyện vặt »,— U-ooc-ren nghĩ một cách chua chát. Y đã hình dung thấy rất rõ cuộc sống của E-li-da-vet lúc vắng y.

— Nói đúng ra, thời hạn của chuyến công tác này hoàn toàn phụ thuộc vào ông. Ông là người có kinh nghiệm, hiểu biết nhiều về đất nước này...

Quả thật, U-ooc-ren hiểu biết nhiều về Nam Việt Nam. Lần đầu tiên y đến đó vào năm 1954, ngay sau khi ký hiệp định Giơ-ne-vơ. Thời gian đó các cơ quan đặc biệt của Mỹ đang kiểm tra các hoạt động của chính quyền Ngô Đình Diệm, người trở thành tổng thống nhờ sự tham gia tích cực của giới ngoại giao Mỹ. Lúc đó người Mỹ rất quan tâm đến việc thành lập bộ máy cảnh sát và an ninh. Một nhóm chuyên gia trường đại học Mi-si-gân, trên thực tế là những nhân viên CIA, đã tiến hành việc này. Cầm đầu nhóm là đại tá Len-xđen, một chuyên gia cỡ lớn về chống bạo loạn. Đó cũng chính là Len-xđen, người đã đưa Mac-xa-xai lên nắm chính quyền ở Phi-lip-pin rồi trở thành cố vấn riêng của ông ta và Len-xđen cũng là mẫu người để Grem Grin miêu tả nhân vật chính của mình trong tiểu thuyết « Người Mỹ thầm lặng ».

« Ở tuổi hai mươi lăm, trung úy Et-vac U-ooc-ren cho rằng thật may mắn, được làm việc dưới quyền một con người nổi tiếng và lỗi lạc như Len-xđen. Y rất hâm mộ thượng cấp của mình, người lúc nào cũng ăn mặc rất lịch sự, tính tình nhã nhặn và như các giới quan chức cao cấp bản xứ nhận xét « khiêm tốn đến kỳ lạ ».

Lúc đầu, U-ooc-ren không hiểu và không chấp nhận được điểm cuối cùng trong tính cách của Len-xđen. Khi thấy viên đại tá lúc gặp Ngô Đình Diệm thường cúi đầu chào trước và bước lên một bước khẽ nghiêng người bắt tay Diệm, U-ooc-ren thấy bực thay cho thần tượng của mình. Y cho rằng, việc gì phải giữ nghi lễ với một kẻ đứng đầu Nhà nước do nước Mỹ dựng lên và nhất là, Len-xđen—người có quyền thế hơn nhiều so với tổng thống Nam Việt Nam—lại càng không nên làm việc đó. Một lần, U-ooc-ren trình bày những suy nghĩ của mình với Len-xđen và y được thủ lĩnh cho một bài học tâm lý đích đáng. Bài học này sau trở thành chủ đạo trong mọi công việc của y. U-ooc-ren không nhớ hết chi tiết buổi nói chuyện đó, nhưng một số câu nói của Len-xđen cho đến tận bây giờ y vẫn nhớ như in.

« Anh có biết tại sao người Pháp để mất Đông Dương không, trung úy? — lúc đó Len-xđen nói. — Bởi vì họ không đủ lịch sự. Thời đại thực dân kiểu cũ đã qua lâu rồi, nhưng họ không hiểu điều đó. Nếu trên mảnh đất Nam Việt Nam này chỗ nào cũng có lính Mỹ, chúng ta sẽ không đạt được mục đích của mình. Chúng ta sẽ chỉ đạt được mục đích nếu biết cách chiếm được trái tim, khối óc của những con người ở đây. Và phải bắt đầu từ những điều sơ đẳng nhất của phong cách Á Đông: lịch sự và niềm nở. Đó là giấy phép đi vào tâm hồn, vào « thành phố cấm » của tính cách người Việt Nam. Muốn đi được vào mê cung của nó, phải hiểu ngôn ngữ địa

phương, phong tục, tập quán, văn hóa và lịch sử của dân tộc này, và anh sẽ trở thành chủ nhân « thành phố cấm ».

U-ooc-ren rất khâm phục sự so sánh đầy hình ảnh giữa tâm hồn Việt Nam với « thành phố cấm ». Y nghe theo lời khuyên của Len-xđen, người vẫn thường hay nhắc đến câu tục ngữ Việt Nam « muốn vào được cung cấm, hãy giả làm kẻ ngây dại » và y lao vào học tiếng Việt, đọc sách về Việt Nam.

Thật ra, thời gian đầu tính thiếu lịch sự bẩm sinh của người Mỹ và kiến thức ngôn ngữ hời hợt ngăn cản y « giả làm kẻ ngây dại ». Theo cách hiểu của Len-xđen có nghĩa là phải tuân thủ phong cách xử thế phương Đông. U-ooc-ren cảm thấy thừa và buồn cười khi phải nói những câu đại loại « cho phép tôi được cám ơn ông » hay « kính chào ông » mà người Việt Nam thường dùng thay cho những câu ngắn gọn « cảm ơn », « chào ». Y cảm thấy rối mù với hàng loạt những đại từ nhân xưng thay cho từ « you » quen thuộc. Việc sử dụng những đại từ nhân xưng phụ thuộc vào lứa tuổi và vị trí xã hội của người cần tiếp xúc làm y phát cáu lên. U-ooc-ren thấy khó chịu khi y chìa tay ra, người ta không bắt mà chỉ đặt bàn tay lên ngực và hơi cúi đầu đáp lại. Y không thích mở đầu các cuộc gặp gỡ để bàn công việc lại là những câu chuyện dài dằng dặc về thời tiết và thăm hỏi sức khỏe. Y cảm thấy trao hoặc nhận cái gì đó bằng hai tay (chứ không phải một tay) là ngu ngốc. Thói quen của người Việt Nam khi nói chuyện không nhìn thẳng vào y làm y tức giận. Và mặc dù chưa kịp hiểu hết, nhưng đó là những dấu hiệu của sự kính trọng mà U-ooc-ren rất vất vả mới thích nghi được.

Phải mất gần hai năm, U-ooc-ren mới bắt đầu hiểu được cái tinh tế trong phong cách phương Đông. Dần dần y phân biệt được những khác biệt trong thị hiếu và

tập quán giữa người châu Á và người phương Tây. U-oóc-ren không còn ngạc nhiên là ở đây khăn tang màu trắng, bữa ăn trưa không bắt đầu mà kết thúc bằng món súp, chỗ ngồi danh dự không phải ở giữa mà là ở đầu bàn, người châu Á mỉm cười ngay cả lúc đang giận dữ nhất. Và y nhận thấy việc biết sống theo những tập quán của người bản xứ giảm nhẹ khó khăn khi tiếp xúc với những nhân vật cần thiết, mở cho y cửa những ngôi nhà mà người nước ngoài rất khó lọt vào.

Trong lúc các đồng nghiệp của U-ooc-ren tích cực nghiên cứu các chốn ăn chơi của Sài-gòn, thì y tìm cách làm quen với bác sĩ, các nhà văn, các nhà hoạt động khoa học và bổ sung thêm kiến thức của mình về Việt Nam và người Việt Nam. Y hăng hái chiếm lĩnh « thành phố cấm » của tâm hồn người Việt-Nam và hài lòng nhận thấy đang đạt được kết quả tốt.

Cần nói thêm là việc nghiên cứu sâu và nghiêm chỉnh thực tế địa phương không ngăn cản U-ooc-ren, viên trung úy hai mươi lăm tuổi để lại cho Phran-xoa Bình — cô gái nhảy xinh đẹp ở « Palas » một kỷ niệm về y — một bé gái có cặp mắt to đen láy và mái tóc quăn màu sáng ra đời.

Không hiểu sao khi Mit-sen nói với y về chuyến đi Sài-gòn viên đại tá trước hết lại nghĩ đến đứa con gái của mình. U-oóc-ren gặp con gái khi cô bé còn là học sinh phổ thông trong chuyến công vụ của y đến Nam Việt Nam tám năm sau chuyến đi đầu tiên. Nhưng bây giờ Lan đã 18 tuổi. Và U-ooc-ren không khỏi ngạc nhiên khi nhận thấy nỗi buồn phải xa vợ và Giu-đi đã nhường chỗ cho nỗi mong muốn được gặp lại đứa con gái đã trưởng thành và nhớ lại tuổi trẻ khi gặp Phran-xoa Bình, người tình cũ của y. Ngoài ra, U-ooc-ren có thể gặp Lê Viễn, người được y đỡ đầu trong thời gian học ở Mỹ.

– Ông đại tá! Nhiệm vụ của ông liên quan đến chương trình « Phượng hoàng », – giọng nam trung của Mi-sơn xuyên qua hồi ức của U-oóc-ren. – Nếu tôi không nhầm, ông đã tham gia lập chương trình đó?

– Thưa ngài, đúng thế – U-oóc-ren trả lời.

U-oóc-ren đã dành ba năm liền cho chương trình này, nói cho đúng hơn đó là một chiến dịch lâu dài nằm trong chương trình « bình định » Nam Việt Nam. Nội dung của chương trình đó là làm mất chỗ dựa của Việt Cộng trong dân chúng ở các vùng thuộc quyền kiểm soát của chính quyền. Để làm được việc đó phải xây dựng các « ấp chiến lược » – các khu dân cư được bao bọc bằng hàng rào dây thép gai và các chòi canh. Mỗi người dân trong những ấp chiến lược như thế nằm dưới sự theo dõi sát sao của mạng lưới những tên chỉ điểm. Mục tiêu của chiến dịch « Phượng hoàng » là tiêu diệt cơ cấu hành chính và chính trị của cộng sản, hay nói một cách khác là truy tìm và thủ tiêu các cán bộ mật của Việt Cộng.

Chiến dịch « Phượng hoàng » do lực lượng an ninh thực hiện. Lực lượng này gồm các ban chuyên môn do Cục « Phượng hoàng » trực thuộc Bộ Nội vụ phụ trách.

Trong những năm đầu, chương trình này được thực hiện có kết quả với sự tham gia của những chuyên gia chống bạo loạn giàu kinh nghiệm của Mỹ, những kẻ đã được đào tạo trong trường của Len-xđen. Một mạng lưới mật vụ và chỉ điểm dày đặc đã được lập ra dưới sự chỉ huy của bọn này. Nhiều tên đã được cài khá chắc vào trong các tổ chức mật. Nhưng thời gian gần đây hiệu quả của chương trình giảm sút rõ rệt và CIA bắt đầu tìm nguyên nhân của hiện tượng này.

U-ooc-ren đang hoạt động ở Chi-lê thì đột ngột có lệnh gọi về Oa-sinh-tơn. Y đoán rằng việc này chắc liên quan đến một nhiệm vụ mới và trong thâm tâm hy vọng được nghỉ ngơi ít lâu: việc tổ chức cuộc đảo chính ở Chi-lê làm y khá mệt mỏi.

— Như vậy ông sẽ phải đến thăm mảnh đất quen thuộc này lần nữa và nhớ lại những gì trước đây ông đã làm,—Mit-sen tiếp tục nói.

— Thưa ngài, tôi xin cần càng.—U-ooc-ren nhắc lại.

— Tôi đã nghe rồi,—Mit-sen hơi nhăn trán.—Tôi nói thêm để ông nắm được công việc. Trong thời gian gần đây con chim « Phượng hoàng » đáng yêu của chúng ta bay rất yếu. Nó bay yếu đến nỗi thượng cấp thực sự lo ngại về sức khỏe của nó. Ba tháng trước chúng ta đã cử trung tá Uai-tơ và đại úy Xto-ut đến Sài-gòn để tìm hiểu xem điều gì cản trở công việc của chúng ta. Thì ra có rất nhiều điều cản trở. Trong mạng lưới chỉ điểm bắt đầu có những kẻ không được lựa chọn cẩn thận. Chúng không hiểu người ta yêu cầu gì ở chúng. Nhiều tên được gài vào các tổ chức mật mà không có sự chuẩn bị trước nên để xảy ra hết thất bại này đến thất bại khác. Trong các nhóm tác chiến có quá nhiều bọn tội phạm hình sự. Trong các chiến dịch đáng lẽ phải truy lùng Việt Cộng thì chúng đi cướp bóc, trộm cắp. Tệ tham nhũng, hối lộ, lấy của công mà bọn quan chức các ngành khác vẫn mắc phải đang lan tràn trong lực lượng an ninh.

— Tướng Lan-xđen thường nói rằng, tất cả các quan chức quân sự và dân sự ở Nam Việt Nam có thể chia ra hai loại,—U-ooc-ren nói,—loại thứ nhất—tham ô và hối lộ, loại thứ hai—điệp viên của Việt Cộng.

— Tưởng Len-xđen là con người sắc sảo,—Mit-sen cười mỉa.—Nhưng thời thế đã thay đổi. Bây giờ tôi có thể thêm vào đó ít nhất ba loại nữa — ma túy, nghiện rượu và dâm đãng. Điều đó sẽ giảm bớt số điệp viên cộng sản đi ba mươi phần trăm, nhưng chúng ta không vì thế mà nhẹ nhàng hơn. Song hãy vứt cái môn xã hội học này cho các ngài ở Kem-bơ-rít-giơ và quay về với những con cừu Việt Nam của chúng ta. Giá như người Pháp không nghĩ ra câu châm ngôn của mình sớm hơn vài thế kỷ thì tôi có thể cho rằng họ muốn nói đến lực lượng an ninh Nam Việt Nam. Cái bọn ngu ngốc này cố gắng hết sức để thuyết phục chúng ta là lực lượng an ninh rất mạnh. Nhưng thực tế—than ôi!—chứng minh ngược lại. Điều chủ yếu làm giảm hiệu quả chương trình « Phượng hoàng » là việc tin tức bị lọt ra ngoài. Trong cục có một điệp viên cộng sản cải trang rất giỏi đang hoạt động. Chúng ta tạm gọi y là Rêch-xơ.

— Có tài liệu cụ thể không?—U-ooc-ren hỏi.

— Có. Uai-tơ nhận được tin tức qua Giắc, một điệp viên ngầm của chúng ta. Nhiệm vụ của ông là truy tìm và thủ tiêu Rếch-xơ.

— Nhưng nếu trung tá Uai-tơ đã bắt đầu công việc này... —U-ooc-ren phản đối.—Tôi biết Uai-tơ đã lâu. Ông ta là người có nhiều kinh nghiệm. Tôi, tất nhiên, sẵn sàng, nhưng thưa ngài... Sự can thiệp của tôi sẽ làm Uai-tơ coi là sự không tin tưởng đối với ông ta.

— Đại tá, ông không cần phải có nhận xét gì về Uai-tơ,—Mit-sen ngắt lời.—Tôi cũng đã từng biết trung tá Uai-tơ và có những nhận xét không thấp hơn của ông đâu.

— Đã từng biết?

— Đây là sự tổn thất lớn đối với chúng ta.

Trong một thoáng Mit-sen tạo ra cho mình bộ mặt đưa đám, sau đó y nhấc thân hình phì nộn của mình ra khỏi ghế bành và đứng dậy. U-ooc-ren đứng dậy theo

— Ông cứ ngồi yên, ngồi yên, đại tá.—Mit-sen phẩy tay.—Tôi vận động một chút—chân tê quá. Cái bệ thấp khớp chết tiệt...

U-ooc-ren lại thả mình xuống ghế. Mit-sen lấy tay xoa bóp đầu gối bên trái và khập khiễng tiến đến bên cửa sổ.

— Uai-tơ bị bắn chết năm ngày trước đây. Cho đến nay chưa tìm được nguyên nhân và hoàn cảnh xảy ra sự việc đó. Chiều hôm đó Uai-tơ cần phải gặp Giắc. Tên này yêu cầu gặp Uai-tơ gấp. Trung tá không kịp báo cho Xtơ-ut, người vẫn thường đi bảo vệ ông ta. Và đêm hôm đó hiến binh tìm thấy xác Uai-tơ trong một khu vườn.

— Xtơ-ut sau đó có gặp lại Giắc không?

— Có gặp.—Mit-sen trả lời.—Nhưng theo lời Giắc thì trung tá không đến chỗ hẹn. Còn y xin gặp trung tá để thông báo về địa điểm gặp gỡ của Rếch-xơ với Việt Cộng.

— Ra thế đấy!—U-ooc-ren thốt lên.—Uai-tơ đã gần hoàn thành công việc của mình. Còn tôi...

— Tôi đánh giá ông cao hơn ông nghĩ đấy, ông đại tá ạ.—Mit-sen cắt ngang.—Nếu như chỉ có mỗi việc tóm cổ Rếch-xơ thì tôi đã chẳng điều ông từ lục địa này sang lục địa khác làm gì. Nhiệm vụ đó một kẻ mới vào nghề nào cũng có thể hoàn thành được. Còn công việc này phức tạp hơn nhiều. Giắc cần phải gặp Xtơ-ut vào ngày

người làm thăng hai. Như vậy ông sẽ kịp gặp họ. Nhưng tôi chưa thật tin lắm vào việc ông có thể nhanh chóng tóm được Rếch-xơ.

— Tại sao?

— Tôi ngại rằng bọn Việt Cộng đã thấy động. Xto-ut không đợi nhận tin tức tiếp của Giắc và thiếu sự đồng ý của tôi đã tự tiện đến địa điểm Rếch-xơ gặp gỡ liên lạc của mình.

Mít-sen cười mỉa mai khi thấy cặp lông mày U-oóc-reu dựng ruớn lên một cách tức giận.

— Đại tá, ông đừng lo. Mặc dù Xto-ut không có quyền làm việc đó, nhưng không phải ông ta làm bọn Việt Cộng cảnh giác. Rếch-xơ trao tin tức cho một người nào đó trong hiệu ăn của một người đàn bà tên là Phạm Thu. Bà ta cũng bị giết chết cùng một ngày với Uai-tơ Xto-ut cũng đã biết điều đó. Bà ta bị bóp cổ. Vụ này không phải tình cờ. Thiếu tá Tuấn cùng thủ hạ đã xuất hiện ở nơi xảy ra vụ giết người thay cho cảnh sát hình sự.

— Thiếu tá Tuấn là ai?

— Trưởng phòng an ninh của « Phượng hoàng ».

— Có nghĩa là y cũng mò ra đầu mối nào đó?

— Có lẽ như vậy. Không thì tại sao y lại quan tâm đến cái chết của bà chủ hiệu ăn? Tôi cho rằng chính Tuấn đã làm cho Việt Cộng sợ. Hiệu ăn vẫn tiếp tục hoạt động—đã có người nào đó mua lại ngôi nhà đó. Nhưng chắc gì Rếch-xơ còn đến độ nữa. Thế nào y cũng chuyển sang địa điểm dự bị. Nhưng đấy mới chỉ là giả định. Ông cần phải tìm hiểu xem nó chính xác đến đâu. À, cũng cần nói thêm, trong khu vườn nơi tìm thấy xác Uai-tơ còn thấy xác của một người nữa. Người đó là ai hiện nay vẫn chưa xác minh được.

– Chà, cũng khá nhiều việc đấy, – U-ooc-ren trầm ngâm nói. – Thế Uai-tơ phối hợp hành động với Tuấn bằng cách nào?

Mit-sen lắc đầu.

– Họ vẫn gặp gỡ nhau thường xuyên. Tuấn bao giờ cũng mỉm cười. Ông cũng đã biết kiểu cười của người châu Á rồi đấy. Tuấn bao giờ cũng nói với Uai-tơ về việc cần thiết phải phối hợp hành động, nhưng trên thực tế hắn ngầm phá hoại mọi sự hợp tác với chúng ta.

– Tại sao?

– Có lẽ hắn không thể nào tha thứ cho chúng ta trong việc làm hắn đổ bể năm sáu chín. Khi đó Tuấn là đại tá an ninh và hắn đề lọt lưới bọn Việt Cộng nằm trong số các nhân vật gần gũi với Tổng thống. Nhưng chúng ta đã tóm được bọn đó.

– Có nghĩa là không thể trông chờ gì ở sự giúp đỡ của hắn?

– Tôi cho là như thế. Tôi không rõ ông có thể nối được quan hệ với hắn không. Điều đó sẽ rất tốt vì dù sao hắn cũng nắm một lượng tin tức đáng kể và hắn có nhiều khả năng hành động hơn chúng ta. Hãy thử xem. Trong các vấn đề về Việt Nam ông không phải là người mới mẻ và ông biết cách thu phục người khác. Hơn nữa « Phượng hoàng » là con đẻ của chúng ta và chúng ta phải quan tâm đến thắng lợi tuyệt đối của chương trình này. Song đừng hy vọng gì nhiều vào sự cởi mở, hơn nữa vào cảm tình của Tuấn. Hãy dựa vào Giác. Nói tóm lại, ông hãy đi Sài-gòn và hành động tùy theo ông suy xét. Tôi biết khá rõ về ông nên có thể yên tâm về mỗi bước đi của ông.

– Xin cảm ơn ngài...

— Ông hãy thường xuyên cho tôi biết tin tức của ông. Nếu như có điều gì nghi ngờ, hoặc khó khăn hãy báo cho tôi biết ngay. Chúc ông thành công.

— Cảm ơn ngài.

U-ooc-ren rập gót giày, quay ngoắt lại và tiến về phía cửa. Y thầm chúc cho cấp trên của mình chóng sụp đổ và nếu được, ở ngay nơi mà lão khó khăn mới nhặc được cái bụng khổng lồ của lão lên. Rời khỏi phòng, U-ooc-ren buồn rầu nghĩ đến chuyện y mất dịp đi tắm biển Ca-li-phooc-ni-a.

IV

Lê Hoàng thong thả đi dạo chơi chợ Cũ và chốc chốc lại dừng ở một quầy hàng nào đó. Anh cầm lấy những thứ chẳng cần thiết gì cho mình, xem xét rồi mặc cả giá đồng thời liếc nhìn xem có cái « đuôi » nào bám theo anh không. Thỉnh thoảng anh dừng lại ở các quầy bán những đồng tiền cũ và lựa chọn rất lâu.

Chợ Cũ đã có ở Sài-gòn từ mấy chục năm nay. Ở đây bán các loại hàng mua lại được của đủ loại trộm cắp: từ bọn móc túi vặt cho đến những băng cướp lớn. Ở đây muốn mua gì cũng có: nước hoa, máy thu hình, bật lửa, đồ cổ, công tơ điện và cả những bộ đồ nghề cho bác sĩ nha khoa, kể cả máy khoan răng... Bởi lẽ đây là hàng ăn cắp nên giá cả cũng phải chăng. Người ta cần phải tiêu thụ nhanh chóng trong khi chủ của những đồ vật đó chưa kịp xuất hiện.

Người đến đây ngắm hàng hóa choáng lộn của Nhật, của Mỹ nhiều hơn là người mua. Những ai ít quen với chợ Cũ có thể không biết rằng chiếc đồng hồ Nhật của hãng « Selko » nổi tiếng có thể chết máy sau một tiếng đồng hồ, vì ruột của nó là bộ máy đã han gỉ không rõ của hãng nào. Một cái máy ghi âm mới toanh được « kiểm tra » cẩn thận ngay trước mặt người mua có thể sẽ chỉ là một cái hộp đẹp mã trong nhét đầy những thứ bỏ đi, vì khi « kiểm tra » người bán hàng đã khéo léo nối nó với một cái máy khác.

Những người bán hàng chèo kéo, mời mọc người mua. Lê Hoàng đi qua các quầy bán những đồ ăn cắp ở kho của quân đội Mỹ. Ở đây chất đống những đồ hộp màu cỏ úa, màn tuyn, túi đựng nước bằng nylon, dao găm của lính thủy đánh bộ, quần phục của lính và sĩ quan, và cả những huân chương, huy chương của Mỹ.

Dừng lại ở một quầy hàng, Lê Hoàng nhặt lên một cái huy chương trên có dòng chữ: «Hợp chủng quốc hoa kỳ. Viễn chinh lao phục vụ ở Việt Nam». Người bán hàng nói giá ngay – ba mươi đồng. Bằng giá một bao thuốc lá. «Đánh giá chiến tích của đồng minh quá rẻ đấy, – Lê Hoàng thầm mỉa mai – có kẻ đã được trao tặng huy chương này trong khung cảnh trang trọng, hào nhoáng. Còn bây giờ nó chỉ là miếng kim loại bỏ đi, không ai cần đến». Anh đặt tấm huy chương vào chỗ cũ và đi tiếp. Người bán hàng hạ giọng hỏi với theo:

– Ngài có cần mua vũ khí không? Ở đây có súng trường tự động, súng ngắn, lựu đạn Mỹ.

«Chúng tôi có những người mua món hàng đó», – Hoàng thầm trả lời người bán hàng rồi nói rằng anh không có ý định tự vũ trang.

Anh đi thêm vài bước nữa rồi dừng lại trước một người bán hàng ngồi ngay trên lề đường:

– Ông có đồng tiền thời Minh Mạng không?

Người này lắc đầu. Người ngồi bên cạnh cũng không có đồng tiền như thế.

– Ngài cần đồng tiền thời Minh Mạng? – Một giọng đàn ông vang lên từ bên trái.

Lê Hoàng ngoảnh lại và bất chợt rùng mình: trong nét mặt của người đàn ông vừa nói có gì rất quen. «Có lẽ mình cảm giác như vậy», – anh nghĩ thầm. Anh không

nhận thấy người bán hàng vừa nói cặn mặt khẩu đó đang nhìn anh rất lạ — bối rối và hoảng sợ.

Lê Hoàng ngồi xổm trước người bán hàng, cầm đồng tiền lên và lật đi lật lại trên tay.

— Có lẽ đây chính là đồng tiền mà tôi cần. Ông lấy bao nhiêu ?

— Thưa ngài mười nghìn đồng.

— Đắt quá, sáu nghìn.

— Sáu nghìn đồng một vật hiếm như vậy ? Trên khuôn mặt người bán hàng hiện lên vẻ kinh ngạc khó tả. Ngài không cười giễu tôi đấy chứ ?

« Mình đã gặp người này ở đâu nhỉ » — Lê Hoàng cố nhớ lại.

— Bảy nghìn, — Anh nói.

Bây giờ người bán hàng phải nói giá mà cộng với giá anh đưa ra sẽ cho tổng số là mười sáu nghìn.

— Không. Chín nghìn và đồng tiền sẽ là của ngài.

— Thôi được, — Lê Hoàng đồng ý và lấy tiền trả.

— Xin cám ơn ngài. — Người bán hàng cúi đầu vẻ hàm ơn và trao đồng tiền cho Lê Hoàng. — Xin cám ơn ngài. Xin mời ngài có dịp cứ trở lại đây. Tôi thường có những đồng tiền rất hiếm.

Và chính vào thời điểm đó Lê Hoàng nhận ra ai đang ngồi trước mặt mình. « Không, không có lẽ ! — Anh tự bác lại mình — Chắc là họ giống nhau. Chính Lan đã viết thư cho mình là Sơn đã bị cảnh sát bắn chết ngay trước mắt cô ấy cơ mà ».

Lê Hoàng bước đi chậm chạm. Trong đầu anh dồn dập những ý nghĩ vui mừng : « Sơn ! Đây đúng là Sơn ! Em trai của tôi ! ».

Thời gian trôi chậm chạp. Anh cố gắng giết chết một tiếng rưỡi đồng hồ trong quán cà phê, sau đó đi về phía chợ Bến Thành, nhưng không theo đường thẳng qua vườn hoa Lê Lợi lúc nào cũng đông người khó phát hiện ra kẻ theo dõi mình, mà đi qua trước nhà thờ Đức Bà, dinh Tổng thống và sau đó dọc theo những phố vắng vẻ vòng phía sau chợ. Anh đến chỗ bức tượng trước cửa chợ vào lúc một giờ kém hai phút. Mấy phút sau người liên lạc xuất hiện, và bây giờ thì Lê Hoàng tin chắc là mình không nhầm.

Sơn dẫn anh đi theo các ngõ hẻm về phía trung tâm thành phố. Họ đi chừng hai mươi phút. Lê Hoàng cảm thấy sung sướng tột độ. Anh đi sau Sơn khoảng mười lăm mét và rất khó khăn mới kìm được để không chạy đến ôm chầm lấy đứa em trai thân yêu của anh. Thật kỳ lạ! Anh lại tìm được vợ, em trai...

Sơn tiến đến một ngôi nhà cũ kĩ, đẩy mạnh cánh cửa sắt và biến mất vào bên trong. Lê Hoàng dừng lại trước cửa ngó quanh rồi bước vào theo.

Sơn khóa chặt cửa. Anh khom người im lặng tìm tòi gì đó trong góc, rồi bỗng nhiên đứng phắt dậy và quay về phía Lê Hoàng. Trong tay anh lấp loáng khẩu súng ngắn.

Lê Hoàng đã định nhảy xổ đến ôm lấy đứa em, theo quán tính bước lên một bước rồi dừng lại ngơ ngác.

— Sơn! Anh không thể tin được vào mắt mình nữa. Không lẽ em đó sao?

Cặp mắt của người em nhìn Lê Hoàng lạnh lùng và xa lạ.

— Không được rời khỏi chỗ, — Sơn ra lệnh. — Giơ tay lên.

— Sơn! — Lê Hoàng hơi dướn lông mày lên. — Anh là Hoàng, anh trai của em đây mà! Em không nhận ra anh sao? Trời ơi, Sơn em còn sống sao! Chị Lan viết thư cho anh nói là em đã bị cảnh sát bắn chết.

Sơn bỏ súng xuống. Bây giờ trên mặt anh xuất hiện vẻ bối rối.

— Anh Hoàng. — Sơn thì thầm. — Không có lẽ!

Họ im lặng nhìn nhau trong mấy giây rồi cùng lao đến ôm chặt lấy nhau.

— Anh! — Sơn ngửa đầu ra phía sau để nhìn anh trai cho rõ hơn. Anh tha lỗi cho em. Em không nhận ra anh. Anh thay đổi nhiều quá. Lúc ở chợ khuôn mặt của anh làm em nhớ đến một tên quân cảnh, Thần kinh, Nhưng bây giờ điều đó không quan trọng nữa. Anh biết không, em cứ nghĩ...

— Anh hiểu tất cả, Lê Hoàng cười sung sướng. — Em thận trọng và cảnh giác. Đó là việc cần thiết.

Khuôn mặt Sơn trở nên nghiêm trang:

— Mình mất đi những người bạn tốt nhất, khi va chạm với sự phản bội thì tự nhiên trở nên như vậy.

— Anh nhận ra em ngay, — Lê Hoàng nói — Ý nghĩ thoáng qua...Nhưng anh cho là mình nhầm, có lẽ anh gặp một người giống em thôi.

Sơn đặt khẩu súng ngắn lên phản, tự ngồi xuống và kéo Lê Hoàng ngồi bên cạnh.

— Anh có biết em sung sướng thế nào khi gặp lại anh không? Anh em mình đã bao nhiêu năm không gặp nhau rồi nhỉ?

— Có lẽ hơn hai mươi năm.

— Hai mươi năm! — Sơn kêu lên. — Thử nghĩ xem: hai mươi năm! Nào, anh kể đi, kể đi, anh đã sống ra sao trong suốt những năm ấy?

— Sống ra sao ư? Đánh du kích trong rừng. Sau đó hoạt động bí mật. Chả có gì đặc biệt cả. Còn em ra sao? Anh cứ cho là em đã hy sinh. Em nhớ lần cuối cùng anh em mình gặp nhau năm năm ba không?

— Con phải nói! Lúc đó anh có nói với em là chị Lan đang có thai.

— Sau đó vài ngày anh bị bắt ngay trên phố. Rồi bị đưa ra tòa và bị kết án tử hình. Nhưng các đồng chí đã tổ chức cho anh vượt ngục trở về vùng giải phóng. Thời gian đầu anh còn nhận được tin của Lan, của em...

— Tất nhiên. — Sơn sinh động hẳn lên. — Em vẫn nhớ. Chị Lan vẫn thường gửi thư cho anh qua em. Em còn trêu chị ấy là theo nguyên tắc bảo mật không cho phép được gửi thư tình. Chị ấy giận em ghê lắm.

— Sau đó anh nhận được lá thư cuối cùng của Lan. — Lê Hoàng nói tiếp. — Là thư rất ngắn, chỉ có vài dòng. Trong thư Lan thông báo để con trai và em đã hy sinh trong khi bắn nhau với cảnh sát ngay trước mắt cô ấy. Nếu em biết anh đau buồn đến mức nào! Ngay đứa con trai ra đời cũng không làm anh vui lên được. Chắc em còn nhớ, anh vẫn yêu em hơn tất cả những đứa em khác.

— Có, em nhớ chứ, — Sơn trầm ngâm nói. — Trước mặt anh vẫn thường bênh vực em. Dù chính em có lỗi.

— Đúng như vậy, — Lê Hoàng đồng tình. — Em đã gây cho cụ biết bao điều phiền muộn.

— Vâng, em đã làm cho cả nhà lo lắng. Em tuyên bố là em sẽ trở thành nghệ sĩ và bỏ nhà đi theo gánh hát rong, anh còn nhớ không? Em còn định làm giàu và đã kết bạn với con trai lão Trung thợt, anh nhớ chứ? Lão là chủ xưởng dệt.

— Anh nhớ, — Lê Hoàng gật đầu, — Anh nhớ, chút nữa thì lão kéo em vào đội «Xcut» (1). May mà em kịp nhận ra. Bọn anh lo cho em ghê lắm. Nhất là ba. Ba chỉ lo em sẽ bước sang phía kẻ thù. Anh an ủi ba, nói với ba rằng đó là tính gắn của lứa tuổi mới lớn, em nhất định sẽ trở nên con người chân chính. Và tất cả đã đúng như vậy. Thời gian qua đi, em chín chắn hơn và đã chọn được cho mình con đường đúng đắn nhất.

— Em rất biết ơn anh. Anh đã tốn bao công sức để làm cho em trở nên khôn ngoan hơn.

— Tất cả mọi chuyện đã lâu quá rồi. Thật may mắn là Lan đã nhầm, và anh gặp lại em. Đến giờ anh vẫn chưa thể tin được rằng...

— Chị Lan không nhầm đâu anh Hoàng ạ, — Sơn lại trở nên nghiêm trang. — Anh hãy coi là em từ thế giới bên kia trở về.

— Có nghĩa là mọi việc đều đúng như Lan viết trong thư?

— Vâng, tất cả đúng như vậy.

Sơn đứng dậy, lấy ấm và phích nước sôi pha chè rồi quay về chỗ ngồi.

---

(1) Tổ chức thu hút con em các gia đình khá giả ít tư sản, địa chủ trong vùng Pháp đô hộ.

— Chị Lan không nhầm, — Sơn nhắc lại — Ngày hôm đó chị ấy cần gặp em để chuyển tin tức cho Trung tâm. Em đợi chị ở địa điểm đã qui định, bỗng nhiên em phát hiện ra mình đang bị theo dõi. Lúc ấy chị Lan chỉ cách em có mấy bước chân. Em bỏ chạy để chúng không kịp nhận ra chị ấy. Em tưởng có thể thoát được, nhưng lại có thêm ba tên nữa đón đường. Em rút súng ra bắn nhau với chúng. Sau đó có vật gì nện mạnh vào lưng và trước mắt em một cái bắt đầu quay tít. Em tỉnh lại trong nhà một người dân nào đó ở ngoại thành. Họ kể là người gác nhà xác đã đem em về đây. Ông ta tình cờ phát hiện ra em vẫn còn sống. Em nằm trong trạng thái mê man suốt một tuần lễ liền, sau đó nằm bất động thêm một tháng nữa. Rồi họ tìm được bác sĩ và lấy ra được từ người em ba viên đạn. Còn viên thứ tư cho đến giờ vẫn nằm dưới bả vai, thỉnh thoảng vẫn nhói lên. Em kiệt sức. Khi sức khỏe đã hoàn toàn hồi phục, em đi Sài-gòn và tìm được ở đó một người của ta — đồng chí Cầm. Không biết anh còn nhớ không. Anh Cầm nói là trong thành phố đang có những vụ bắt bớ và nhóm của chúng ta không còn hoạt động được nữa. Nửa năm sau em mới lại bắt liên lạc được với tổ chức. Sau đó lại mất liên lạc, bảy năm ở tù, rồi vượt ngục. Và lại tiếp tục hoạt động bí mật ở Vũng tàu, Cần Thơ, cuối cùng trở lại Sài-gòn. À, cùng làm việc với em cónco ba đồng chí trước ở nhóm chúng ta nữa. Cậu Dũng — khi đó còn là một chú bé và hai anh em cậu Oanh. Anh còn nhớ họ chứ?

— Có lẽ có. Anh em cậu Oanh có tham gia cùng với anh một số trận. Còn Dũng... hình như cậu ấy có một cái sẹo dưới tai thì phải.

— Đúng như vậy. Cậy ấy bị lão chủ đánh khi còn đi làm thuê. Sau đó mới được anh cậu ấy đưa vào nhóm chúng ta.

– Còn Cầm... Tên nghe quen, nhưng anh chịu không nhớ được nét mặt cậu ấy.

– Ngay em cũng hầu như không nhớ được mặt tất cả nữa, – Sơn thở dài và mỉm cười vẻ có lỗi. —Anh thấy không, ngay anh, em cũng không nhận ra. Chúng ta còn lại ít quá. Đã mất biết bao nhiêu đồng chí.

– Đúng thế,—Lê Hoàng trầm ngâm nói,—chúng ta đã mất khá nhiều người.

Sơn đứng dậy và đi về phía bàn. Anh đặt ấm chè và hai cái chén lên khay rồi bưng lại chỗ Lê Hoàng.

— Mất mát lớn nhất đối với em, – Sơn nói, – đó là cái chết của chị Lan. Bao nhiêu năm qua rồi mà em không thể nào quen được với ý nghĩ là không có chị ấy trên đời nữa.

– Lan?! –Cặp lông mày của Lê Hoàng dướn lên một cách ngạc nhiên. – Em nói gì thế, Sơn! Lan vẫn sống. Vẫn sống!

Sơn đứng sững lại như trời trồng, quên cả đặt khay nước xuống phản.

— Sao? Vẫn sống! không... Người ta nói với em là chị ấy... năm năm ba... Anh nói nghiêm chỉnh đấy chứ?

– Tất nhiên rồi! – Lê Hoàng kêu lên sung sướng.

– Thế anh chị... vẫn sống với nhau trong suốt những năm vừa qua sao?

– Rất tiếc là không, – Lê Hoàng thở dài. – Từ đó đến nay anh chưa hề gặp lại vợ con.

– Thế... căn cứ vào đâu mà anh biết là...

– Liêm kể. — Lê Hoàng lại vui vẻ – Em còn nhớ anh Liêm không? Cùng học một lớp với anh ngày trước, ấy mà.

– Hừm. —Sơn nhăn trán lại —Không, em không nhớ.

– Không quan trọng. Sau đó bọn anh cũng tham gia du kích, còn hiện nay... Lê Hoàng bỗng nhiên cười phá lên. – Em làm gì mà cứ đứng ngây như tượng thế. Ngồi xuống đây anh kể cho mà nghe!

Sơn ngoan ngoãn ngồi xuống phản, tay vẫn bê khay nước. Lê Hoàng đỡ lấy cái khay và đặt xuống bên cạnh.

– Chuyện thế này. Anh Liêm hiện này làm việc ở Trung tâm. Bọn anh gặp nhau trước khi anh về đây. Liêm kể cho anh là Lan vẫn còn sống và anh sẽ gặp lại chị ấy ở Sài-gòn.

– Anh đã gặp rồi à?

– Chưa. Nhưng ngày mai hoặc ngày kia anh sẽ gặp, và chắc sẽ gặp cả con trai anh nữa. Chỉ có vài ngày mà bao nhiêu cuộc gặp gỡ! Liêm, em, Lan, con trai. Thật khó mà tin được.

Sơn đứng dậy và đi về phía cửa. Bước đi giống như người đánh mất vật gì đó và đang cố tìm một cách vô hiệu quả. Sau đó anh quay lại phía bàn.

– Em làm sao thế? – Lê Hoàng ngạc nhiên.

– Em, em, – Sơn lắp bắp. – Em để chai rượu trắng ở đâu đây. Cần phải uống rượu mừng. Một sự kiện như vậy... Không còn hiểu được gì nữa. Chai rượu đâu rồi nhỉ? À, đây rồi.

Sơn mở cái tủ đựng thức ăn cũ kỹ, sứt sẹo và lôi ở trong đó ra một chai rượu phủ đầy bụi nút bằng một miếng giẻ.

– Còn cốc uống rượu đâu nhỉ? – Sơn tự hỏi mình một cách đãng trí. À, mình làm gì có cốc. Không sao. Uống bằng bát vậy. Đồ quỷ! Đâu cả rồi?

Lê Hoàng mỉm cười nhìn cái dáng tất bật hậu đậu của em trai. Cuối cùng Sơn cũng tìm thấy mấy cái bát nằm ngay trước mặt và rót rượu.

— Nào anh Hoàng, chúng ta hãy uống mừng chị Lan, mừng anh, mừng hạnh phúc lại đến với chúng ta. Hãy để nó bền đẹp mãi. Bây giờ tất cả đã trở thành quá khứ.

Lê Hoàng nâng bát.

— Anh muốn uống không chỉ vì những sự kiện đó. Mà còn mừng cuộc gặp gỡ của chúng ta. Cuộc gặp gỡ lạ lùng mà không một ai trong chúng ta ngờ tới. Nói tóm lại, chúc mừng tất cả chúng ta. Một lần nữa, chúc mừng anh em ta gặp lại nhau.

Họ cùng uống cạn. Lê Hoàng lấy thuốc lá ra hút, còn Sơn lôi cái điếu cày từ gầm phản ra, nhét thuốc vào, châm lửa rít sòng sọc.

— Anh sẽ gặp Lan và cháu Viễn, — Lê Hoàng mơ màng nói. — Sau đó tất cả chúng ta sẽ hội ngộ. Anh hình dung thấy nét mặt Lan khi gặp em. Trông sẽ ngộ lắm!

— Thế anh sẽ tìm chị ấy ở đâu? — Sơn hỏi. — Chị ấy hiện nay làm gì?

— Làm gì à? Lan còn làm gì nữa? Tất nhiên là hoạt động bí mật.

— Anh! — Sơn vỗ vào trán mình. — Bây giờ em mới nhớ ra anh đo trung tâm cử đến. Được gặp anh, em quên khuấy hết cả. Mải nói chuyện, nhớ lại chuyện cũ, rồi uống rượu! Chà, chỉ huy nhóm mà biết thì không rõ đồng chí ấy sẽ nói gì em!

— Chúng ta là con người, — Lê Hoàng phản đối. — Không phải ngày nào cũng gặp lại được anh em ruột thịt tưởng đã hy sinh rồi. Ngay anh cũng quên bẵng em là liên lạc của nhóm.

— Thôi được rồi, — Sơn đặt chai rượu sang một bên. Chúng ta đã hồi tưởng lại quá khứ, nhớ lại người thân. Bây giờ là công việc. Theo em hiểu, anh về đây để thay anh Định?

— Phải tạm thời.

— Rõ. Hôm nay em sẽ báo cáo cho đồng chí chỉ huy và ngày mai anh sẽ gặp tất cả. Chúng ta sẽ tập trung ở chỗ Dũng. Cậu ấy có một quán giải khát nhỏ. Gặp nhau ở đấy rất tiện.

— Được, gặp ở chỗ Dũng. Em đưa anh đến chứ?

— Vâng. Mai, năm giờ người đợi em ở chỗ hôm nay. Còn bây giờ chờ một tí để em xem ngoài phố có an toàn không đã.

Sơn biến mất sau cánh cửa, một phút sau trở lại.

— An toàn. — Sơn chìa tay. — Tạm biệt anh.

— Chào em.

V

Lê Hoàng vất vả mới kìm được bản thân. Thật chỉ muốn lao đến, nhảy bổ vào ngôi biệt thự không quen thuộc, bế Lan lên, quay tít và gào: « Lan, em yêu của anh! Anh đã về với em đây! Anh sẽ ở bên em mãi mãi! ».

Không, không thể. Mình sẽ đi vào một cách im lặng và ngồi xuống cạnh bàn. Chung quanh hoàn toàn vắng lặng, không một bóng người. « Ông cần dùng gì? »— nghe rõ giọng nói nhỏ nhẹ, dịu dàng của Lan. « Tôi muốn biết số phận của mình. Nhưng trên bàn tay tôi có rất ít đường. Tôi muốn bà bói cho tôi bằng bài ». Mình nói và khẽ ngẩng đầu lên. « Anh! »—Lan thảm thì một cách kinh ngạc. « Anh đây, em yêu ». « Ông nhầm rồi,—Lan mỉm cười.—Đường nét trên tay ông có thể nói được rất nhiều ». Nhưng trên má Lan nước mắt giàn giụa. « Sao anh xa lâu thế. Tưởng hàng thế kỷ rồi ». « Hai mươi năm anh chờ đợi giây phút này, em yêu ạ và tin là nó sẽ đến ». « Viễn! »—Lan gọi. Một chàng trai cao lớn có khuôn mặt rất đẹp và dáng vẻ can đảm bước vào. « Viễn. Đây là ba của con ». « Con vẫn hình dung ba như vậy,—Viễn nói—Má kể cho con nghe bao nhiêu về ba. Bây giờ chúng ta sẽ bên nhau mãi chứ ba? ». « Tất nhiên như vậy, con trai của ba ạ. Chúng ta sẽ cùng nhau chiến đấu để không bao giờ còn phải xa nhau nữa »

... Lê Hoàng bước vào hiệu ăn. Anh ngồi xuống cạnh một cái bàn và lấy thuốc ra hút.

— Ngài dùng gì ạ?

Lê Hoàng nhìn người hầu bàn. Anh ta còn rất trẻ. « Viễn năm nay hai mươi mốt tuổi,—Hoàng nhìn kỹ cố nhận ra trên khuôn mặt người hầu bàn một nét nào đó của Lan.—Không, không phải Viễn ».

— Một ly Quan-tơ-rô

Người hầu bàn đi về quầy « bar » và quay trở lại ngay, tay bê chiếc khay trên để ly rượu vang.

Lê Hoàng nhấm nháp ly rượu và đưa mắt nhìn về phía cánh cửa ở bên quầy rượu, nơi dẫn lên tầng hai.

Mười lăm phút đã trôi qua, nhưng không thấy Lan xuất hiện. « Có lẽ buổi chiều cô ấy mới xem bói,—anh nghĩ.—Cũng lạ, không hiểu cô ấy học nghề này ở đâu nhỉ? Không lẽ mọi người tin cô ấy? « Thưa bà, bao giờ hạnh phúc sẽ đến với tôi? » « Thưa bà, bà coi giùm, khi nào tôi sẽ trở nên giàu có? ». « Thưa bà, người yêu của em bỏ em, anh ấy có quay lại với em nữa không? ».

Họ là những người thật ngây thơ và buồn cười. Làm sao họ biết được thế nào là hạnh phúc chân chính? Lê Hoàng sẽ nói cho họ biết. Mà không, không thể nói được. Cảm xúc của anh lúc này không lời nào có thể diễn tả được. Anh cũng ngạc nhiên với chính mình: anh vẫn bình tĩnh ngồi uống rượu khi mà Lan đang ở đây, chỉ cách anh có vài bước chân.

Lê Hoàng gọi người hầu bàn.

— Tôi nghe nói bà chủ đây coi bói. Có đúng vậy không? Tôi muốn biết số phận của mình.

Người hầu bàn lắng nghe một cách lịch sự. « Vâng. Trước đây bà Phạm Thu, chủ cũ của biệt thự này có coi bói. Rất gần đây thôi. Rất tiếc; ngài đến hơi muộn. Bây giờ biệt thự này thuộc về ngài Sáu. Ngài Sáu nữa lại của người nhà bà Phạm Thu, hình như con trai bà ấy. Sao ạ? Không, bà Phạm Thu không chuyển đi đâu cả. Bà ấy bị giết chết. Chính xác hơn, bị bóp cổ. Mới đây thôi, ngày mười lăm tháng Giêng. Thật đáng sợ. Một bọn người nào đó không rõ. Người ta nói là bọn Việt Cộng. Còn ai vào đấy nữa. Mọi người đều xôn xao. Khách hàng rất quý bà Phạm Thu. Người đi đưa đám rất đông. Mộ bà ấy ở Đa Cao, trong nghĩa trang đạo Phật gần chùa Thiên Mụ. Mọi chuyện xảy ra thật đột ngột, bất ngờ ».

« Thật đột ngột, bất ngờ. Thật đột ngột, bất ngờ. Thật đột ngột... Chính xác hơn bị bóp cổ... Còn ai vào đấy nữa... Ở Đa Cao...».

– Thưa ngài, ngài phải trả một ngàn rưỡi. Không, không phải mười lăm ngàn, chỉ có một ngàn rưỡi thôi. Chắc ngài nghe nhầm.

« Tôi muốn biết số phận của mình, số phận của mình, số phận của mình...».

* * *

Tết!

Hãy quên đi tất cả những nỗi buồn, lo, bất hạnh!

Hãy để cho niềm vui đến với mỗi nhà cùng với những tràng pháo Tết nổ ran và mùi thơm dìu dịu của mai vàng.

Tết!

Vào ngày đầu xuân – khi cả thiên nhiên và mọi sinh vật trỗi dậy qua mấy tháng đông khắc nghiệt, con cháu

Lạc Hồng reo vui hoan hỷ nói lên niềm tin của mình vào cuộc sống, ước mơ hạnh phúc và mong muốn một cuộc sống tốt lành.

Tết! Tết! Tết!

Những bóng điện đủ màu sắc nhấp nháy, dường như đang chạy trên các tòa nhà, các hàng rào, trên những lùm cây. Trong các sân nhà xuất hiện những cây nêu cao bằng tre, trên gắm bó lông gà, chiếc đèn dầu nho nhỏ, cái giỏ trong đựng đầy giấy bạc, những miếng trầu và những cái chuông nhỏ.

Hỡi loài quỷ dữ, hãy cút đi! Đây là đất thiêng của Phật, các ngươi không được đến gần.

Cửa ra vào được trang hoàng bằng những cành đa, lá dừa. Trên lớp vôi bột rải trước cửa nhà có vẽ hình cung tên.

Hỡi loài quỷ dữ, hãy cút đi! Năm mới ở đây không có chỗ cho các ngươi.

Phụ nữ lấy nước tưới quanh sân và rắc cháo quanh nhà.

Hãy về đây, hỡi hồn thiêng tiên tổ! Hãy về đây! Ánh lửa của những cặp đèn dầu sẽ chỉ đường cho các cụ trở về tổ ấm. Cung tên sẽ bảo vệ các cụ trước mọi loài quỷ ác. Ở đây cơm nước đang đợi các cụ. Trong ngày lễ thiêng liêng của ánh bình minh mùa xuân đầu tiên này các cụ hãy phù hộ cho con cháu được yên lành và hạnh phúc.

Tết!

Trong mỗi nhà trên bàn thờ tổ tiên những ngọn nến đã được thắp lên từ lâu. Những lư hương bóng loáng tỏa khói thơm nghi ngút, những con hạc đứng trên lưng rùa, tượng Phật ngồi trên tòa sen được lau chùi bóng loáng. Trên bàn thờ bày mâm ngũ quả, bánh trưng và

cỏ cúng Trời Đất tổ tiên. Ông Táo tối trọng,—người bảo vệ cho tổ ấm gia đình đã lên đường chầu Trời từ lâu. Người ta chuẩn bị cho ông Táo bộ quần áo giấy chiếc mũ cánh chuồn và bộ yên cương cho con cá chép giấy để ông đi gặp Ngọc Hoàng tâu trình về những nỗi vui buồn của gia đình mà ông có nghĩa vụ chăm nom, bảo vệ. Chỉ đến ngày cuối cùng của năm cũ ông Táo mới trở về đem theo những lời chúc tốt lành của Ngọc Hoàng.

Trên các tường nhà treo những bức tranh Long Ly Quy Phượng và tranh ba ông lão—ông Phúc có đàn cháu quỳ quần chung quanh, ông Thọ ngồi trên lưng rùa bơi trên biển và ông Lộc đang cưỡi hươu xuống núi. Hai bên cửa có thể thấy những câu đối bằng giấy đỏ trên có những dòng chữ tượng hình viết bằng mực đen—đó là những câu nói của các nhà thông thái, trích trong kinh Phật hoặc những câu chúc tốt đẹp. Ở giữa nhà là bình hoa đào với những bông hoa dịu dàng, mỏng manh.

Tết! Tết!

Cơn lốc của màu sắc, mùi vị, âm thanh trên đường phố và nhất là ở chợ Bến Thành. Những chiếc áo dài sặc sỡ của các cô gái đang đi chọn hoa trong chợ tô thêm vẻ rực rỡ của ngày Tết. Thật khó mà phân biệt đâu là hoa thật, đâu là hoạ trên áo dài của các cô. Mấy cụ đồ già mặc toàn đồ đen ngồi xếp chân bằng tròn trên chiếu công lưng viết những câu đối hay nhất trong năm lên những tờ giấy đỏ bằng kiểu chữ rất đẹp để bán. Trẻ em chạy nhảy reo hò để lại sau làn khói của những quả pháo vừa nổ.

Màu sắc thay đổi như trong ống kính vạn hoa vậy: màu trắng của những bông hoa đại rộ nở, màu hồng

ngọc của những miếng dưa hấu vừa bổ ra, màu xanh của những chiếc bánh trưng, màu hạt lựu bóng nhẫy của những con lợn quay, chó quay.

Ô tô, mô tô, xe máy, xe đạp đan nhau trên đường phố. Ai cũng mua hoặc bán một thứ gì đó. Đâu cũng nghe thấy tiếng ồn ào của đám đông, tiếng chào hàng của những người bán rong, tiếng còi ô tô. Tất cả hòa chung vào thành tiếng reo vui.

Tết!

Hãy quên đi tất cả những nỗi buồn, lo, bất hạnh!

Hãy vui lên đón một mùa Xuân mới! Hãy quên đi chiến tranh! Hãy tạm quên đi dù chỉ vài ngày!

Quên đi chiến tranh! Nhưng làm sao có thể quên được khi mà hàng phút, hàng giờ suốt bao nhiêu năm trời anh phải va chạm với nó, khi chiến tranh đã cướp đi của anh bao người thân yêu!

Hãy vui lên! Nhưng làm sao có thể vui được, khi anh cảm thấy như cả thế giới đang đổ sụp đè lên người anh, đè nặng lên trái tim anh và anh không còn cả sức để thở nữa? Làm sao có thể vui được nếu thay vào tiếng reo vui sướng, trong ngực anh chỉ thoát ra tiếng rên buồn thảm, nếu nỗi buồn của anh quá to lớn, có cảm giác như đủ cho nhiều thế hệ tiếp sau.

Lê Hoàng bước đi thẫn thờ, đầu cúi xuống. Anh đi mà không hiểu mình đi đâu và để làm gì. Làm sao những người xung quanh vẫn vui sướng trong khi Lan của anh không còn nữa? Những câu thơ của Nguyễn Du như kim trích vào óc anh:

Tiếc thay duyên Tần phận Tần,
Chưa quen đã lạ, chưa gần đã xa,
Chưa chi đồng đã rạng ra...

Cái vỏ vô hình của nỗi buồn nặng nề, không lối thoát đang gặm nhấm trái tim đau khổ của anh, bao bọc lấy anh, tách anh ra khỏi thế giới bên ngoài. Không khí tất bật của những ngày giáp tết ngự trị xung quanh dường như va phải bức tường vô hình, nó từ hai phía vòng qua anh rồi lại hợp làm một sau lưng anh thành những tiếng ồn ào của phố phường.

«Lan, sao vậy em? Sao chuyện đó có thể xảy ra được, sao em không biết giữ mình? Em vô cùng yêu thương của anh! Lan em! Làm sao anh có thể sống thiếu em được bây giờ? Đã bao lâu rồi anh không gặp em, nhưng anh biết em vẫn đang ở đâu đây và tin rằng chúng mình sẽ gặp lại nhau. Điều đó giúp anh vượt qua biết bao khó khăn, gian khổ! Còn bây giờ? Làm sao bây giờ?».

Giờ Lê Hoàng mới nhớ ra tại sao khi ở Huế ý nghĩ về ngôi chùa màu xanh với những bực thềm phủ rêu cứ ám ảnh anh. Linh cảm về sự bất hạnh đã không đánh lừa anh.

Lê Hoàng có nhiệm vụ phải chuyển tin tức mới nhận được về trung tâm. Anh đứng đợi người liên lạc mới mà anh chưa biết mặt. Cuộc gặp gỡ được ấn định cạnh ngôi chùa nhỏ bỏ hoang, xung quanh mọc đầy cỏ dại ở ngoại vi Sài-gòn. Sau khi quen nhau, Lan nói với Lê Hoàng rằng ngôi chùa gây cho cô nỗi kinh sợ. Lan gọi là «ngôi chùa xanh» và nói thêm rằng cô hình dung cái chết của con người như thế này: con người sẽ đi theo những bậc thềm phủ rêu xanh vào trong chùa và vĩnh viễn ở lại trong đó. Lúc ấy Lê Hoàng cứ cười cái ý nghĩ vớ vẩn của cô.

Lan! Lần đầu tiên gặp gỡ, Lê Hoàng đã phải bàng hoàng trước vẻ đẹp của cô gái. Tất cả cứ như trong mơ vậy...

... Lê Hoàng đứng cạnh ngôi chùa chờ người liên lạc, bỗng nhiên anh nghe thấy tiếng người nói câu mật khẩu ngay sau lưng bằng giọng nói mà người nghe có cảm giác như ai đó vừa chạm nhẹ lên sợi dây của chiếc đàn bầu. Lê Hoàng quay ngoắt lại. Trước mặt anh xuất hiện một cô gái mặc áo dài tím, trện có những bông hoa sen màu hồng nhạt. Chiếc quai nón màu tím ôm lấy khuôn mặt xinh xắn. Mái tóc đen mượt mà chảy dài theo thân hình mảnh dẻ kiêu diễm tới ngang lưng. Cặp mắt to đen của cô nhìn anh đầy vẻ ngây thơ, trong trắng. Cái nhìn của cô gái làm Lê Hoàng thấy cổ họng khô lại, câu mật khẩu trả lời rơi đi đâu mất. Anh lắp bắp mấy tiếng khó hiểu. Cô gái nhún vai và bỏ đi. Khi cô đã đi được một quãng khá xa, Lê Hoàng mới định thần lại được, anh chạy đuổi theo nói luôn một hơi những lời cần nói. Cô gái dừng lại, nhìn anh kinh ngạc rồi bỗng nhiên cười phá lên...

« Lan, Lan: Anh biết làm gì bây giờ? Anh không thể chịu đựng nổi khi sống mà biết rằng em không còn nữa ».

... Vài ngày sau cuộc gặp gỡ đầu tiên, Lê Hoàng vi phạm nội quy hoạt động mật (do đó bị kỷ luật rất nặng) tìm xem Lan sống ở đâu và đến nhà thăm cô. Bố của Lan — một quan chức cao cấp — đuổi thẳng « cậu giáo tào tợn » dám đến tìm con gái ông ra khỏi cửa. Ông tính rằng trước hết Lan phải học xong đại học đã, rồi mới được nghĩ đến chuyện yêu đương, hơn nữa Lan không thể có gì chung với anh chàng thuộc đẳng cấp thấp hèn kia. Tất nhiên là bố mẹ Lan không hề biết chuyện con gái tham gia hoạt động cách mạng trong tổ chức bí mật.

Lê Hoàng và Lan thỉnh thoảng mới gặp được nhau, và chỉ ba năm sau, bố mẹ Lan qua đời, họ mới được sống bên nhau. Nhưng hạnh phúc của họ kéo dài không lâu — vẻn vẹn có một tháng. Một lần, trên đường phố, Lê Hoàng phát hiện ra mình bị theo dõi. Anh định tìm cách «cắt đuôi» và chạy luồn vào một khu vườn gần nhất, nhưng anh hiểu ngay ra rằng đây không phải là sự theo dõi, mà anh đang bị đuổi bắt. Tiếng còi vang lên inh ỏi. Cảnh sát, mật thám đuổi theo anh. Lê Hoàng chạy sang phố bên cạnh, nhưng cũng không có lối thoát. Cảnh sát đã vây kín. Chúng bắt được anh giải về đồn, sau đưa vào trại giam. Ở đó anh bị tra tấn, hỏi cung rồng rã suốt một tháng trời. Chúng bắt anh khai các đồng chí cùng hoạt động. Qua câu nói thiếu thận trọng của tên thẩm vấn, Lê Hoàng hiểu có kẻ nào đó đã khai ra anh. Anh dũng cảm chịu đựng mọi cuộc tra tấn và hỏi cung, nhưng chỉ sợ một điều — Lan bị bắt. Hai tuần sau tòa án quân sự kết án treo cổ anh, nhưng một ngày trước khi bản án được thi hành, đồng đội đã tổ chức cho anh vượt ngục.

Được tự do, Lê Hoàng vô cùng sung sướng khi biết kẻ địch không đụng đến Lan, nhưng anh không thể ở lại Sài-gòn được nữa. Họ gặp nhau trong một địa điểm bí mật ở ngoại ô thành phố. Suốt đêm đó họ sống bên nhau, và sáng hôm sau Lê Hoàng đi ra vùng giải phóng. Lúc đó, họ đâu có thể ngờ được rằng đó là đêm cuối cùng của hai vợ chồng.

Sau này, khi tham gia chiến đấu trong đội du kích Lê Hoàng vẫn thường nghĩ đến nguyên nhân mình bị bắt, nhưng không tìm được câu trả lời.

Nếu như chúng bắt anh một cách tình cờ, thì làm sao chúng lại biết rõ về anh như thế? Còn nếu anh bị kẻ nào đó phản bội thì sao Lan và các đồng chí khác trong nhóm không bị bắt?

Dần dần bận nhiều công việc khác, anh cũng quên chuyện đó. Thời gian đầu, anh còn nhận được tin tức của Lan và Sơn – em trai anh. Lá thư cuối cùng gửi anh, Lan báo cho anh hai tin một lúc: một tin vui và một tin buồn. Lan viết là cô đã sinh con trai đặt tên là Viễn và em trai của anh đã hy sinh trong khi bắn nhau với cảnh sát ngay trước mắt cô. Cái chết của Sơn phủ màu u ám lên việc đứa con trai ra đời. Mất mát này đối với anh vô cùng to lớn bởi vì cả gia đình rất đông đúc trước đây của anh nay chỉ còn lại có hai anh em. Bố và hai anh của Hoàng đã hy sinh anh dũng trong kháng chiến chống Pháp. Một em trai hy sinh trong lúc cảnh sát bắn vào đoàn biểu tình của sinh viên. Mẹ anh chết vì bệnh lao. Hai cô em gái sinh đôi mới mười bốn tuổi rơi vào tay bọn lính ngụy trong một trận càn. Bị làm nhục, cả hai cô đã nhảy xuống sông tự tử.

Lê Hoàng vô cùng đau đớn trước cái chết của đứa em trai cuối cùng và rất khổ tâm vì không có điều kiện để gặp vợ và con trai. Một thời gian sau, anh được biết nhóm của Lan đã tan vỡ. Liên lạc với Lan bị cắt đứt hoàn toàn.

Sau năm năm chiến đấu trong đội du kích, Lê Hoàng nhận nhiệm vụ trở về Huế, tiếp tục hoạt động bí mật dưới cái vỏ nhà buôn.

«Lan ơi! Lan yêu thương của anh! Có lẽ nào anh không bao giờ còn được gặp em nữa?»

Lê Hoàng không hề nhận ra đêm đã qua từ lúc nào. Anh vẫn ngồi im lặng trên bờ một con sông cách thành phố không xa. Khi những tia bình minh đầu tiên chiếu xuống mặt nước, anh mới nặng nề đứng lên và chậm rãi quay trở lại thành phố.

VI

Lê Hoàng rời khỏi Viện bảo tàng quốc gia, nơi anh vừa gặp người liên lạc của Trung tâm. Người này thông báo Trung tâm đã cho phép anh tìm cách bắt liên lạc với Hoa Sen ở mộ của Lan. Anh có ý nghĩ này sau khi phát hiện ra địa điểm liên lạc dự trữ cho Hoa Sen đã bị lộ. Hai ngày sau lần đến biệt thự của Lan, anh đã đi đến đó. Đến nơi, anh nhìn thấy cửa hiệu bị đóng: chủ hiệu là người liên lạc của ta. Cạnh đó có một hiệu cà-phê. Lê Hoàng thận trọng hỏi mấy ông khách thường ngồi đó và biết được người chủ hiệu đã bị cảnh sát bắt. Ông ta hình như bị bắt trong một cuộc vây ráp và cảnh sát tìm thấy trong người một số tài liệu mật gì đó. «Một tay cảnh sát quen nói với tôi như vậy,—người đàn ông đáng suy rượu vừa gọi liếp cốc rượu trắng thứ năm vừa giải thích. — Sau đó cửa hiệu bị lục soát rồi tung lên».

Trở về khách sạn, Lê Hoàng suy nghĩ rất kỹ về tình hình vừa xảy ra. Rõ ràng, sau cái chết của Lan, Hoa Sen phải sử dụng địa điểm liên lạc dự trữ. Người chủ hiệu có lẽ tình cờ rơi vào cuộc vây ráp. Nhưng dù sao thì liên lạc với Hoa Sen đã bị cắt đứt. Lê Hoàng nghĩ: không biết Hoa Sen có tự nghĩ ra là phải đến mộ Lan, để lại đó một dấu hiệu gì đó hẹn thời gian về địa điểm gặp gỡ không. Xuất hiện ở chỗ mộ của Lan tất nhiên rất nguy hiểm và Hoa Sen chắc cũng hiểu điều đó: bọn mật thám có thể sẽ lảng vảng ở đây. Nhưng vì không dự

toán từ trước thêm một phương án dự trữ, cả Hoa Sen và Lê Hoàng bắt buộc phải mạo hiểm.

Được sự đồng ý của Trung tâm, Lê Hoàng lập tức đi đến nghĩa trang Đa Cao.

Những người ăn xin ngồi thành dãy trước cửa nghĩa trang. Chỉ tốn khoảng hai trăm đồng Lê Hoàng đã hỏi được nơi mai táng Phạm Thu — người đàn bà giàu có làm nghề bói toán.

Nghĩa trang ở Sài-gòn khác với nghĩa trang ở Huế giống như sự khác biệt giữa hai thành phố này — một thành phố Việt Nam được Mỹ hóa lúc nào cũng sôi động và một thành phố cổ nhỏ bé hiền hòa, cố đô của các vua chúa ngày trước.

Các nghĩa trang Sài-gòn giống nhau ở sự hỗn độn và đơn điệu. Có cảm giác tạm thời, qua quýt. Dường như những người dân ở đây vội vàng chôn cất người thân của mình rồi lại vội vàng trở về với cái tất bật của thành phố để không bị tách khỏi nhịp độ căng thẳng, sôi sục của cuộc sống.

Huế giống như « thành phố đựng trong hộp ». Cuộc sống ở đây, giống như hơi thở của người đang ngủ, cũng chậm rãi và chỉ đủ cho sự tồn tại của nó. Nhịp sống của Huế phẳng lặng và đều đều như nước sông Hương. Thành phố này có tâm hồn riêng của mình — tuyệt diệu và tinh tế như điệu nhạc thần tiên, như bài thơ của một nghệ sĩ lớn. Nghĩa trang ở Huế cũng mang bộ mặt riêng, không giống với bất cứ nơi nào và cũng dầy sức lôi cuốn như bản thân thành phố — ủy mị, yên tĩnh và ấm cúng.

Khi còn sống ở Huế, Lê Hoàng thường đến đây để ngắm những ngôi mộ xây theo kiểu tháp sáu cạnh, nhiều tầng, những cái quách làm bằng đá theo hình mu

rùa hoặc bông sen đang nở, những ngôi nhà nhỏ có mái. Anh thích những hàng rào đá quanh mộ hình tròn hoặc hình ô-van, hình móng ngựa và lối vào hình vòm hoặc kiểu xoáy ốc hoặc đầu rồng...

Lúc này, anh cảm thấy buồn ghê gớm vì Lan của anh nằm ở đây giữa những ngôi mộ sang trọng, buồn tẻ và đơn điệu.

Đi dạo một lúc giữa những ngôi mộ và khi đã tin chắc xung quanh không có gì đáng nghi ngại, Lê Hoàng tiến thẳng đến ngôi mộ mới đắp, hình vuông góc. Trên mộ có một tấm bia đá. Dòng chữ ghi trên đó thông báo đây là nơi yên nghỉ của bà Phạm Thu, người tiên đoán số phận của con người.

– Lan của anh, thế là chúng mình lại gặp nhau, Lê Hoàng thầm nói và cảm thấy sự trống rỗng lại xâm chiếm lòng anh.

Anh im lặng nhìn ngôi mộ và ý nghĩ lại đưa anh trở về những ngày xa xưa, với hạnh phúc ngắn ngủi của anh. Lật lại trong trí nhớ kỷ niệm của những năm trước, Lê Hoàng nhớ lại lần đầu gặp Lan, những buổi hẹn hò ngắn ngủi, sự ghen tị dữa của bạn bè trước may mắn của anh và sự ghen tuông cố nén của Sơn, người cũng thầm yêu Lan. Tất cả đã lâu quá rồi! Mà có đúng chuyện xảy ra như vậy không nhỉ?

Lê Hoàng chỉ cho phép mình được mềm yếu trong vài phút, sau đó anh đi chậm chậm vòng quanh ngôi mộ, xem xét tỉ mỉ. Liệu Hoa Sen có đến đây không? Liệu anh ta có để lại gì cho mình không? Mà thật ra anh ta có thể để lại gì được? Bất cứ dòng chữ nào anh hiểu được thì bọn mật thám cũng có thể hiểu được. Như vậy có nghĩa là Hoa Sen chỉ có thể gửi tin hiệu từ phía anh. Nhưng tin hiệu nào? Lê Hoàng đã đề nghị Trung tâm nghiên cứu việc này, nhưng chưa thấy trả lời.

Anh đi vòng quanh ngôi mộ một lần nữa, bỗng nhiên anh phát hiện ra ở bên sườn tấm bia đá ngay sát dưới chân có những dòng chữ được vạch lên vội vàng bằng một vật nhọn. Lê Hoàng cúi xuống đọc:

Người không còn đến nữa
Nhưng sứ giả của Người?
Lá bùa của tôi và nơi gặp lần đầu.
Ngày thứ năm. Giữa trưa.
Năm đồng trinh tôi nắm trong tay.
Người sẽ biết số phận của mình...

Lê Hoàng đọc những dòng chữ lạ lùng thêm lần nữa và học thuộc lòng. Anh không nghĩ ngờ gì, đây là những dòng chữ của Hoa Sen để lại và không thể không khâm phục sự sáng tạo của người đồng nghiệp chưa quen biết. Hoa Sen hẹn gặp Lê Hoàng thứ năm hàng tuần vào mười hai giờ trưa. Anh có thể nhận ra Hoa Sen qua đồng năm xu anh ta nắm trong tay. Còn địa điểm gặp gỡ và tín hiệu để nhận ra Lê Hoàng có thể hiểu được qua dòng chữ «Lá bùa của tôi và nơi gặp lần đầu». Đoán ra ý nghĩa của dòng chữ này không khó, nhưng chỉ có một người có thể làm được việc đó: hoặc vợ của Hoa Sen nếu anh ta có vợ, hoặc người đàn bà mà Hoa Sen yêu. Có lẽ người này hiện nay đang ở vùng giải phóng và Hoa Sen dự tính Lê Hoàng sẽ thông báo về Trung tâm để «giải mã» những dòng thơ khó hiểu kia. «Đúng, rõ ràng Hoa Sen muốn nói tới địa điểm nơi lần đầu tiên anh ta gặp người phụ nữ nào đó, — Lê Hoàng tự nói với mình, — còn «lá bùa» có lẽ là món quà nhỏ mà Hoa Sen tặng người đó và mình sẽ phải cầm «lá bùa» đó trong tay».

Tiếng chân bước nhẹ phía sau làm Lê Hoàng quay phắt lại. Một thanh niên đang tiến về phía ngôi mộ. «Bị vây rồi!». Lê Hoàng không kịp ngạc nhiên mà

nhanh chóng phán đoán xem phải xử lý ra sao. Người thanh niên nhìn Lê Hoàng rất kỹ và bỗng nhiên hỏi:

— Ông đến đây chắc vì ông quen má tôi?

Lê Hoàng cảm thấy cổ họng khô lại, người anh nổi gai lên. Cảm xúc vừa đến với anh thật lạ lùng. Anh cảm thấy sung sướng nhưng không phải niềm vui khi gặp lại người thân sau bao ngày xa cách, mà là niềm vui được kiềm chế, có chút thận trọng kèm theo sự ngờ vực. Anh không trả lời ngay mà lấy thuốc ra hút để che giấu sự xúc động. Anh không chuẩn bị trước cho cuộc gặp gỡ này.

— Cách đây khá lâu rồi, — cuối cùng Lê Hoàng cất tiếng, — người phụ nữ này (chút nữa thì anh gọi tên Lan, nhưng kịp dừng lại) viết thư cho tôi báo tin sinh con trai. Con trai của tôi.

Trên mặt người thanh niên lộ vẻ bối rối.

— Có nghĩa là... ông là ba tôi?

— Đúng, có nghĩa là như vậy, — Lê Hoàng mỉm cười làm nhẹ bớt sự căng thẳng của những phút đầu tiên.

Người thanh niên cũng lấy thuốc ra hút.

— Tôi không biết phải nói gì trong trường hợp này cả.

— Tôi cũng vậy, — Lê Hoàng thú nhận.

Hai bố con cùng một lúc quay về phía ngôi mộ và im lặng đứng nhìn vào đó. Họ cứ đứng như vậy cho đến khi trời tối hẳn.

— Anh tên là Viễn phải không? — Lê Hoàng hỏi. — Trong là thư cuối cùng mà anh nói với tôi như vậy.

— Vâng, — người thanh niên trả lời.

— Còn tôi tên là Hoàng. Như thế là chúng ta đã làm quen với nhau, phải không?

Lê Hoàng chăm chú nhìn đứa con trai. Viễn rất giống mẹ. Cũng nét mặt thanh tú như vậy, cũng cái mũi dọc dừa, cũng có thói quen hay mím môi. Viễn chỉ giống anh ở cặp mắt. Cũng không phải hoàn toàn ở cặp mắt mà ở cái nhìn. Cái nhìn từ dưới hàng mi dày, thẳng thắn nhưng pha chút ngờ vực.

— Chúng ta đi chứ? — Lê Hoàng nói nửa như hỏi nửa như đề nghị.

Viễn gật đầu và họ cùng im lặng tiến về phía lối ra.

— Có lẽ chúng ta vào hiệu cà-phê chăng?—Lê Hoàng đề nghị. — Phải mừng cuộc gặp gỡ của chúng ta. Không phải ngày nào cũng có những sự kiện như thế này.

— Vâng, có lẽ như vậy, — Viễn đồng ý.

Họ cùng đi vào một hiệu cà-phê gần đó gọi hai ly cô-nhắc và hai tách cà-phê. Dưới ánh sáng của ngọn đèn lù mù, Lê Hoàng cuối cùng có thể ngắm con trai rõ hơn. Quả thật Viễn giống Lan một cách kỳ lạ.

— Anh có biết mọi chuyện xảy ra như thế nào không? — Lê Hoàng hỏi sau khi họ đã uống cạn ly cô-nhắc.

— Không lẽ ông lại quan tâm đến điều đó? — Viễn trả lời câu hỏi của người cha. — Theo tôi được biết, ông và má tôi đã chia tay nhau từ khi tôi chưa ra đời. Thời gian đó chưa đủ trở thành xa lạ đối với nhau hay sao? Tại sao tự nhiên ông lại nhớ đến má tôi? Ông quan tâm đến quyền thừa kế tài sản chăng?

Đứa con nói rất gay gắt, nhưng không hiểu sao Lê Hoàng không thấy giận, mà ngược lại anh còn thấy mừng. Trong cái thẳng thắn còn thiếu suy nghĩ của nó, anh thấy có chất người trong đó.

— Chúng tôi lấy nhau không có đăng ký kết hôn, — Lê Hoàng [illegible]

không phải lo đến quyền thừa kế tài sản. Và tôi cũng chẳng nghĩ đến nó. Anh học ở đâu cái kiểu đánh giá con người trong khi chưa kịp hiểu người ta như vậy...

Viễn nhìn người cha rồi vội quay đi hướng khác.

— Xin lỗi ông, — Viễn lắm bẩm. — Tôi cứ nghĩ rằng... Nhưng thôi, điều ấy cũng không quan trọng.

— Tôi không có trách nhiệm phải báo cáo với anh, — Lê Hoàng nói tiếp, — Nhưng dù sao tôi cũng muốn nói với anh: trong tất cả những năm qua tôi vẫn yêu má anh như khi chúng tôi còn sống bên nhau. Và má anh cũng vậy.

— Thế tại sao...?, — Viễn cắt ngang.

— Tại sao xa nhau ngần ấy năm phải không? Câu chuyện này dài lắm. Dài và phức tạp. Lúc nào đó tôi sẽ kể anh nghe. Nhưng không phải hôm nay. Thế má anh không kể gì về tôi sao?

— Từ năm lên bốn đến bây giờ tôi chưa gặp lại má tôi, — Viễn trả lời.

— Vậy à? Thế anh sống với ai?

— Tôi sống với ông bác của má tôi. Ông ấy giấu không cho tôi biết má tôi còn sống và nói là má tôi chết lâu rồi. Tôi cũng không hiểu ông ấy làm thế với mục đích gì. Chỉ một tháng trước đây tôi mới biết bị ông ta lừa. Ông bác tôi mất và tôi đến Đà Nẵng để chịu tang. Trong khi lục lọi đống giấy tờ của ông bác, tôi tìm thấy lá thư của mẹ tôi viết cho ông ấy để nghị đưa cho tôi địa chỉ của má tôi để hai mẹ con có thể gặp nhau. Sau khi chôn cất, tôi trở về Sài-gòn để tìm mẹ. Và lại chịu một cái tang nữa.

— Thôi gian vừa qua anh sống một mình à?

— Vâng. — Viễn trả lời và lại lấy thuốc ra hút. — Lên mười tuổi tôi cùng ông ngoại đến Đà Nẵng. Sau khi tốt nghiệp trung học tôi bị gọi vào lính. Sau đó được cử sang Mỹ học. Tôi học năm năm rồi trở về làm việc ở Sài-gòn.

— Thế hiện nay anh làm việc ở đâu?

— Trong cục « Phượng Hoàng ».

— « Phượng hoàng »? — Lê Hoàng hỏi lại bằng giọng có vẻ thờ ơ, — Cái tên cũng kêu đấy chứ. Nhưng nó chẳng nói được gì cho tôi cả.

— Một bộ phận cảnh sát đặc biệt.

— Anh nói về công việc của mình một cách thoải mái nhỉ?

— Tại sao tôi phải giấu nơi tôi làm việc?

— Nhưng... thường thì nhân viên những cơ quan như vậy cố gắng không quảng cáo sự đính líu của mình với nó.

— Bọn mật thám và chỉ điểm thì đúng là như vậy. Còn tôi làm văn phòng, mặc quân phục đến nơi làm việc. Bọn Việt Cộng biết rất rõ cơ quan này nằm ở đâu và nếu muốn chúng có thể chụp ảnh bất cứ người nào ra vào nơi đây. Như vậy có nghĩa là tôi cũng chẳng lộ bí mật gì cho ông cả.

— Lê Hoàng có cảm giác như Viễn nói đến chữ « mật thám », « chỉ điểm » với giọng có vẻ khinh bỉ. Cũng có thể anh muốn nghe thấy con trai anh nói giọng như thế? Nhưng Lê Hoàng cũng hiểu rất rõ, không thể hy vọng gì được. Cạnh anh là kẻ thù.

— Thế anh có thích công việc của mình không?

Viễn cười khẩy.

— Tôi cũng chưa nghĩ đến điều đó. Công việc là công việc. Ít ra là làm ở đó có lợi hơn ở những nơi khác.

— Tại sao?

— Ông không hiểu sao? — Viễn nhún vai. — Điều quan trọng nhất hiện nay là đấu tranh chống cộng sản. Tôi căm thù chúng!

Lẽ tất nhiên câu trả lời của một tên sĩ quan an ninh phải như vậy. Nhưng nó giống như ai đó vừa đấm thẳng vào mặt Lê Hoàng. Một quả đấm thẳng cánh, quyết định.

— Họ đã làm gì hại anh?

Viễn ngẩng đầu lên.

— Ông có cảm tình với chúng à? — đứa con nheo mắt hỏi.

— Có lẽ máu nghề nghiệp của anh đang nổi lên phải không? — Lê Hoàng cười và kịp phá đi cái nhìn dò xét của đứa con. — Tôi là nhà buôn không quan tâm đến chính trị. Nhưng anh nói cứ như anh có thù riêng với cộng sản không bằng.

— Đúng, tôi có thù riêng với chúng. — Đứa con nói rành mạch từng chữ một. — Chúng đã phá hoại cuộc đời tôi.

— Thế cơ à?

Viễn cắn môi:

— Vâng, đúng như vậy. Họ đã làm hỏng cả cuộc đời tôi. Tôi muốn trở thành bác sĩ, muốn chữa bệnh cho con người, chứ không phải làm nghề bắn giết. Nhưng người ta bắt tôi vào lính và biến tôi thành tên sen đầm. Tất cả chỉ vì bọn đỏ. Cuộc chiến tranh đáng nguyền rủa mà chúng gây ra còn kéo dài bao nhiêu lâu nữa? Chúng cần gì ở chúng tôi? Tất cả bọn tôi buộc phải vào trại lính, phải sống theo mệnh lệnh sao? Yêu theo mệnh lệnh, lấy vợ theo mệnh lệnh, chọn nghề theo mệnh lệnh. Bọn chúng thường nói đến một cái tự do như vậy

à ? Chúng đã giết chết má tôi. Vì sao ? Má tôi đã làm gì chúng ? Đấy, tự do của chúng đấy — từ đó giết người.

— Căn cứ vào đâu mà anh biết là Việt Cộng giết má anh ?

— Đã điều tra. Chúng giết tất cả những ai không ủng hộ chúng. Nếu như có thể làm được chúng sẽ giết tất cả chúng tôi. Vì vậy cần phải thủ tiêu chúng đi. Tôi sẽ trả thù chúng — cho tôi và cho má tôi.

— Thôi đủ rồi. Đừng đụng đến chính trị nữa. — Lê Hoàng cắt ngang lời đứa con. Mỗi câu nói của nó đều làm anh đau đớn.

— Đó, đó ! — Viễn càng hăng hơn. — Nếu bọn Việt Cộng có thiêu tất cả chúng tôi thì cũng chỉ vì có những kẻ trung lập như các ông.

— Trung lập — không phải là chính trị. — Lê Hoàng phản đối. — Tôi đã nói rồi, tôi không quan tâm đến chính trị.

— Đúng vậy, chính trị đủ rồi. — Tự nhiên Viễn nói một cách ngoan ngoãn. — Ba... Ông hãy kể về mình đi.

— Con muốn gọi ta là ba ? — Lê Hoàng cảm thấy ấm áp trong lòng.

— Người nào cũng cần có bố cả. — Viễn trả lời một cách nghiêm trang. — Điều đó cô ng cảm thấy đa diết khi ai không có nó ngay từ tuổi ấu thơ.

— Thế thì... hãy bớt sự trịnh trọng đi.

— Con sẽ cố gắng.

Và lần đầu tiên Viễn mỉm cười với người cha.

Cái cảm xúc êm dịu của phút đầu gặp gỡ lại trở lại với Lê Hoàng. Bởi đây là con của anh. Con trai của anh và Lan. Cho dù nó có là kẻ thù đi nữa, nhưng ở nó có gì đó rất con người. Anh không thể và không có quyền được bỏ

rơi nó. Cuộc gặp gỡ dẫn tới này không thể trở thành cuộc gặp gỡ cuối cùng. Anh đã chờ đợi cuộc gặp gỡ này biết bao nhiêu năm rồi. Không, anh cần phải làm cái gì đó. Nhưng phải làm gì bây giờ? Kể cho Viễn nghe về má nó, về việc ba má nó đã tham gia hoạt động như thế nào hay kể cho nó biết qui tắc nghiêm ngặt của công tác mật khiến cho anh và Lan phải xa nhau không chỉ một hai năm, mà suốt hai chục năm liền? Hay kể cho Viễn nghe việc bố mẹ Lan đã nguyền rủa con gái mình vì cô tham gia công tác cách mạng và chính vì thế mà bác cô đã cướp đi của cô đứa con trai duy nhất? Lê Hoàng tin chắc rằng nguyên nhân việc đứa trẻ lên bốn bị bắt phải xa mẹ chính vì vậy. Anh có thể kể cho con trai rất nhiều. Có thể kể cho nó nghe anh đã vượt hàng trăm ki-lô-mét đường xuyên qua đầm lầy, qua những rừng rậm chưa lối người qua, bị muỗi đốt đến lở loét, kiệt sức vì nóng và khát. Có thể kể cho nó nghe anh đã từng không ăn, không ngủ suốt mấy ngày đêm, đã từng lao vào cứu những đứa trẻ nơi anh đóng quân dưới làn bom đạn địch.

Đúng vậy, Lê Hoàng có thể kể cho con trai anh rất nhiều. Nhưng than ôi, điều đó hoàn toàn không được phép, ít ra là hiện nay. Chỉ còn cách chờ đợi và chú ý đến nó, tìm cách đi được vào tâm hồn nó, nơi có thể còn sót lại gì đó có thể làm cho họ gần lại với nhau. Có thể...

— Ba cũng chẳng có chuyện gì đặc biệt để kể cho con nghe. — Lê Hoàng trầm ngâm nói và cố gắng xua đi hồi ức không vui. — Sau khi chia tay với mà con, ba đi Lào và mở một cửa hiệu nhỏ ở Viên Chăn. Mười năm trước đây ba trở về sống ở Huế. Ba sinh trưởng ở đó mà.

— Ba có cả cửa hiệu ở Huế? — Viễn đã chuyển sang gọi « ba » một cách thoải mái.

— Đúng vậy.

— Thế ba buôn gì?

— Ba bán các loại tranh sơn mài.

— Ba về đây có lâu không?

— Khoảng tháng rưỡi. Ba định mở mang thêm công việc và chuyển hẳn về Sài-gòn.

— Thế thì tốt quá. Ba con ta có thể gặp gỡ nhau thường xuyên hơn.

— Tất nhiên là như vậy, — Lê Hoàng đồng tình. — Sự cô đơn thật đáng nguyền rủa. Ba biết rõ điều đó qua chính bản thân mình. Theo ba hiểu ở đây con cũng không có người thân nào phải không?

Viễn lắc đầu.

— Con đã gặp được cô gái nào chưa?

Viễn đỏ mặt:

— Biết nói thế nào nhỉ? Nói chung thì có

— Cô ấy là ai?

— Sinh viên trường đại học sư phạm. Cô ấy sống với mẹ. Bà có một cửa hàng tạp hóa nhỏ.

— Cô ấy không có bố à?

— Có bố, nhưng ông ta không sống với họ. Cô ấy là người lai. Bố là người Mỹ.

— Hừm, chuyện đó ngày nay cũng không phải là hiếm.

— Lan rất khổ tâm vì chuyện đó. Lúc còn bé và ngay cả bây giờ vẫn bị trêu chọc. Nhưng cô ấy là người tốt.

«Lan — Lê Hoàng thấy nhói lên. — Lan!».

— Cô ấy cũng yêu con?

— Con không biết nữa. Không hiểu nổi cô ấy. Tính cô ấy rất thất thường.

— Thế con quen cô ấy trong trường hợp nào?

— Khi con còn học ở Mỹ, bố cô ấy dạy chúng con môn tâm lý học. Năm kia khi con về nước nghỉ hè

ông ta có nhờ con chuyển quà cho mẹ con Lan. Và chúng con đã làm quen với nhau. Ông U-ooc-ren đôi khi cũng qua đây. Ông ta là một con người khác thường. Sự hiểu biết về Việt Nam của ông ta có thể làm cho người khác phải ghen tị. Con mang ơn ông ta nhiều. Ông ta đã giúp đỡ con nhiều khi con ở Mỹ và rất quan tâm đến con. Gần như tất cả các ngày lễ con đều đến nhà ông ta. Chính ông ta đã thu xếp cho con vào làm việc ở « Phượng hoàng » qua những người quen biết của mình. Một chỗ như vậy không phải dễ mà có được. Con nhất định sẽ giới thiệu ba với ông ta và ba sẽ thấy thích.

« Cuộc gặp gỡ với ngài U-ooc-ren sẽ không gây trở ngại cho mình, – Lê Hoàng nghĩ, — mà ngược lại những quan hệ như vậy sẽ góp phần bảo vệ mình. Hơn nữa sự quen biết này sẽ không gây ra sự ngờ vực cả trong bọn an ninh lẫn các cơ quan mật vụ của Mỹ. Ngài U-ooc-ren chắc cũng chẳng phải là một con chim bình thường, chắc chắn lão phải có quan hệ với tụi kia. Dạy tâm lý trong viện hàm lâm và thỉnh thoảng đi Việt Nam, không biết « nhà tâm lý học » này có phải là nhân viên CIA không ? ».

– Còn hai ngày nữa là Tết, — Lê Hoàng nói với Viễn – Con định đón tết ở đâu ?

– Ở chỗ Lan. Hai mẹ con Lan và con. Hay chúng ta cùng đi với nhau.

– Như thế không tiện đâu. Họ chỉ mời mình con. Tết là ngày hội gia đình. Làm sao con có thể tự nhiên dẫn một người lạ đến đó được !

– Bà Phran-xoa Bình vẫn coi con như người nhà, — Viễn thuyết phục bố. – Bà ấy vẫn thường buồn thương vì con không có bố mẹ. Nói chung, ta quyết định : ba sẽ cùng con đến đó !

VII

Dự đoán của Lê Hoàng như vậy là chính xác. Ở trung tâm khúc «bi ai» của Hoa Sen được giải mã rất nhanh nhờ sự giúp đỡ của vợ anh ta. Chị kể chị làm quen với anh lần đầu tiên ở tiệm cà phê Vĩnh Lợi trên vườn hoa Nguyễn Huệ và Hoa Sen đã tặng chị một dây chuyền có mặt ngọc hình trái tim. Khi chuyền tin đó đến cho Lê Hoàng, người liên lạc trao cả dây chuyền đó.

...Lê Hoàng quyết định đi bộ đến trung tâm thành phố. Hai năm về trước lần đầu tiên anh đến đây nhưng lúc đó thời gian quá ít nên không kịp đi dạo các đường phố của Sài-Gòn. Giờ đây anh muốn xem xét nó một cách tỷ mỉ hơn, so sánh nó với Sài-Gòn mà anh biết thời trẻ. Lê Hoàng nhận thấy từ đó đến nay thành phố cũng không có thay đổi gì lớn. Vẫn là một thành phố—con bạch tuộc như cũ. Nó hít thở nặng nề, hối hả bằng cả cái vóc dáng đồ sộ với những quảng trường, đường phố, bến chợ, những khu lao động và những ngôi nhà xám ngoét của các công sở và nhà băng. Nó chuyển động, vươn từ trung tâm ra từ phía qua những khu buôn bán, bám chặt lấy các khu dân cư và đất đai ngoại ô bằng những cái vòi—bọn nhà buôn, và cuốn vào họng của nhỏ nó tất cả những gì có thể cung cấp cho cái bụng không bao giờ biết no đầy—thực phẩm, làm sản, sức lao động.

Cũng như trước đây, Sài-gòn lúc nào cũng tràn ngập khói mù, tiếng ồn và bầu không khí. Lê Hoàng thường ngờ vực với cái tên « hòn ngọc Viễn Đông » mà người Pháp đặt cho Sài-gòn. Có thể lúc nào đó nó đã như thế.

Nhưng Lê Hoàng chưa hề cảm thấy.

Đôi khi trên cái nền màu xám của hiện thực được Mỹ hóa ấy ở một vài nơi vẫn còn xuất hiện những hình ảnh đặc trưng cho Việt Nam. Một tốp nữ sinh dáng yêu trong những chiếc áo dài nhiều màu vừa đi vừa chuyện trò vui vẻ với nhau. Thấp thoáng trong cổng chùa bóng hai sư cụ khoác áo cà sa vàng. Người phụ nữ bán hàng rong trong chiếc quần lụa đen và áo cánh nâu lấy từ trong hai cái thúng vừa gánh đến và bày ra ngay trên hè đường « quán ăn » lưu động của mình: một chậu than hồng rực và một bếp trên có chảo mỡ đang sôi. Trên bếp than hồng là những quả chuối đã được bóc vỏ, còn trên chảo mỡ là những cái nem có nhân làm bằng thịt lợn, cua bể, miến, mộc nhĩ và trứng vịt. Một ông đạp xích lô mặc áo vá, quần soóc ngồi ngủ gà ngủ gật trong lúc đợi khách. Tay giương chiếc ô đen to, một ông già tóc bạc đang chậm rãi bước. Ông mặc chiếc áo dài đen và chiếc quần cùng màu như vậy — trông ông giống hệt những ông quan của thế kỷ trước.

Nhưng ngay cả những hình ảnh đã bị phai nhạt khá nhiều trong những năm qua này cũng bị bóp nghẹt bởi những hình ảnh kệch cỡm, lố lăng của ngoại bang. Những quảng cáo bằng đèn nêon của các hãng buôn Nhật, Mỹ, những quảng cáo phim nhấp nháy điên loạn. Cửa các quán « bar », những phòng xoa bóp, ổ nha phiến giống như những cái miệng thú dữ đang liên tục nuốt người. Ngoài chợ đen, nơi bán những đồ ăn cắp ăn !

tiếng nhạc bốp, nhạc phòng trà từ những dàn stereo phát ra. Trên đường phố đầy những kẻ ăn xin rách rưới, bần thỉu, những cô gái điếm mặt bự son phấn, những người nghiện ma túy với cặp mắt lờ đờ và những bọn hip-pi tóc dài. Trên mặt đường, hè phố được ngăn bằng dây kẽm gai dày những đống rác.

Lê Hoàng đi đến phố Ca-ti-na – nhiều người vẫn gọi đường Tự do bằng cái tên cũ của nó. Đó là tên của một thủy sư đô đốc người Pháp mà chính quyền thực dân dùng để đặt tên cho phố này. Phố Ca-ti-na bắt đầu từ Nhà thờ Thiên chúa giáo – một sao chép không thành công của Nhà thờ Đức mẹ Pa-ri – và dừng lại ở bờ sông Sai-gon. Nó được coi là phố sang trọng nhất của thành phố. Ở đây có những cửa hàng buôn bán các tác phẩm nghệ thuật, đồ cổ và vàng bạc lớn nhất, những khách sạn sang trọng nhất, đại đa số dành cho người Mỹ, và những hiệu ăn đặc sắc nhất thường xuyên đón các khách quen thuộc giới thượng lưu. Nơi đây tập trung một cách chọn lọc tất cả những gì làm Sài-gòn nổi tiếng. Những gái điếm đắt tiền nhất, những người ăn xin rách rưới nhất, những tên trộm cắp điều luyện nhất và cả những bọn buôn lậu lớn nhất cũng sống ở đây.

Ca-ti-na và những phố nhánh của nó nhan nhản lính tráng, hiến binh, cảnh sát, mật vụ. Bởi chính nơi trung tâm này có dinh Tổng thống, tòa nhà của nghị viện và nói chung ở đây tập trung tất cả các cơ quan quân sự và dân sự của chính quyền Mỹ – ngụy. Và trung tâm cũng luôn luôn là địa điểm hoạt động mạnh nhất của các tổ chức bí mật. Những quả lựu đạn từ đâu đó bay vào sân của sứ quán Mỹ, tòa nhà của bộ « Chiêu hồi », cơ quan an ninh. Những tràng súng máy xuyên vào bọn quan chức

cao cấp vừa từ trong xe hơi bước ra và sau đó trên đường phố xe của các chiến sĩ biệt động phóng đi với tốc độ chóng mặt...

« Tất nhiên, — Lê Hoàng nghĩ, — « Vĩnh Lợi » không phải là địa điểm thuận lợi nhất để gặp Hoa Sen, nhưng làm sao được ? » Mà thực ra họ cũng chỉ gặp nhau một lần ở đó rồi sẽ chuyển địa điểm đi nơi khác.

Lê Hoàng không hề nghi ngờ là trong Vĩnh Lợi có bọn chỉ điểm trà trộn vào đám những người phục vụ và khách hàng. Khó có thể tìm được ở Sài-gòn nơi nào không có điệp viên của bọn an ninh. Sau khi hiệp định Pa-ri được ký kết, khi tất cả đã trở nên rõ ràng là người Mỹ sẽ phải rút toàn bộ quân đội ra khỏi Nam Việt Nam, chính quyền ngụy lồng lộn lên vì chúng linh cảm thấy sự sụp đổ của chúng. Lê Hoàng nhận thấy điều đó ngay từ khi còn ở Huế. Thế là những cuộc bắt bớ hàng loạt, những vụ bắt cóc các thủ lĩnh của sinh viên, các nhà báo tiến bộ, những nhà hoạt động xã hội được tiến hành. Chúng bắt người trên đường phố, trong quán cà phê, trong rạp chiếu bóng không cần chứng cớ gì hết. Những người dân bị ném vào nhà tù vì những tin vu vơ. Tổng thống Thiệu ra lệnh bỏ tù tất cả những ai dám nói đến hòa bình.

Làn sóng khủng bố mỗi ngày lại tăng lên. Trong hoàn cảnh đó Lê Hoàng cần phải tuyệt đối thận trọng. Chỉ một sơ xuất nhỏ là anh sẽ bị bắt. Anh không lo cho bản thân, nhưng nhiệm vụ được giao anh sẽ không hoàn (thành). Nhiệm vụ đó đặc biệt quan trọng. Liên lạc với Hoa Sen vô cùng cần thiết. Trong hoàn cảnh khủng bố như thế cần phải bảo toàn được tổ chức bí mật, không để cho chính quyền có thể bóp nghẹt được phe đối lập đang đấu tranh đòi chấm dứt chiến tranh.

...Quán cà phê là một ngôi nhà không lớn, đủ tiện nghi. Khung cảnh ở đây, những người hầu bàn, các món ăn — tất cả làm cho ta có cảm giác, phía sau những ô cửa sổ che rèm kín mít kia là cánh đồng Elixêi chứ không phải đường phố Sài-gòn.

Lê Hoàng nhận ra ngay Hoa Sen : một người đàn ông mặc quân phục có khuôn mặt to và tóc cắt ngắn đang ngồi bên cửa sổ, trầm ngâm xoay xoay trong tay đồng năm xu. Khúc « bi ca » được giải mã đúng. Lê Hoàng sung sướng nghĩ và tiến đến chỗ Hoa Sen. Đúng lúc đó một người hầu bàn từ trong bếp đi ra. Lê Hoàng nhìn người đó và trong khoảnh khắc ánh mắt của họ gặp nhau. Người hầu bàn vẻ thờ ơ quay ngay đi, nhưng Lê Hoàng hiểu là cần phải rút khỏi nơi này ngay — trong cặp mắt của người hầu bàn hình như đang cố gắng nhớ lại điều gì.

Làm như mình vừa đánh mất gì đó, Lê Hoàng tiến ra phía cửa. « Nó có nhận ra mình không nhỉ ? », anh có cảm giác anh đi chậm quá và sau lưng anh sắp sửa có tiếng kêu : « Bắt lấy nó ! Việt cộng đấy ! ».

Rời khỏi quán cà-phê Lê Hoàng rẽ vào một ngõ gần nhất và sau đó vào thêm một ngõ nữa rồi đi nhanh ra phía bờ sông. Mười phút sau, khi tin chắc rằng không có ai theo dõi mình, anh ngồi xuống một chiếc ghế đá trong vườn hoa và thở phào.

Lê Hoàng nhận ra người hầu bàn ngay lập tức. Đó là một tên chỉ điểm. Trước đây ý làm ở khách sạn « Ma-giec-tich ». Cách đây hai năm Lê Hoàng đến Sài gòn theo nhiệm vụ của Trung tâm và anh đã gặp trong khách sạn này một cán bộ mật của ta cũng hoạt động dưới cái vỏ nhà buôn. Đồng chí này hình như bị cảnh sát theo dõi và anh ta kéo theo mình « cái đuôi ». Bọn cảnh sát định

chộp họ ngay trong phòng ăn và chính tên hầu bàn này cũng tham gia vào vụ đó. Lê Hoàng và người đồng chí của anh rất vất vả mới thoát được sau khi bắn nhau với chúng... Tên hầu bàn không thể không nhận ra anh bởi chính y đã phục vụ anh trong mấy ngày anh ở khách sạn.

«Làm sao bây giờ ?—Lê Hoàng nghĩ và đi về phía bờ sông.—Làm sao có thể liên lạc được với Hoa Sen ?» Lúc đó anh chợt nhớ đến em trai mình. Phải rồi! Thứ năm sau Sơn sẽ đến «Vĩnh Lợi» và hẹn với anh ta một địa điểm mới để gặp anh.

— Em không tin.—Giọng của Sơn vang lên khô khan.— Em không thể nào tin được. Anh hiểu không? Em không thể...

— Anh hiểu. Khi anh nghe thấy...—Lê Hoàng phẩy tay và lấy thuốc lá ra hút.

— Thế còn cháu ? Anh gặp cháu chưa ?

— Gặp rồi, —Lê Hoàng nhìn vào một điểm nào đó và từ từ nhả khói ra.—Gặp rồi. Nó... nó là kẻ thù. Sĩ quan an ninh...

— Sao lại có thể thế được, hả anh? — Sơn mất bình tĩnh — Chính chị Lan...

— Từ lúc lên bốn, bác của Lan đã đem Viễn về nuôi. Chắc em còn nhớ—anh đã kể cho em nghe về người đó. Đó chính là người chỉ mới nghe đến chữ «Cách mạng» đã bị lên cơn xuyễn rồi. Viễn chỉ biết về mẹ sau khi Lan đã mất. Anh gặp Viễn ở chỗ mộ Lan.

— Thế bây giờ anh định làm gì?

— Anh cũng không biết nữa. Không biết.—Lê Hoàng nhún vai và nhắc lại lần nữa—Anh không biết. Anh cần có thời gian để suy nghĩ về tất cả những gì đã xảy ra.

— Anh Hoàng,—Sơn chạm tay vào vai người anh.—Em hiểu anh đau khổ đến mức nào và em sẽ không tìm lời để an ủi anh. Vì chúng sẽ chẳng làm anh đỡ buồn. Em chỉ muốn nói, anh còn có em. Dù quan hệ của anh với cháu có thế nào đi nữa, anh hãy nhớ lấy điều đó...

— Ừ, tất nhiên như vậy. Cám ơn em,—Lê Hoàng cảm động nói.—Cuộc gặp gỡ với em—đó là... đó là... Anh cũng chẳng biết nói thế nào nữa... Nhưng thôi, không nói chuyện này nữa. Cái chết của Lan làm tình hình thêm phức tạp, bởi chính Định nhận tin tức qua Lan.

— Vậy sao ?—Sơn ngạc nhiên.—Anh không hề nói gì với em về việc này trong lần gặp trước.

— Xin lỗi em,—Lê Hoàng cảm thấy chút tự ái thoáng qua trong giọng nói của Sơn,—nhưng em cần phải hiểu cho anh. Anh đến gặp Lan với tư cách là người liên lạc. Anh không được phép...

— Anh Hoàng, em hiểu.Tất nhiên em hiểu cả. Nguyên tắc hoạt động mật đối với mọi người đều giống nhau.—Sơn lắc đầu—Thử nghĩ xem ! Làm việc ngay cạnh nhau mà không hề biết gì về nhau cả...

Sơn ngẩng đầu lên :

— Anh ạ, nhưng... Định và Lan... Em sợ rằng, điều đó không phải là ngẫu nhiên.

— Hơn thế nữa địa điểm dự bị đã bị lộ. Có một người cần phải đến đó để gặp Lan. Anh ta có biệt danh là Hoa Sen.

—Lê Hoàng tắt thuốc lá và xoa sống mũi. — Ngày mai cần phải tập trung toàn đội lại. Chúng ta cần phải nhanh

chóng tìm hiểu nguyên nhân cái chết của Lan và Định, vì sao địa điểm dự trữ bị lộ. Cần phải tìm hiểu xem nguy hiểm từ đâu đến và ảnh hưởng của nó đối với các thành viên khác của đội. Cần phải khẩn trương bắt liên lạc với Hoa Sen. Anh đã thử nhưng không thành công. Lần sau em sẽ đi.

Lê Hoàng kể cho Sơn nghe về người hầu bàn mà anh gặp trong quán cà phê « Vĩnh Lợi », anh trao cho Sơn chiếc dây chuyền có mặt ngọc hình trái tim và dặn cách nhận ra Hoa Sen.

VIII

Lan trở về nhà vào lúc sáu giờ chiều.

— Con quên hôm nay là ngày Tết hay sao? — mẹ Lan nói vẻ trách móc khi cô gái vừa bước vào cửa — Viễn hứa sẽ cùng bố đến đây. Họ sắp có mặt bây giờ, thế mà chúng ta chưa chuẩn bị gì cả.

À, anh Viễn! Bây giờ Lan mới chợt nhớ đến Viễn. Sao cô có thể quên được chiều nay cô bận công việc và sự có mặt của người ngoài ở ngôi nhà này sẽ gây trở ngại cho cô. Hôm nay cô đã quyết định mở cuộc tấn công cứu các sinh viên bị cảnh sát đàn áp bắt giam trong cuộc biểu tình hai tuần trước đây. Nhóm hành động, trong đó có Lan được giao nhiệm vụ đặt mìn phá cửa nhà giam để trong lúc lộn xộn, những sinh viên bị giam có thể vượt ngục qua bức tường đối diện. Chất nổ được giấu trong nhà Lan vì ngôi nhà này nằm sát ngay cạnh nhà giam. Đúng tám giờ Lan phải chuyển chất nổ cho các bạn cùng nhóm.

Lan tặc lưỡi một cách bực bội. Hôm nay cô không muốn có người lạ trong nhà một tí nào. Và cái chính là bây giờ không thể báo cho các bạn được nữa. Nhưng không thể tránh đi đâu được. Thôi đành, cố làm để không ai nhận thấy được điều gì.

Lan vẫn đứng ở lối vào tính toán các phương án khác nhau. Dần dần ý nghĩ của cô quay về với Viễn. Tại sao, tại sao anh ấy lại không đi cùng đường với cô và các

bọn của cô?! Quan hệ của cô với Viễn thật phức tạp và đầy mâu thuẫn, cô không thể nào hiểu được một cách rõ ràng và cũng không biết mình cần phải làm gì nữa.

Một năm trước đây, lần đầu tiên Viễn đến nhà đem quà của ba cô gửi từ Mỹ về, cô cảm thấy ngay là Viễn để ý đến cô. Và ngay cô cũng chú ý đến người thanh niên đáng mến có dáng người dong dỏng cao và cái nhìn hơi giễu cợt. Đặc biệt Viễn chiếm được cảm tình của mẹ cô. Khi anh ngỏ ý muốn đến thăm gia đình cô lần nữa, mẹ cô đã vội mời anh đến dự bữa ăn tối ngay thứ bảy tuần đó.

Rồi Viễn bắt đầu thường xuyên đến thăm gia đình cô. Có lần trong khi nói chuyện với nhau, Viễn nói mục đích cuộc sống của anh là tiêu diệt bọn Việt Cộng. Khi hỏi tại sao, Viễn nói cộng sản đã làm anh phải xa cha mẹ, vì họ gây ra cuộc chiến tranh này nên anh không thực hiện được ước mơ của mình – trở thành bác sĩ. Phản ứng đầu tiên của Lan là muốn tống ngay anh chàng ra khỏi cửa và cấm không được bén mảng đến nhà cô nữa. Nhưng cô đã không làm như vậy. Không phải chỉ vì lo Viễn phát hiện ra cô có cảm tình với những người yêu nước, nên Lan phải nén sự bực bội của mình lại, mà vì còn một lý do gì đó nữa. Lý do gì, lúc đó ngay cô cũng không hiểu.

Một lần Viễn mặc quân phục đến thăm, Lan chợt nảy ra ý nghĩ: anh ta sẽ có ích cho cô và các bạn của cô. Sau khi xin ý kiến của lãnh đạo nhóm, Lan được phép gặp Viễn để theo dõi và tìm hiểu anh. Mỗi tháng họ gặp nhau đôi ba lần. Lan nhận sự chăm sóc của Viễn nhưng chỉ ở mức độ cần thiết để giữ quan hệ bình thường.

Viễn là người thông minh, hiểu biết và mạnh bạo trong suy nghĩ. Anh nói thẳng là chán ghét chiến tranh, mặc dù nói ra điều đó có thể gây cho mình những điều

chẳng lành. Khi nói chuyện với Lan, anh công khai khinh miệt gọi các đồng sự của mình là bọn tham nhũng, những tên khốn nạn, không nghĩ đến chuyện đấu tranh chống cộng sản, chỉ lo buôn lậu, ăn cắp của công, vơ vét cho đầy túi.

Lan đã nghĩ đến việc nói chuyện thẳng với Viễn, nhưng chưa quyết định nổi. Cô hiểu rằng bằng lời nói không thể thuyết phục được Viễn. Điều đó thực tế không thể nào làm nổi. Viễn quá tin vào lý lẽ của mình.

Càng ngày cô càng thấy mến Viễn và cuối cùng cô hiểu ra là đã yêu anh. Cô không muốn thừa nhận điều đó, nhưng không làm nổi. Không muốn xa Viễn và cũng không dám nói thẳng với anh, cô một mình trăn trở, giãy vò trong mối tình trắc trở này. Khi Lan hiểu ra rằng cô đã yêu Viễn, cuộc sống đối với cô trở nên nặng nề tưởng như không chịu nổi. Chỉ nghĩ Viễn là kẻ thù và phải « xử lý » anh là lòng cô đã thấy đau tê tái. Cô không còn cảm thấy yên tĩnh: sự bế tắc đang hành hạ cô.

— Lan, sao con cứ ở dưới ấy mãi thế? — giọng người mẹ cắt ngang dòng suy nghĩ của cô. — Má đã bảo con giúp má một tay cơ mà.

Phran-xoa đi xuống dưới nhà và đến chỗ con gái.

— Con không vui sao? Má cứ nghĩ con có cảm tình với Viễn cơ đấy. Viễn rất hợp với con. Bố cậu ấy lại rất giàu nữa. Thật may, họ tìm thấy nhau. Bán tranh là một nghề rất có lãi.

— Bố anh ấy thì có liên quan gì đến việc này? — cô gái nói với vẻ giận dỗi. — Hơn nữa, không phải ông ấy buôn các tác phẩm hội họa, mà là buôn tranh.

— Thì có khác gì nhau? Cải chính là việc buôn bán này đem lại nhiều tiền. Lan ạ, má sẽ rất mừng nếu các

con nên vợ nên chồng. Ngay từ buổi đầu tiên khi Viễn đến nhà mình, má đã thấy mến cậu ấy. Một chàng trai rất đáng yêu, có nghề nghiệp tử tế. Một người chồng tốt hơn thế...

— Thôi, má đừng nói nữa! Má chẳng hiểu gì cả! Con không khi nào lại đi làm vợ một tên hiến binh. Trời ơi! Mình đang nói chuyện gì thế này. Căn cứ vào đâu mà má nói là con thích anh ấy?

— Má thấy cặp mắt con nhìn Viễn, và theo má, Viễn... cũng yêu con.

— Thôi, đủ rồi! Con không muốn nói chuyện này nữa đâu.

— Được rồi. Đừng có cáu kỉnh như thế. Con đi dọn bàn chuẩn bị đồ ăn cho năm người.

— Người thứ năm là ai thế? — Cô gái hỏi tỏ rõ vẻ không hài lòng.

— Ba con.

Lan quay ngoắt lại phía mẹ.

— Mẹ mời ông ấy đến đây làm gì? — Cô hỏi khô khốc.

— Nhưng, con... — Phran-xoa trả lời ngượng ngập. — Ba con đang ở Sài-gòn, vừa gọi điện đến. Sẽ không tiện nếu má không mời. Ba con đã tám năm nay không gặp lại con, chắc sẽ rất mừng...

Môi Lan run lên, nước mắt trào ra. Phran-xoa chạy đến ôm lấy con gái.

— Sao thế con? Thôi đừng khóc. Má có làm điều gì không phải đâu? Má cứ nghĩ con cũng sẽ mừng, bởi dù sao đi nữa ông ấy cũng là bố con. Má... má không hiểu...

– Ông ấy sẽ mừng! Thế má nghĩ là con cũng sẽ mừng à? — Lan nói qua nước mắt. — Má mời ông ấy để làm gì?! Con không muốn nhìn thấy ông ấy! Ông ấy không phải là bố con! Con không có bố! Má có hiểu không? Con đã bị trêu trọc suốt những năm đi học còn chưa đủ hay sao? Tại sao con phải nhìn thấy trong nhà mình kẻ đã làm con khổ suốt đời như thế?! Lại còn phải ngọt ngào với ông ấy nữa chứ! Không con không thể, không thể!

— Chúa sẽ phù hộ cho con, con gái của má. — Phran-xoa tìm cách khuyên bảo — Con nói gì vậy? Chẳng lẽ làm con gái một người Mỹ lại là điều đáng hổ thẹn hay sao? Hoàn toàn không. Ngược lại rất hay là khác. Họ là bạn của chúng ta. Do hoàn cảnh mà ba má không lấy được nhau. Biết làm sao? Nhưng Ét-vác là con người tuyệt diệu. Rồi tự con sẽ thấy.

— Má hãy để cho con yên! — Lan hất tay mẹ ra khỏi vai mình.— Tất cả những gì má có thể làm được cho con má đã làm... với người Mỹ đó rồi! Tất cả chúng nó đều là bọn khốn nạn! Bọn khốn nạn! Tất cả chúng nó hãy cút đi! Cả cái ông U-ooc-ren của má nữa! Má có nghe con nói không? Mong chúng nó cút đi hết! Hay tự con sẽ bỏ nhà đi! Ngay hôm nay! Ngay bây giờ!

Lan bỏ chạy vào phòng mình, khóa cửa lại và lăn ra giường nức nở.

— Lan! Mở cửa ra con, — ngoài cửa vang lên giọng nghẹn ngào của Phran-xoa. — Lan, nghe má nào. Con không được như thế. Lan, má xin con. Mở cửa cho má đi. Con có nghe má nói không?

Lan vẫn khóc, mặt úp vào gối và không trả lời mẹ.

Phran-xoa đứng thêm một lúc van xin con gái, sau đó bỏ đi.

Lan dần dần bình tĩnh lại. Cô xoay người nhìn lên trần nhà mắt nhòa lệ. Tại sao đời cô lại không may như thế? Hàng xóm gọi mẹ cô là người đàn bà nhẹ dạ vì bà không mang tên Việt Nam và vì con gái của bà cũng chỉ một nửa là Việt Nam. Và Lan luôn phải nghe những lời nói cạnh khóe xúc phạm, hằn thù. Lúc còn bé, bọn trẻ con thường chặn đường cô. Chúng gọi mẹ cô là con đĩ và gọi cô là con Mỹ lai đáng nguyền rủa, đứa con của trại lính và có trời mà biết còn bao nhiêu cái tên nhục mạ khác nữa. Không ngày nào là không bị một đứa trẻ hàng xóm nào đó túm tóc giật. Chúng nói là người Việt Nam không thể có tóc màu sáng và cần phải cạo trọc đầu cô.

Lớn lên một chút, Lan bắt đầu nhuộm tóc để cho giống với đồng bào của mình. Khi cô học trong trường đại học, trước mặt cô không ai dám nói gì, nhưng sau lưng cô nghe thấy những tiếng xì xào ác độc, cảm thấy những ánh mắt không thiện cảm của người xung quanh.

Lần đầu, khi cô gặp U-ooc-ren tám năm về trước, còn nhiều điều cô chưa hiểu. Nhưng trong tiềm thức trẻ con của cô đã hình thành lòng căm ghét kẻ đem đến cho cô bao điều bất hạnh. Nhiều năm sau những giận dỗi kiểu con trẻ tích tụ lại thành lòng căm thù và không chỉ vì U-ooc-ren đem đến cho cô những điều bất hạnh mà còn vì y là kẻ thù, và cuối cùng, vì y đã biến Viễn thành kẻ thù. Lan không một chút nghi ngờ rằng chính U-ooc-ren là người đóng vai trò quyết định trong sự hình thành các quan điểm của Viễn. Viễn nói về U-ooc-ren vẻ rất khâm phục: «Thông minh, tốt bụng và rất hiểu người Việt Nam...». Không, lẽ nào, Viễn không cảm thấy rằng U-ooc-ren chỉ đóng kịch. Y cần những người như anh. Chính nhờ sự giúp đỡ của

những con người đó mà người Mỹ dự tính sẽ vẫn giữ được Nam Việt Nam sau khi quân Mỹ rút đi.

Sự căm ghét của Lan đối với U-ooc-ren đôi khi chuyển một phần sang Viễn. « Mình hy vọng vào cái gì đó để làm gì? — Cô gái nghĩ, xây dựng cho mình những kế hoạch không thể thực hiện được. — Viễn là kẻ thù. Anh ta cũng là kẻ thù của mình giống như U-ooc-ren. Tốt nhất là bỏ đi đâu đó để khỏi phải nhìn thấy họ. Mà làm quen với bố của Viễn để làm gì? Bọn nhà buôn là nhà buôn. Biết nói chuyện gì với họ ngoài chuyện tiền?

Còn chất nỗ? Tám giờ các bạn sẽ đến. Không, mình không thể bỏ đi. Không thể trốn vào đâu được, thôi đành, cả tối nay phải cố mà mỉm cười, cố mà nói những câu chuyện vô bổ và nghe Viễn ca ngợi lão U-ooc-ren. Thật là khó chịu!

Lan ngồi dậy, đến bên bàn trang điểm và ngắm mình trong gương. Mắt cô đỏ và hơi sưng lên, thuốc kẻ mắt chảy xuống má để lại những vệt đen bẩn. Chiếc đồng hồ phản ánh trong gương chỉ đúng sáu rưỡi.

Cần phải nhanh chóng trang điểm lại và xuống giúp má. Tất nhiên, má chẳng có lỗi gì cả. Lúc đó má mới có mười tám tuổi. Làm sao một cô gái nhảy trẻ măng có thể đứng vững trước một người như U-ooc-ren. Hắn là y rất thạo khoa tán các cô gái trẻ. Biết làm sao bây giờ, một khi tất cả đã xảy ra rồi? Má là người đàn bà hiền hậu, tốt bụng, nhưng chẳng hiểu gì cả. Má bán quần áo phụ nữ và tự cho mình là người hạnh phúc. Mua rẻ hơn một chút, bán đắt hơn một chút, đó là lý tưởng của má.

Lan vào phòng tắm rửa mặt rồi đi xuống dưới nhà. Phran-xoa đang trộn món gì đó trong đĩa.

— Má.—Lan gọi khẽ.

Phran-xoa không trả lời.

— Má, má tha lỗi cho con. con không muốn làm má giận.—Lan tiến lại gần mẹ và tì má vào vai mẹ.— Con giúp má nhé?

Người mẹ im lặng lùi lại.

— Má, con xin lỗi má. Con không phải với má và hôm nay con sẽ hết sức gương mẫu. Con sẽ cười đùa suốt tối nay.

Phran-xoa nấc lên. Bà đặt chiếc đĩa xuống, ôm lấy Lan và ghì chặt đầu cô vào ngực mình.

— Con nghĩ má dễ chịu lắm hay sao? Tất cả những năm qua má sống không có chồng. Chẳng lẽ má có lỗi vì đã tin ông ấy? Thật may là tính con như vậy. Con có thể giữ ý kiến của mình. Nhưng còn má... Má có thể bỏ ống nói xuống lúc ba con gọi điện đến. Nhưng má lại nhớ đến tuổi trẻ của mình. Lúc đó đẹp biết bao. Nhưng nó không trở lại nữa. Cho dù người ta có gọi má là gì đi nữa má cũng không ân hận, bởi vì má có con. Thế mà... hôm nay con lại đối xử với má như vậy.

— Thôi má. Má đừng nói nữa.—Lan tha thiết đề nghị.—Không con lại khóc toáng lên bây giờ. Má tha lỗi cho con, má nhé?

Phran-xoa quệt nước mắt trên má và gật đầu.

— Thôi, con đi đi. Khách sắp đến rồi mà con chưa thay quần áo.

Lan hôn vào má mẹ rồi chạy lên tầng trên. Sau khi tắm xong, cô lấy thuốc chải cặp lông mi dày, tô cho khóe mắt dài ra thêm một chút và đánh môi bằng son

hồng pha nhũ. Sau đó cô mặc quần lụa trắng, áo dài màu sô-cô-la trên thêu những cành trúc màu vàng.

— Lan.—Cô nghe thấy tiếng của Phran-xoa vọng lại từ phía hành lang.—Nếu khách đến con ra đón nhé. Mà đi thay quần áo một chút.

— Vâng.

Lan rời khỏi phòng ngủ và ngay lúc đó cô nghe thấy tiếng phanh ô tô rít lên ngoài cửa. «U-ooc-ren.—Lan nhăn trán bực bội.—Giá Viễn và bố anh ấy đến trước có phải tốt hơn không. Mình biết nói chuyện gì với tên Mỹ này?».

Cô tức giận nhìn về phía cửa phòng mẹ cô đang thay quần áo rồi đi xuống dưới nhà.

Lan đoán đúng. Có tiếng gõ cửa. U-ooc-ren xuất hiện với bó hoa sen lớn trên tay. Y cao lớn, lịch sự trong bộ com-lê trắng. Và có cảm tình nữa là khác—hai bên tóc mai đã điểm bạc, cái nhìn như đang cười, đường nét mềm mại của đôi môi và nụ cười dễ mến. Một người Mỹ chính cống ở trong các tờ quảng cáo về đất nước mà ở đó «người nào cũng có thể trở thành triệu phú».

— Trời đất ơi!—U-ooc-ren kêu lên bằng giọng nam trung.—Không có lẽ đây lại là Lan hay sao? Thiên hạ có nói với con rằng con đẹp vô cùng không? Không tưởng tượng được đây lại là con gái tôi! Nào, chào con. Trời, sao con xinh thế! Lần cuối cùng ba gặp con, con còn là con sói con xấu xí và hay cáu kỉnh nữa chứ. Nào, cho ba hôn con một cái nào.

— Chào ông U-ooc-ren.—Lan khẽ trả lời và lùi lại một bước.—Ông biết không, tình tình của tôi từ đó đến nay không thay đổi chút nào.

– Cái mà ba quý nhất ở con người đó là sự chân thành. – U-ooc-ren cười. – Nhưng còn hoa thì ba chắc con không từ chối chứ?

U-ooc-ren trao cho Lan một nửa số hoa trên tay

– Cảm ơn ông, – cô gái nói.

– Má con đâu? – U-ooc-ren hỏi.

– Em đây, anh Et!

Phran-xoa trong chiếc áo dài màu xanh lá cây thẫm đang bước vội từ trên cầu thang xuống. Tóc cuốn thành búi tó và cài bằng một chiếc trâm cùng màu. Trên hai bàn tay của bà lấp lánh những chiếc nhẫn vàng mặt đá. Cổ tay đeo chiếc vòng bằng đồi mồi đắp nổi hình con rồng bằng vàng. Còn trên khuôn mặt son phấn nhiều đến nỗi có cảm giác như các diễn viên chèo cũng không bao giờ sử dụng đến ngần ấy hóa trang. Lan liếc vội mẹ một cái rồi quay mặt đi. Sao má không hiểu rằng son môi màu anh đào không hợp với má tí nào. Má cũng cần phải quen với ý nghĩ rằng đã từ lâu má không còn là diễn viên nữa.

– Anh Et, chắc anh không hình dung được em mừng thế nào khi nhìn thấy anh! – Phran-xoa kêu lên và bước nhanh về phía U-ooc-ren.

– Chào em, – Phran-xoa, U-ooc-ren lịch sự cúi mình và hôn tay Phran-xoa. – Em lúc nào cũng tuyệt diệu.

– Anh nói gì vậy, Et! – Phran-xoa phẩy tay và nói thêm rất điệu: – năm tháng trôi đi nhanh quá...

U-ooc-ren trao cho Phran-xoa số hoa còn lại.

– Ôi, tuyệt diệu quá! – Phran-xoa thì thầm. – Em chưa bao giờ nhìn thấy những bông hoa sen to như vậy. Lan, con mời Et... ba con lên phòng trên, còn má đi lấy nước để cắm hoa.

— Xin mời ông U-ooc-ren, — Lan giơ tay mời và lùi lại một bước.

— Con gọi Et là ông U-ooc-ren à? — Phran-xoa ngoảnh lại và kinh ngạc đưới lông mày lên. — Đây là ba con cơ mà.

— Con, tất nhiên, hài lòng với việc mình sinh ra như vậy. — Lan trả lời. — Nhưng con biết gọi ông U-ooc-ren là ba bằng tiếng nước nào. Gọi bằng tiếng mẹ đẻ u? Tiếng đó sẽ xa lạ đối với ông ấy. Còn gọi bằng tiếng Anh thì từ đó chả có ý nghĩa gì đối với con nữa.

— Lan, con không biết xấu hổ à?

Phran-xoa nhìn U-ooc-ren về có lỗi:

— Tình hình không thể nào chịu nổi, Anh Et, anh đừng giận.

U-ooc-ren cười:

— Tính tình của tôi đấy, — y nói không giấu vẻ tự hào. — Lúc trẻ tính anh cũng khó chịu như vậy. Và hơn nữa, lẽ nào lại đi giận người ta vì sự thẳng thắn? Anh rất hiểu Lan. Trong bao nhiêu năm nay, hàng ngày Lan phải va chạm với những đồng hương của anh, trong số đó, than ôi, quá nhiều những đại diện không tốt đẹp gì của nước Mỹ. Bọn say rượu, những thằng lính hung hăn thô bạo, những tên hip-pi rách rưới, lũ hiến binh ngu ngốc... Tất cả chúng nó ngất ngưởng trên đường phố cứ như trong nhà chúng vậy. Hiển nhiên Lan thấy trong mỗi người Mỹ dường như hội tụ tất cả những tính xấu. Nhưng hãy tin ba, con gái của ba, — U-ooc-ren quay sang Lan và nói bằng giọng ngọt như mía lùi, giọng nói y đã công phu luyện tập nhiều năm trước đây, — còn có một nước Mỹ khác. Nước Mỹ của những người bạn của Việt Nam. Nước Mỹ lúc nào cũng sẵn sàng giúp đỡ các đồng minh của mình. Nước Mỹ luôn

mong muốn làm điều tốt lành cho Việt Nam. Con có thể hỏi Viễn về điều đó. Con có thể coi ba là người như thế nào cũng được—đó là quyền của con. Không thể chiếm tình yêu bằng cưỡng bức. Nhưng ba chỉ muốn con hiểu một điều: ba của con, Et-vác U-ooc-ren chưa bao giờ và sẽ không bao giờ là kẻ thù của nhân dân nước con. Ba không phải là một nhà quân sự, không phải là một nhà chính trị, ba chỉ hoàn toàn là một người dân Mỹ. Nghề nghiệp của ba—nghiên cứu tâm lý con người. Ba sống nhiều năm trên đất nước này và làm khoa học. Ba rất kính trọng đồng bào của con, và ba lấy làm sung sướng là ba, một người nước ngoài chừng mực nào đó hiểu được tâm lý người nước con, hay có thể nói bằng cách khác là đi được vào «thành phố cấm» của tâm hồn người Việt Nam.

Phran-xoa bị tác động mạnh bởi bài «diễn thuyết» của U-ooc-ren, lấy khăn lau cặp mắt đỏ hoe và nhìn con gái một cách tức giận:

— Đã thấy chưa, Et-vác là con người như thế. Còn con... luôn làm cho mọi người phải tức giận, ngỗ ngược với tất cả,

Lan cảm thấy hơi ngượng: đúng là cô cư xử sai với bố mình. Ông ấy nói đúng: không phải người Mỹ nào cũng giống cái bọn hàng ngày cô nhìn thấy trên đường phố Sài-gòn. Ở Mỹ cũng có những con người chân thật, nghiêm túc. Có thể U-ooc-ren thuộc số người đó chăng?

— Má, má đưa hoa đề con cắm vào lọ,—Lan nói để giấu sự lúng túng của mình. Cô cầm bó hoa và đi vào bếp.

Lan lấy từ trong tủ ra hai cái lọ hoa nhưng lại để vào chỗ cũ, còn hoa cô để lên chiếc ghế đầu. Cần phải có cớ để xuống dưới nhà vào lúc tám giờ, khi các bạn trong

nhớm đến. Sau đó cô đứng bên cửa sổ nghĩ ngợi. Cô sẽ phải đối xử thế nào với U-ooc-ren? Khi chưa biết y, cô đã coi y là kẻ thù. Nhưng y lại là bố cô. Hơn nữa những lời y vừa nói có vẻ chân thành. Làm sao bây giờ? Biết tìm lời khuyên của ai? Họ có hiểu cho không. Bố! Thật lạ lùng. Lan đã quen với ý nghĩ là cô không có bố. Nhưng ai có thể hiểu được thế nào là lớn lên không có bố? Viễn có lẽ cũng đã trải qua cảnh tương tự. Ngay từ nhỏ anh đã sống thiếu bố mẹ. Có lẽ chính vì vậy mà anh trở nên khe khắt và khô khan. Nhưng trong tâm hồn, anh lại là một con người khác. Chỉ có điều anh tự giam hãm mình, trói buộc tình cảm của mình. Anh ấy đi Mỹ để làm gì mới được chứ?

Tiếng gõ cửa cắt ngang dòng suy nghĩ của Lan. Cô rời khỏi bếp và mở khóa cửa ra vào.

— Lan, chào em.—Viễn chào và để bố anh bước vào trước.—Em làm quen đi. Có lẽ cũng chả cần phải giới thiệu đâu nhỉ.

Lê Hoàng và cô gái chào nhau một cách lịch sự và hơi giữ ý.

— Còn đây là quà tặng em.—Viễn vội nói và trao cho cô bó hoa hồng.

Lan cầm bó hoa, rối lối và đi nhanh vào bếp — cô vẫn chưa cảm thấy hết lúng túng d những lời lẽ của U-ooc-ren gây ra và cô không để Viễn và bố của anh nhận thấy điều đó.

— Lan, sao con lại thế?—Phran-xoa xuất hiện phía trên cầu thang.—Sao con để khách đứng một mình thế?

— Món thịt bị cháy mất rồi.—Lan từ phía bếp nói vọng ra.

— Chúc một buổi chiều tốt lành. Nào xin mời tất cả vào nhà,—Phran-xoa bước xuống dưới và chìa tay cho Lê Hoàng, sau đó cho Viễn một cách rất điệu.— Tôi rất lấy làm sung sướng được làm quen với ông. Thật may mắn là ông gặp lại được Viễn. Tôi rất thương cậu bé tội nghiệp. Từ nhỏ đã phải sống thiếu bố mẹ. Thật là điều đáng sợ, đáng sợ.

Không chờ Lê Hoàng kịp trả lời, Phran-xoa quay về phía Viễn:

— Có điều bất ngờ dành cho cháu đấy. Thử đoán xem nào?

— Cháu xin hàng trước —Viễn giơ hai tay lên.

— Ông U-ooc-ren sẽ cùng đón tết với chúng ta

— Ông U-ooc-ren!—Viễn kêu lên sung sướng—Thật là tuyệt! Ông ấy sang đây từ bao giờ vậy?

— Vài ngày trước đây, cậu bé của tôi ạ —Giọng U-ooc-ren từ phía trên vang lên.

U-ooc-ren chậm rãi bước từ trên cầu thang xuống. Y đặt tay lên vai Viễn và hơi ngửa đầu về phía sau.

— Cho tôi ngắm cậu một chút nào. Trông điển trai lắm. Mới chỉ xa nhau có một năm mà cậu đã thay đổi nhiều rồi đấy. Có vẻ chững chạc hơn.

Viễn nhún vai và nhếch mép.

— Tôi hiểu, tôi hiểu cậu bé của tôi. Mất mẹ là nỗi buồn lớn cho dù cậu không hề biết mẹ của mình. Nhưng cậu là đàn ông. Người đàn ông phải biết chịu đựng mọi bất hạnh một cách vững vàng. Nhưng cậu, cuối cùng, đã tìm được bố. Tôi cũng hiểu người này không thể thay thế được người kia. Nhưng dù sao thì cậu cũng

chịu đựng những mất mát và nỗi buồn để hơn. Giờ đây các bạn có hai người. Các bạn lại có những người bạn tốt và không chỉ có ở trong ngôi nhà này.

Viễn mỉm cười biết ơn.

U-ooc-ren chìa tay cho Lê Hoàng.

— Tôi rất sung sướng được làm quen với ông và cũng rất mừng cho Viễn. Tôi rất lấy làm hài lòng được nói với ông rằng ông có một cậu con trai tuyệt diệu. Đất nước của các ông đang cần đến những con người như vậy.

— Tôi cũng rất vui mừng được làm quen với ông, — Lê Hoàng trả lời. — Tuy tôi và cháu Viễn chưa kịp nói chuyện nhiều với nhau nhưng cháu đã kể cho tôi nghe về ông bằng những lời tốt đẹp nhất. Tôi rất vui mừng được biết rằng ở nơi xa lạ, cháu Viễn vẫn được chú ý quan tâm, săn sóc.

— Tôi không đồng ý với ông, — U-ooc-ren nhiệt thành phản đối. — Viễn không hề sống ở đất nước xa lạ. Có đúng thế không, chàng trai của tôi?

— Vâng, tất nhiên là như vậy. — Viễn mỉm cười. — Ở Mỹ mọi người đối với con rất tốt, bà ạ. Con có cảm giác là mình sống ở nhà. Ông U-ooc-ren rất quan tâm đến điều này.

— Xin mời tất cả vào phòng khách. — Phran-xoa giơ tay làm một động tác rất kịch — Tất cả đã đủ mặt, không phải chờ thêm ai nữa.

Lê Hoàng và Viễn đi trước, còn U-ooc-ren dừng lại và nhìn theo lưng Hoàng. «Theo tôi hiểu thì Giắc nói với tôi về ông đấy, ông lái buôn ạ, — y cười mỉa trong bụng.

— Thật là hài hước. Cả hai chúng ta đều cùng có tìm gặp một người, chỉ có mục đích là khác nhau. Ông tìm cách bắt liên lạc với hắn, còn tôi thì ngăn cản việc đó. Thật không bao giờ có thể nghĩ được rằng chúng ta lại có lúc ngồi ăn cùng bàn. Lại còn thêm một sự trùng hợp nữa: con cái của chúng ta hình như không thờ ơ với nhau. Thật là hài hước, hài hước ».

IX

Trong phòng khách Phran-xoa bước đến bên bàn thờ — một cái bàn cao trên có bình hương, những chiếc chân nến nặng nề và mâm ngũ quả. Phran-xoa châm những cây nến, thắp hương và quay về phía khách nói rất trịnh trọng:

— Chúng ta hãy cùng ngồi vào bàn tiệc khiêm tốn này trong không khí gia đình đón một mùa xuân mới. Hãy cầu cho linh hồn tiên tổ trở về ngôi nhà của chúng ta, mừng hạnh phúc của chúng ta. Chắc ông Hoàng sẽ không phản đối tôi gọi tất cả mọi người ở đây là một gia đình? Trong thời gian qua tôi đã kịp quen với con trai ông đến mức coi cậu ấy như con mình. Hy vọng rồi đây ngôi nhà này cũng sẽ trở nên thân thiết như vậy đối với ông.

— Xin cảm ơn bà về những lời nói tốt lành, bà Phran-xoa ạ, — Lê Hoàng đáp lại. — Tôi tin rằng chúng ta sẽ trở thành những người bạn tốt.

— Tôi cũng tin như vậy! — U-ooc-ren thốt lên.

— Xin mời ông, ông Hoàng, — Phran-xoa tíu tít, — mời anh, anh Et-vac. Chắc tất cả đều đói rồi. Anh Et, đây là món măng, còn đây là gà hầm hạt sen và món ốc xào dứa. Có lẽ anh quên món ăn Việt Nam rồi phải không? Hay lấy dao và dĩa cho anh — có khi anh quên cách sử dụng đũa rồi cũng nên.

— Phran-xoa, anh đề nghị em không phải lo gì cả và đừng chú ý nhiều đến anh. — U-ooc-ren chắp hai tay trước ngực. — Như trước đây, anh vẫn rất thích các món ăn Việt Nam và vẫn chưa mất thói quen dùng đũa đâu.

Tất cả gắp thức ăn vào bát mình. Viễn rót rượu trắng cho cánh đàn ông, còn rượu vang cho phụ nữ. Phran-xoa nâng cốc:

— Chúng ta hãy uống chúc cho cuộc chiến tranh đáng nguyền rủa này sớm chấm dứt!

— Tôi ủng hộ! — U-ooc-ren nói lớn. — Hãy để cho hòa bình lập lại trên đất nước của các bạn. Tôi gắn gũi với Việt Nam đã lâu và lúc nào cũng đau buồn trước bi kịch của nó. Chúc tất cả các bạn hạnh phúc!

Chẳng bao lâu những phút gò bó lần đầu mà tất cả tự nhiên cảm thấy đã mất đi. U-ooc-ren bắt đầu nói tiếng Việt và bằng giọng khá lưu loát y giải thích cho Phran-xoa những bí mật của tranh sơn mài, thỉnh thoảng liếc sang phía Lê Hoàng với vẻ đắc thắng. Y cố gắng không bỏ qua cơ hội tung ra những hiểu biết của y về Việt Nam, nhất là khi những người đối thoại lại là người Việt.

Phran-xoa nghe U-ooc-ren vẻ khâm phục và thỉnh thoảng lại liếc về phía con gái như muốn nói: « Đã thấy bố con là người như thế nào chưa, đã thấy bố con hiểu một cách tinh tế về nghệ thuật Việt Nam chưa? ». Lan và Viễn cũng nghe U-ooc-ren với vẻ thú vị. Họ cũng biết chung chung là kỹ thuật vẽ tranh sơn mài rất phức tạp nhưng chưa biết cặn kẽ về nó.

Kết thúc bài nói chuyện mà cứ thỉnh thoảng lại bị cắt ngang bởi tiếng kêu thán phục của Phran-xoa. U-ooc-ren quay về phía Lê Hoàng:

— Tôi không nói sai chỗ nào chứ, thưa ông Hoàng? — Y hỏi giọng đầy vẻ tự mãn.

— Không, — Lê Hoàng mỉm cười — Tranh sơn mài rất quen thuộc đối với tôi và tôi phải thừa nhận ngài nói rất chính xác: Ít người Việt Nam hiểu biết một cách cặn kẽ về kỹ thuật vẽ tranh như vậy. Lần đầu tiên tôi gặp một người nước ngoài hiểu biết như ông. Tất nhiên là loại trừ các họa sĩ.

Chiếc đồng hồ lớn ở góc trong điểm tám tiếng. Lan rùng mình. Cô quá mải nghe U-ooc-ren nói đến nỗi quên bẵng đi mất thời gian đã trôi qua như thế nào.

— Ôi! — Lan kêu lên. — Con quên chưa cắm hoa vào bình!

— Đầu óc con để đâu mới được chứ? — Phran-xoa lắc đầu vẻ không hài lòng. — Lúc vào bếp nhớ xem qua chảo thịt.

Lan rời khỏi phòng và bước nhanh xuống dưới nhà. Cô khẽ mở chốt cửa để khi các bạn đến không cần phải gõ cửa. Sau đó đi vào bếp và nghe ngóng. Khoảng bảy phút sau có tiếng chân bước nhẹ phía ngoài. Lan quay trở lại và khẽ hé cửa.

Hai thanh niên gầy gò lặng lẽ bước vào nhà. Lan đặt ngón tay lên môi và lấy mắt làm hiệu chỉ lên phía trên nơi đang có tiếng nhạc.

— Khiêng trương lên, — một trong hai chàng thanh niên nói khẽ và chỉ vào đồng hồ.

Lan gật đầu và lôi từ trong chiếc hòm đặt dưới mắc áo ra một cái túi.

— Ngoan, cần phải kiểm tra trước, không tí nữa trời tối chúng ta không còn lúc nào để làm việc đó đâu, — người thứ hai nói.

— Chúng ta sẽ xem ngay bây giờ. — Ngọc đáp lại.

Anh đặt cái túi xuống sàn nhà, lấy từ trong đó ra bộ phận làm nổ và đưa cho người bạn. Nhưng người này bỗng dưng rướn người lên và mím môi lại, mắt nhìn qua đầu Lan lên phía trên. Cô gái quay ngoắt lại. Lê Hoàng đang đứng ở giữa cửa nơi có cầu thang dẫn lên tầng trên. « Thế là hỏng hết rồi! — Lan thầm kêu. — Ông ấy sẽ phản chúng ta! ».

Cô nhìn Ngọc lúng túng. Người thanh niên rút ngay súng ngắn chĩa thẳng vào Lê Hoàng.

— Tôi khuyên ông không nên làm ồn, — Ngọc nói rít qua kẽ răng.

Đúng lúc đó từ phía trên vang lên bước chân và giọng nam trung của U-ooc-ren:

— Lan, ba xuống mời con lên nhảy đây. Con ở đâu?

— Ông đừng xuống! Tôi và Lan đang chuẩn bị cho ông một món quà bất ngờ đây! — Lê Hoàng nói to và đóng chặt cánh cửa dẫn lên cầu thang.

— Chúng tôi đợi đấy! — U-ooc-ren cười vang.

Lê Hoàng quay về phía Lan và hai người thanh niên. Ngọc bị bất ngờ vẫn đứng như trời trồng với khẩu súng ngắn trong tay. Lan nhìn Lê Hoàng với vẻ căm thù không giấu giếm.

— Sao chậm chạp thế? — Lê Hoàng nói khẽ. — Định chờ ý xuống đây à?

Mặt Lan run lên, trên mặt xuất hiện vẻ bối rối. Ngọc cất khẩu súng còn người thứ hai nhét bộ phận nổ vào túi.

Bỗng có tiếng gõ cửa rất mạnh: « Cảnh sát đây, mở cửa! ». Hai người thanh niên nhìn Lê Hoàng lúng túng. Lan sợ hãi áp chặt tay lên má.

Lê Hoàng nhìn quanh tìm chỗ có thể trốn được. Cái nhìn của anh dừng lại ở cánh cửa dẫn vào kho. Anh nhìn Lan như đề nghị và cuối cùng cô cũng tỉnh ra. Cô im lặng chỉ cho hai người thanh niên cánh cửa và trong chớp mắt họ đã biến vào trong đó.

— Thay vẻ mặt khác đi, — Lê Hoàng nói với cô gái, — nhìn mặt cháu trông cứ như vừa giấu ai trốn cảnh sát ấy.

Lan mỉm cười, nhưng nụ cười đầy vẻ gượng gạo.

— Như thế có phải tốt hơn không, — Lê Hoàng động viên. — Có một người bạn của chú cũng cười như thế này khi ông ấy khuân về nhà một cái lọ hoa cổ. Ông ấy bỏ ra một món tiền rất lớn để mua cái lọ hoa đó ngoài chợ đen với hy vọng là đã kiếm được chiếc thứ hai thành cặp với chiếc có ở nhà. Nhưng hóa ra, trong khi ông ta vắng nhà cái lọ của ông ta đã bị kẻ cắp lấy và đem ra chợ bán.

Lan cười phá lên.

— Tốt lắm, — Lê Hoàng nói, — hôm nay là ngày hội của chúng ta cơ mà. Bây giờ cháu ra mở cửa đi, không chúng nó phá cửa đấy.

Đúng như vậy, tiếng đập cửa mỗi lúc một mạnh hơn.

Lan rút chốt cửa. Ba tên cảnh sát và một tên mặc thường phục ùa vào nhà. Tên mật thám đảo mắt nhìn quanh.

— Chỉ có ở đây hoặc trong biệt thự bên cạnh. Chúng không thể trốn đi đâu được. Tôi đã theo dõi hoài!

— Có chuyện gì thế? — Lan hỏi cố tạo ra vẻ vô tư.

Tên cảnh sát mang quân hàm trung sĩ đưa tay gạt cô gái ra một cách thô lỗ và nói với những tên đi theo không thèm quay lại:

— Khám nhà.

— Nhưng các ông có quyền gì mà xông vào đây... — Lan nói.

— Giải thích cho mày quyền hạn của bọn tao ngay bây giờ hay muộn hơn một chút thì có nghĩa lý gì, hả con bé lai? Hay mày nghĩ rằng mẹ mày ngủ với Mỹ thì chúng tao bắt buộc phải báo cáo với mày?

Tên trung sĩ tiến thẳng về phía cửa nơi các bạn của Lan đang trốn. Nhưng Lê Hoàng đã chặn y lại.

— Thằng mất dạy, mày dám ăn nói với phụ nữ như vậy hả? — Lê Hoàng tức giận nói rồi tát luôn cho tên trung sĩ một cái nẩy đom đóm mắt.

Những tên còn lại và Lan đứng ngẩn ra vì bất ngờ. Đôi mắt tên trung sĩ vằn lên những tia máu. Có lẽ chưa có ai dám đối xử với y như vậy. Y chửi bới rất tục tĩu và rút khẩu súng ngắn ra khỏi bao, nhưng Lê Hoàng đã đấm nhanh một quả vào cằm y làm y ngã gục xuống.

— Anh Viễn, — Lan kêu lên.

Có tiếng chân chạy trên cầu thang và Viễn xuất hiện, theo sau là U-ooc-ren. Sau nữa là Phran-xoa đầy vẻ sợ hãi.

Tên trung sĩ ngồi bệt trên sàn nhà lúc lắc đầu. Đông bọn của y bối rối khi nhìn thấy người Mỹ. Lan nước mắt giàn giụa vì bị xúc phạm và vì căng thẳng chạy đến chỗ mẹ.

— Chúng mày làm gì ở đây? — Viễn hỏi mấy tên cảnh sát một cách nghiêm khắc.

— Chúng tôi... chúng tôi... — một tên lắp bắp mắt liếc về phía U-ooc-ren.

— Trả lời cho nghiêm chỉnh khi sĩ quan ăn ninh hỏi Quỷ tha chúng mày đi!

— Xin ngài tha lỗi, ngài sĩ quan. Một người của chúng tôi theo dõi hai tên Việt Cộng. Chúng trốn vào đâu đó trong những ngôi nhà này.

Tên trung sĩ cuối cùng cũng tỉnh lại.

— Tao sẽ giết mày, thằng khốn kiếp! — Y hét. — Mày dám đánh cảnh sát! Thằng Việt Cộng! Tao sẽ bắn mày!

Y lại sờ tay vào bao súng, nhưng chợt nhìn thấy U-oóc-ren.

— Xin lỗi ngài, — y lắp bắp. — chúng tôi..

— Đứng dậy! — Viên quát.

Tên trung sĩ vội vàng nhổm dậy. Một tên cảnh sát khác chạy vội đến giúp và thầm thì gì đó vào tai y, mắt chỉ về phía Viên.

— Xin ngài tha lỗi, ngài sĩ quan, — tên trung sĩ hoàn toàn mất bình tĩnh.

— Ở đây xảy ra chuyện gì vậy ông Hoàng? — U-oóc-ren hỏi.

— Thằng khốn kiếp này xúc phạm đến cháu Lan, — Lê Hoàng điềm tĩnh trả lời. — Vì vậy buộc lòng phải cho y một bài học. Lúc xuống dưới nhà tôi định bàn với cháu Lan tổ chức một hội hóa trang nho nhỏ thì bỗng có tiếng gõ cửa. Tên trung sĩ đẩy Lan một cách rất thô bạo và ra lệnh khám nhà. Khi Lan đề nghị giải thích thì y nói những lời rất bẩn thỉu về bà Phran-xoa và về về ngoài không Việt Nam lắm của cháu Lan.

— Thằng khốn nạn! — Viên hét lên, — Tao sẽ dạy cho mày cách ăn nói lịch sự. Họ tên? Đơn vị?

— Chúng tôi tìm bọn Việt Cộng, — tên trung sĩ đính thanh minh.

— Thế mày nghĩ là có Việt Cộng trong số chúng tao đây à? — U-ooc-ren mỉa mai.

— Họ tên! — Viễn nói về hăm dọa — Nghiêm!

Tên cảnh sát đề tay theo chỉ quân:

— Dạ, trung sĩ Thục, đồn cảnh sát số 4, Quận Một. — Và y nắn nì: — Ngài sĩ quan, xin ngài...

— Câm ngay! — Viễn không để y nói hết. — Ngày mai mày sẽ biết tay tao. Còn bây giờ thì cút ngay khỏi đây!

— Xin tuân lệnh, thưa ngài sĩ quan.

Tên trung sĩ lủi thủi đi ra cửa, mồm lắp bắp câu xin lỗi. Những tên còn lại cũng vội lủi theo.

— Ông xử sự như một người quân tử chính cống vậy, ông Hoàng ạ. — U-ooc-ren trịnh trọng nói khi bọn cảnh sát đã khuất sau cánh cửa ra vào, — Xin cảm ơn ông đã bảo vệ con gái tôi.

— Chuyện vặt, — Lê Hoàng trả lời. — Chỉ đơn giản là tôi không chịu được những trò thô bỉ, nhất là đối với phụ nữ.

— Thưa ông, ông là người anh hùng, — Phran-xoa thì thầm. — Ông can đảm chống lại bọn cảnh sát có vũ trang. Chúng có thể giết ông. Tôi đến giờ vẫn còn nổi da gà đây này

— Ba cho nó một đòn không tồi đâu. — Viễn nhìn Lê Hoàng đầy vẻ thán phục. — Thật khó có thể tin là một nhà buôn lại có ngón đòn như vậy.

Lan bỗng nhiên chạy lại và bám vào má Lê Hoàng. Cát nhìn cha có đầy vẻ biết ơn.

— Chú Hoàng, cháu cảm ơn chú, Chú... Chú... Cảm ơn chú.

Lê Hoàng cảm thấy ấm lòng. « Chúng ta có hai người — anh nghĩ, — còn U-ooc-ren chỉ có độc một mình. Chúng ta sẽ giành lại Viễn! ».

XI

— Ông Xto-ut, lần sau nhớ làm việc xong hãy uống rượu! – U-ooc-ren giận dữ nói, qua cặp mắt của cấp dưới y có thể đoán không sai là tên này đã kịp có mặt ở « bar ».

— Ờ! Đến một chục cốc uyt-ki pha xô-đa cũng không làm tôi mất đi những ý nghĩ sáng suốt đâu, —Xto-ut suồng sã đáp. —Đây là vùng nhiệt đới, thưa ngài U–ooc-ren, mà ở vùng nhiệt đới lúc nào cũng có nhu cầu uống. Uyt-ki pha xô-đa là thứ nước giải khát nhiệt đới. Nó giúp chúng ta chịu đựng được khí hậu đáng sợ này.

U-ooc-ren quyết định không đả động đến chuyện thường xuyên say rượu của Xto-ut nữa. Hôm nay đã nhận được điện của tướng Mit-sen. Đã chuẩn bị cho U-ooc-ren một phụ tá mới và y sẽ bay sang trong tuần này. Xto-ut có thể bị gọi về vào bất cứ lúc nào theo sự xem xét của viên đại tá.

— Ông Xto-ut, ông không cần kể cho tôi biết thế nào là vùng nhiệt đới. Ông có biết được gì về Phạm Thu không?

— Cũng có một vài tin, —Xto-ut thông báo với vẻ tự mãn. —Hơn nữa những tin đó rất lý kì.

— Biết được cũng hay đấy, — U-ooc-ren đề chéo hai tay trước ngực tạo ra trên khuôn mặt vẻ quan tâm quá mức, cố ý cho Xto-út hiểu rằng y cũng chẳng hy vọng được nghe các tin giật gân của Xto-ut.

— Trong hai năm cuối Phạm Thu nằm trong danh sách điệp viên của Nguyễn Tuấn với mật hiệu K—23.

— Khá đấy, Xtô-ut, — U-ooc-ren sinh động hẳn lên. — Lúc nào muốn, ông cũng có thể tạo ra những ấn tượng không tồi về mình. Chỉ tiếc rằng sự mong muốn đó của ông xuất hiện quá ư là hiếm.

Xtô-ut nghiêng người rất điệu:

— Thôi đừng làm trò nữa, — U-ooc-ren nhăn trán vẻ không hài lòng và lấy tay xoa bóp phía sau gáy: có lẽ đêm qua y bị luồng gió từ chiếc máy điều hòa nhiệt độ thổi vào chỗ này nên bây giờ y khó khăn mới quay nổi đầu. — Thế đấy, thế đấy. Như vậy có nghĩa là Phạm Thu là gián điệp của cả hai phía...

— Việc Nguyễn Tuấn không bắt được Rếch-xơ có nghĩa là Phạm Thu chỉ làm kiêm nhiệm cho thiếu tá, — Xtô-ut nhận định qua tiếng ngáp. — Còn lương chính mụ ta nhận của Việt Cộng.

— Việt cộng tạo cho điệp viên của mình một cái vỏ bọc khá đấy, — U-ooc-ren nói. — Mụ ta đóng vai trò gì cho Nguyễn Tuấn?

— Cũng như đối với Việt Cộng vậy. Chủ một ngôi nhà dùng làm địa điểm gặp gỡ bí mật. Tuấn thường gặp các điệp viên của mình tại đây.

— Thật là tuyệt! — U-ooc-ren cười ha hả. — Thật là tuyệt! Vậy mà cái thằng ngu ấy lại khẳng định với tôi rằng Rếch-xơ sẽ ở trong tay y trong thời gian gần nhất. Như vậy có nghĩa là hiện nay Rếch-xơ có lẽ đã chuyển sang địa điểm khác.

— Chuyển rồi. Chỉ có điều các chiến hữu của ta là một lũ cực ngu. Trong một cuộc vây bắt, bọn cảnh sát khu vực tình cờ tóm được một liên lạc của Việt Cộng, — tên

này đang định chuyển các tài liệu do Rếch-xơ chụp được. Nhưng đáng lẽ phải để nguyên địa điểm này để theo dõi thì chúng lại lục tung ngôi nhà lên, sau đó niêm phong lại, còn tên liên lạc thì bị đưa vào giam ở Sở mật thám.

— Không có lẽ Nguyễn Tuấn lại ngu đến mức...

— Không phải ý. Đó là sự «thông minh» của bọn cảnh sát khu vực. Còn Nguyễn Tuấn dường như phát điên lên vì chuyện này.

— Một lũ ngu, — U-ooc-ren lầm bầm.

— Còn một chi tiết lý thú trong tiểu sử Phạm Thu, — Xtơ-út nói.

— Bà ấy là mẹ của Viễn? Tôi biết.

— Ngài kịp tìm hiểu từ lúc nào vậy? — Xtơ-ut hỏi với vẻ thất vọng. Y đã tưởng làm cho cấp trên ngạc nhiên với tin này.

— Tôi còn có thể nói cho ông biết nhiều hơn thế nữa kia. Hôm qua tôi vừa làm quen với bố của cậu ấy.

— Nhưng ngài đã từng nói là Viễn không có bố cơ mà!

— Ngay cả Viễn cũng không hề biết bố của mình. Họ tình cờ gặp nhau cạnh mộ Phạm Thu. Ông có biết ai là bố Viễn không? Lê Hoàng. Chính tay Hoàng từ Huế vào đây để bắt liên lạc với Rếch xơ. Hôm qua tôi cùng ngồi ăn với y ở nhà một phụ nữ xinh đẹp, tất nhiên là trước kia, bà Phran-xoa Bình. Giác đã tả hình dáng của Lê Hoàng chính xác đến nỗi vừa gặp là tôi nhận ra ngay. Sao? Ông có thể nói gì về việc này?

— Phuyt! — Xtơ-ut huýt sáo. — Hay đấy.

Y ngập và hỏi:

— Thế ngài không lo là người bố sẽ tìm cách kéo con trai về phía mình à?

U-ooc-ren mỉm cười tự mãn.

— Tuyệt đối không. Tôi đã làm việc với Viễn năm năm. Và những gì tôi truyền cho cậu ta sẽ không có sức mạnh nào có thể thay đổi được. Ai đã trở thành người của tôi có nghĩa là vĩnh viễn.

U-ooc-ren không bịa đặt. Y tin một cách chân thành vào điều đó. Việc y bảo trợ Viễn chỉ là một sự tình cờ. Một người khác không phải là Viễn thì cũng sẽ như vậy. U-ooc-ren chưa bao giờ là một nhà từ thiện. Nhưng y là học trò của Len-xđen và điều đó cũng có ý nghĩa gì đó.

— Theo cách nghĩ của y, nước Mỹ chỉ có thể giữ được Nam Việt Nam trong trường hợp có người của mình ở đây. Y đặc biệt quan tâm đến tầng lớp thanh niên. U-ooc-ren cho rằng cần phải dựa vào đám thanh niên được cử sang Mỹ học. Chính quyền ở Nam Việt Nam rồi sẽ phải trao vào tay những thanh niên như Viễn — nhiệt tình, thông minh, cương quyết, và điều chủ yếu: đã được thấm nhuần lối sống Mỹ, coi hiện thực của Mỹ là mẫu mực xứng đáng để bắt chước. Phải dùng bàn tay của họ để «làm chính trị» ở đất nước này U-ooc-ren thường khuyên các đồng nghiệp trong Viện hàn lâm hãy chú trọng và quan tâm chăm sóc ít nhất một hai người châu Á để biến họ thành «những người bản xứ Mỹ hóa một trăm phần trăm». Và sau đó, U-ooc-ren thích nói, cần phải cầm tay họ đưa họ lên bậc thang chức vị cho tới cái đỉnh cao mà họ tỏ ra đáp ứng lại được với thời gian, sức lực tiền của bỏ ra cho họ.

— Ông có tìm hiểu được gì về nguyên nhân cái chết của Phạm Thu không? — y hỏi Xto-ut, cặp mi mắt với những chiếc lông bạc thếch ngắn ngủn của tên này đang nặng dần dưới ảnh hưởng của số cồn y đổ vào họng hôm nay.

Mi mắt của Xto-ut run lên. Y cố gắng để hai mí mắt không sập xuống.

— Cũng chưa có gì mới. Chắc ngài còn nhớ, Giắc nói là bọn cộng sản không thể đoán nổi. Nguyễn Tuấn cũng đau đầu trước vụ giết người này.

— Thật lạ lùng. Hay là bà ta bị một tên cướp tình cờ nào đó giết? Hắn lọt vào trong biệt thự, bị bà ta phát hiện và thế là...

— Không, — Xto-ut trả lời. — Trong nhà rất đông người. Đến những tên giết người liều mạng nhất vào giờ đó cũng không dám vào biệt thự.

— Thôi được rồi. Chúng ta sẽ đợi tin của Giắc. Này, ông tin chắc là Giắc không đánh lừa chứ?

— Sao ngài lại nghĩ thế?

— Tôi không thích hoàn cảnh cái chết của Uai-tơ. Thử nghĩ xem: Giắc báo cho ông ta đến chỗ hẹn bất thường và ngày hôm sau người ta tìm thấy xác của Uai-tơ.

— Nhưng Giắc nói là chiều hôm đó y không gặp Uai-tơ, — Xto-ut phản đối.

— Nói gì mà chả được. Và còn cái xác người lạ mặt cũng tìm thấy ở đấy... Tôi không thích tất cả những chuyện đó.

— Giắc là người đã được thử thách. — Xto-ut không chịu thua.

— Tôi biết, — U-ooc-ren rời khỏi ghế bành tiến đến chỗ để két sắt và lấy từ trong túi ra chùm chìa khóa. — Tôi sẽ tìm hiểu hoàn cảnh cái chết của Uai-tơ.

— Ngài lấy cái này ở đâu vậy? — Xto-ut hỏi.

— Cái gì? — U-ooc-ren không hiểu.

— Cái đồ trang sức này.

Xto-ut dùng mắt chỉ vào chiếc bật lửa bé tí bằng bạc hình ông Phật ngồi trên tòa sen được móc vào cùng chùm chìa khóa của U-ooc-ren.

– À, cái này hả? Thiếu tá Nguyễn Tuấn tặng tôi. Đúng hơn là tôi xin lại của Nguyễn Tuấn. Vợ tôi rất thích đồ chơi như thế này. Một tác phẩm rất tinh xảo phải không. Nhưng sao?

– Trên đó có khắc hai chữ cái « X. U » không?

– Xto-ut, ông đoán đúng đấy. Điều đó có nghĩa gì?

– « X. U » có nghĩa là « Xtip Uai-tơ ». Chiếc bật lửa này thuộc quyền sở hữu của người sang đây trước ngài.

– Thật lạ lùng. Thế đấy, thế đấy – U-ooc-ren nhăn trán. – Nguyễn Tuấn nói là một tên Việt Cộng nào đó mà họ định bắt (nhưng tóm hụt) đánh rơi. Tên này đã giết điệp viên của y. Quỷ tha chúng nó đi. Có phải ngày nào điệp viên của Nguyễn Tuấn cũng bị giết đâu!

– Ngài có muốn tìm cái mắt còn thiếu của sợi dây xích này không? – Xto-ut hỏi và lắc lắc đầu có vẻ không hiểu dường như y đang nói với chính mình vậy. – Trước khi chết một ngày Uai-tơ tìm bật lửa và chợt nhớ ra là trong buổi gặp cuối cùng có đưa cho Giắc để y châm thuốc và quên lấy lại.

U-ooc-ren bước nhanh đến điện thoại và quay đến Phòng an ninh của « Phượng hoàng ».

– Alô, thiếu tá Nguyễn Tuấn phải không? U-ooc-ren đây. Vâng, vâng. Xin cám ơn. Hy vọng rằng ông vẫn khỏe. Tôi rất mừng, rất mừng. Ông thiếu tá, ông còn nhớ là đã tặng tôi cái bật lửa không? Vâng. Ông tin chắc là cái bật lửa đó của tên đã giết điệp viên của ông à? Không còn ai khác? Điệp viên bị giết là Phạm Thu phải không?

Đúng vậy à? Khi nào gặp nhau tôi sẽ kể. Vâng. Cũng có vài chuyện. Không, không. Cảm ơn ông. Chúc ông mọi điều tốt đẹp.

U-ooc-ren đặt ống nói xuống và nhìn Xto-ut một cách ý nhị.

— Như vậy là đáng lẽ phải theo dõi Rếch-xơ, người đến gặp Phạm Thu thì Giắc lại giết mụ này và nói với chúng ta là y không biết gì về cái chết của mụ ta cả. Rếch-xơ có thể yên ổn chuyển tin tức, còn Giắc thì kéo mũi chúng ta. Chúng ta cười nhạo Nguyễn Tuấn trong khi chính mình cũng như Nguyễn Tuấn đã chạm trán với tên gián điệp hai mặt. Nhưng tại sao chúng lại giết Phạm Thu? Không thể hiểu nổi. Khoan! Nếu trí nhớ không phản tôi thì mụ cũng bị giết một ngày với Uai-tơ.

— Đúng vậy, — Xto-ut khẳng định.— Chỉ có điều tôi chưa thấy có mối quan hệ nào ở đây cả.

— Tôi cũng vậy. Thử bàn xem. Giắc gọi Uai-tơ đến để thông báo về địa điểm Rếch-xơ sẽ gặp những người hoạt động mật. Chính y sau đấy nói với ông như thế phải không?

— Đúng thế.

— Giả sử y làm việc cho Việt Cộng. Nhiệm vụ của y là đánh lừa Uai-tơ nhưng không để cho ông ta nhận ra.

— Rõ rồi, — Xto-ut. — Giắc chuyển tin tức này cho Uai-tơ. Tin này đúng với sự thực và y hoàn toàn trong sạch trước Uai-tơ. Còn bọn Việt Cộng trong thời gian đó thủ tiêu Phạm Thu và sợi chỉ dẫn đến Rếch-xơ bị cắt đứt.

— Cái giá để Giắc chứng minh y ngoại phạm trước Uai-tơ có đắt quá không?

— Có thể chờ đợi ở bọn đó tất cả mọi điều.

— Đừng nói vậy, — U-ooc-ren trầm ngâm đáp. — Đừng có coi họ ngu ngốc quá mức. Giết người của mình? Để làm gì? Họ không cần mối quan hệ của Giắc với Uai-tơ. Giắc có thể đơn giản biến đi thế là xong. Vậy ông giải thích thế nào về cái chết của Uai-tơ? Chúng giết ông ta để làm gì? Còn người thứ hai cũng bị giết... Hắn là ai?

— Giắc đi cùng với người bạn của mình đến chỗ gặp để người này bảo vệ cho y. Uai-tơ nhận ra điều đó và trong lúc bắn nhau ông ta giết chết tên Việt Cộng, còn Giắc bắn chết ông ta. Có lô-gích không?

— Chúng ta sẽ không tốn thời gian để đoán mò làm gì. Không có Giắc chúng ta không tìm ra được sự thật đâu!

— Gọi y đến?

— Vội làm gì. Tôi sẽ gặp y vào thứ tư tuần sau. Đánh động y làm gì?

U-ooc-ren bỗng nhiên bật ngón tay một cách tức giận:

— Nếu như Giắc làm việc cho cộng sản thật chúng ta sẽ không tóm được Rếch-xơ. Đồ quỷ! Và liệu ông bỏ có kéo Viễn về phía mình không — ông hỏi thế phải không?

Y liếc nhìn sang bên, sau đó vỗ đùi.

— Nghe đây ông Xto-ut, tôi vừa có một ý định...

— Tôi hiểu, — Xto-ut ngắt lời, — Lê Hoàng sẽ « tuyển dụng » con trai và dùng y để liên lạc với Rếch-xơ.

— Chính thế. Ông có thích phương án đó không? Trong trường hợp nếu Giắc sẽ bị « thủng ».

— Được đấy. Nếu ngài hoàn toàn tin tưởng vào cậu bé của mình... Dù sao đi nữa chuyện này liên quan đến bố cậu ấy, mà ở phương Đông kính trọng cha mẹ.

— Tôi không làm việc gì mà không có bảo hiểm, ông Xto-ut ạ. Tôi đã nghiên cứu về Việt Nam hai mươi năm nay rồi và « thành phố cấm » của tính cách người Việt, — U-ooc-ren thích nhắc lại câu nói của Len-xđen, thầy y, — đã lâu không còn là điều bí mật đối với tôi. Tôi không phải tự nhiên đưa Viễn vào làm ở « Phượng hoàng », Cần có người của chúng ta ở khắp mọi nơi. Sự thật tôi không nghĩ rằng trong thời gian ngắn anh ta có thể trở thành điệp viên của tôi.

U-ooc-ren rời khỏi ghế bành và xoa tay một cách vui vẻ.

— Tôi rất thích những cuộc đấu tranh tâm lý. Và đây thực sự là trận đấu tâm lý giữa tôi và Lê Hoàng. Còn nếu nhìn rộng hơn là giữa chúng ta và bọn đỏ. Một điểm nhỏ trong cuộc chiến tranh tư tưởng lớn. Vật đặt cược ở đây là Viễn. Ông nói đúng: người bố nhất định phải tìm cách chinh phục đứa con trai mình. Hãy xem ai mạnh hơn. Chiến thắng nhỏ này sẽ một lần nữa khẳng định cái đúng của học thuyết Len-xđen: không phải lực lượng quân sự thô bạo có khả năng quyết định bước tiến của chúng ta trong cuộc đấu tranh chống cộng sản, mà là khả năng chinh phục được trái tim khối óc của con người.

— Tôi có cảm giác, thưa ngài U-ooc-ren, ngài đánh giá quá cao vai trò cải tạo tâm lý dân bản xứ, Xto-ut nói. — Cần phải ra lệnh cho chúng, chứ không phải chơi trò dân chủ. Người châu Á sẽ không hiểu ngài đâu nếu ngài tỏ ra quá dễ dãi.

— Ông lầm rồi, Xto-ut ạ, Có những quy luật nhất định để tiến hành đấu tranh chống bạo loạn. Trong bất kỳ trường hợp nào, với bất kỳ hệ tư tưởng nào, có một thiểu số tích cực ủng hộ nó. Một đại đa số trung gian và thiểu số tích cực chống lại hệ tư tưởng này.

Nhiệm vụ chiến lược của chúng ta – tìm thiểu số có cảm tình và tổ chức nó để lôi kéo dân chúng chống lại cái thiểu số gây bạo loạn. Mọi phản ứng dù trong quân sự hay trong các lĩnh vực chính trị, xã hội tâm lý cần phải hướng tới mục đích này.

U-ooc-ren gần như bị cuốn hút vào câu chuyện. Y có thể nói với Xto-ut là sự thất bại về quân sự của chính quyền trong cuộc đấu tranh chống bạo loạn phần lớn là do cho đến nay chưa tìm ra các thủ pháp và phương thức tiến hành đấu tranh và bởi vì trong cuộc đấu tranh vô cùng quan trọng và phức tạp này có quá nhiều những tài tử như Xto-ut tham gia.

Y có thể nói là những người khởi nghĩa thường thường được trang bị bằng một hệ tư tưởng mạnh hơn. Cần phải có cả lực lượng quân sự mạnh hơn và hệ tư tưởng đối lập cũng không kém hấp dẫn đối với dân chúng. Khi thủ tiêu các tổ chức chính trị của cộng sản cần phải tính đến một điều là các cán bộ khởi nghĩa đều là dân bản xứ có quan hệ với dân chúng bằng những quan hệ và tình cảm ruột thịt, còn chống lại họ là những người từ bên ngoài đến. Chính vì vậy nhiệm vụ chủ yếu trong kế hoạch này là làm giảm tới mức có thể ấn tượng không tốt đối với dân chúng do những cuộc bắt bớ gây ra.

U-ooc-ren có thể kể cho Xto-ut nghe rất nhiều, nhưng y kịp thời dừng lại. «Mình định giải thích cho ai nghe mới được chứ? Y giận mình đã phí lời — «Giải thích cho cái thằng chẳng có một chút hiểu biết gì trong việc này hay sao?»

U-ooc-ren nhớ lại một cảnh y đã được chứng kiến ở đây, ở Sài-gòn mấy năm về trước. Bốn tên Mỹ say rượu giải trí bằng cái trò vây quanh mấy người đi đường và đẩy người này sang người khác như quả bóng chuyền

vậy. Viên đại tá không chịu nổi trò thô bỉ trắng trợn ấy. Y thuộc thế hệ cũ trong việc chinh phục các nước khác và tin một điều là lôi kéo người bản xứ về phía mình là một công việc tinh vi và tế nhị. Sự thô bạo là điều hoàn toàn không thể cho phép và còn rất có hại nữa. Khi đó y đã đi tìm tên chỉ huy của cái lũ khốn kiếp này và đề nghị trừng phạt chúng. Tên chỉ huy hứa sẽ có biện pháp nhưng rồi cũng chẳng làm gì cả.

« Than ôi, chính sách của chúng ra đã bắt đầu một thời đại mới, — U-ooc-ren suy nghĩ một cách buồn rầu và khó chịu nhìn cái bộ mặt đắc chí của cấp dưới. — Thời đại của những thằng Xto-út. Với những thằng như thế chúng ta sẽ thua thôi. »

— Nhân tiện, tôi quên chưa nói với ông, Xto-ut ạ, — y nói bằng giọng khô khan. — Sáng nay tôi nhận được điện của Mit-sen. Ông ta triệu ông về Oa-sinh-tơn. Ông sẽ nhận nhiệm vụ mới. Tôi đã được nghe chuyện này trước khi sang đây.

— Vậy sao? — Xto-ut nhếch mép. — Nghĩa là tôi không làm ngài vừa ý. Nhiệm vụ mới chắc là do ngài bịa ra. Còn tôi đúng là một thằng cực ngu, ra sức đánh hơi xây dựng những giả thiết khác nhau với hy vọng người ta sẽ không quên tôi khi nào tóm được Rếch-xơ. Công việc đã tiến hành gần đến kết quả. Mora đã làm xong công việc của mình, anh ta không cần vòng hoa nguyệt quế.

— Chúng ta sẽ không bàn luận lệnh của cấp trên, ông Xto-ut. Ông có thể bay về Oa-sinh-tơn vào ngày nào ông thấy tiện.

XII

Xto-ut ngồi trong «bar» gọi một ly uy-ki sau đó lại uống tiếp hai ly nữa và khi cảm thấy mình đã đủ «tư thế» y loạng choạng đi đến chỗ có điện thoại và quay số.

— Hê-lô, Mai đấy hả, cô bé con? Phran-co đây, — y nói trong tiếng nấc khi nghe tiếng trả lời từ đầu dây bên kia. — Anh đến ngay bây giờ. Không, không. Chúng ta cần phải gặp nhau vì đã lâu chúng ta chưa gặp nhau. Sao? Anh đến và sẽ giải thích.

Ném ống nói xuống máy y tiến về phía cửa ra vào.

— Rất xin lỗi ngài, — từ phía sau vang lên giọng nói rụt rè của người bán «bar», — ngài quên chưa thanh toán.

Xto-ut móc túi lấy tờ hai mươi đôla và, không ngoái đầu lại đưa đồng tiền qua vai. Người bán «bar» cầm lấy, nhanh chóng tính tiền thừa ra tiền Nam Việt Nam và chạy ra phía trước Xto-ut cái mình trao tiền cho y.

Xto-ut nhìn những đồng tiền nhàu nát, bỗng nhiên y vung tay giúi chỗ tiền đó thẳng vào mặt người bán «bar» mạnh đến nỗi người này bắn ra chỗ bàn chấu.

— Mày đưa tao cái đống giấy lộn này à? — Y gào lên — Tao đưa mày đô la! Mày có hiểu không? Đôla Mỹ. Trên thế giới không có thứ tiền nào khác — hãy nhớ lấy! Mày không biết cách đối xử với người Mỹ thế nào hả?!

— Đồ du côn! — người bán « bar » thét lên, và bằng cử chỉ của mình muốn kêu gọi sự ủng hộ của những người khách đang ngồi uống bia trong quán.

Những người này nhìn về phía anh ta vẻ thờ ơ rồi quay mặt đi — dính dáng với tên Mỹ say làm gì?

— Chẳng lẽ? — Xto-ut bị xúc phạm.

— Tôi sẽ gọi cảnh sát, — trong giọng nói của người bán « bar » vẻ cương quyết đã giảm đi. — Tiền Việt Nam cũng được lưu hành bình đẳng với đồng đôla...

Xto-ut tiến đến gần và nắm lấy cổ áo người bán « bar ».

— Mày nói là bình đẳng à? — y lầm bầm. — Hãy gọi xe cấp cứu đi để còn có người chở mày vào nhà xác. Bây giờ tao giải thích một cách phổ thông cho mày sự khác nhau giữa đôla và đồng tiền thối hoắc của chúng mày!

Y đẩy người bán « bar » vào tường và tiến đến sát anh ta.

— Thưa ngài, thưa ngài, — người này lắp bắp, hai tay giơ lên che mặt. — Xin ngài tha lỗi...

— Cút, đồ chấy rận!

Xto-ut đẩy người bán « bar » sang một phía rồi bước ra khỏi quán, quên cả tiền trả lại.

... Cặp đùi của Mai căng tròn trong ống quần « gin » màu xanh da trời. Trên chiếc áo thêu cổ rộng lấp lánh sợi dây chuyền vàng.

— Hêlô, cô bé, — Xto-ut bước vào nhà, tay vuốt ve má cô gái.

— Hêlô, Phran-cơ, — cô gái nũng nịu và chầu đôi môi bự son nói có vẻ giận dỗi. — Sao hôm nay anh đến muộn thế. Anh có thể kết thúc công việc sớm hơn. Thời gian gần đây chúng ta ít gặp nhau quá.

— Chúng ta sẽ còn gặp nhau ít hơn nữa, — Xto-út nói. — Ngày mai anh bay về Mỹ. Quá là xa xôi để đi đến chỗ hẹn với em. Anh chưa hình dung nổi sẽ chịu đựng sự chia ly với em ra sao. Có lẽ phải tìm sự an ủi trong vòng tay một mỹ nhân nào đó ở bang O-cla-hô-ma. Đến một thế kỷ nay anh chưa đến bang này — nơi tổ tiên anh đã sống.

— Ôi, Phran-cơ! — Mai tạo ra trên mặt mình vẻ đau khổ.

— Em cũng không có nguồn an ủi phải không, em yêu, — Xto-út cũng đáp lại bằng giọng như vậy. — Em có muốn anh để lại cho em địa chỉ người sẽ sang thay thế anh không? Anh ta chắc là một chàng trai không tồi và đêm trong chăn em sẽ không cảm thấy có sự thay đổi nào đâu. Em có thể gọi anh ta là Phran-cơ cũng được — anh ta không tự ái đâu. Được không?

— Anh đừng đùa ác như thế, Phran-cơ. Anh đã biết là em...

— Là em ngủ với thiếu tá Nguyễn Tuấn. Tất nhiên là anh biết, và em hào cảo với y tất cả những gì nghe được ở anh.

— Phran-cơ, anh nói gì vậy? Em chỉ yêu có anh.

— Ôi, thật là cảm động! Em chỉ yêu có anh, chỉ có thiếu tá Tuấn, chỉ có... Tổng cộng em có bao nhiêu người? Thiếu tá Tuấn còn chú ý đến ai nữa?

— Anh nói gì vậy? Em không biết Tuấn nào cả. — cặp lông mày vẽ của Mai chạy ngược lên trán.

— Thôi được, — Xto-út phẩy tay. — Đêm cô ngủ với ai tôi cũng mặc xác. Đấy là việc của cô. Cô cung cấp đều đặn cho tôi heroin mà có lẽ là của thiếu tá Tuấn, còn những cái khác tôi không quan tâm.

– Phran-cơ, hôm nay anh uống hơi nhiều đấy, – Mai nói vẻ hơi bực, — Anh toàn nói vớ vẩn.

— Tôi biết là tôi đang nói gì,–Xto-ut–nắc. Tốt hơn là mở chai uyt-ki đi. Phải uống mừng chuyến đi của anh chứ.

Y đẩy Mai đến chỗ cái bàn nhỏ bằng nhựa có bánh xe ở gần đi văng.

– Nhanh lên. Tình cảm của anh đối với em phát triển theo tỷ lệ nghịch với số lượng rượu trong chai đấy.

Xto-ut ngồi phịch xuống đi văng. Mai rót uyt-ki pha xôđa vào cốc và bỏ đá vào. Xto-ut làm một hơi cạn đến đáy và chìa chiếc cốc không cho Mai.

— Rót thêm đi. Hôm nay anh muốn uống cho đã. Cuối cùng thì những ngày phải sống trên đất nước khốn khổ này của anh cũng chấm dứt. Gip-gip, hoan hô! Ngày mai anh sẽ không còn phải nhìn thấy bộ mặt khỉ của thằng cha thiếu tá Tuấn và những cái mặt phát tởm khác nữa. Và anh sẽ không còn bị những con cá sấu – mà không hiểu sao các người lại gọi một cách âu yếm là những con muỗi cắn nữa... Những con muỗi chính cống – đó... đó là những con bướm to ngang lũ đơi nái của các người.

Xto-út say mềm, không kịp ăn tối.

– Nào, cô bé con, la... la... lại đây. Hãy trổ tài năng của em lần cuối đi. Anh thề sẽ nhớ em suốt đời!

Y ôm lấy ngang hông Mai. Ả nhẹ nhàng thoát ra.

– Đừng vội, anh yêu, – Mai nói vẻ mệt mỏi. – Tốt hơn chúng ta hãy uống. Vì tình yêu của chúng ta.

– Vì ti... tình y... ê... yêu của chúng ta? – Xto-ut vừa nấc vừa hỏi lại vẻ ngạc nhiên. — Ha... hay đấy. Hãy uống vì... Em nói sao nhỉ? Tình yêu? Dù sao đi nữa

chúng ta đã yêu nhau suốt bốn tháng trời. Một thời gian kỷ lục đối với anh. Và với em cũng thế. Em làm đẹp thêm sự tồn tại của anh ở đây. Trên đất nước kỳ lạ này khó có thể tìm được một cô bạn vừa ý. Các cô bạn gái của em đánh giá mình rẻ mạt quá – điều đó làm người ta cảnh giác. Tình yêu rẻ mạt đối lập với quan điểm của anh. Anh cho rằng tình cảm chân chính phải được trả giá cao. Nếu không thế thì sao gọi là tình yêu? Giữa anh với em có tình yêu, điều đó em nói đúng. Một tình yêu lớn, nếu tính số tiền hoa hồng bán heroin mà em ranh ma ăn bớt của anh và anh cũng không hề tiếc dù biết mình bị thiệt. Tình yêu trên hết.

– Nhân tiện, Phran-cơ này, – Mai nói, – anh chưa trả hết tiền số heroin mua lần cuối đâu. Em thì không lo. Em biết với những người như anh chẳng có gì đáng ngại. Nhưng... ngày mai anh đi rồi...

– Đừng lo, cô bé. Tất cả sẽ ôkê.

Y nốc cạn thêm một cốc uyt-ki nữa.

– Hình như bây giờ anh đã đủ sức để yêu rồi đấy. Lại đây em.

Mai ngồi lên đi-văng, quay lưng lại phía Xto-ut và gối đầu lên đùi y.

– Anh về nước, như thế có nghĩa là anh tóm được tên Việt Cộng đó rồi à? – Mai hỏi như không có chủ định.

– Cô sẽ chẳng bao giờ trở thành một điệp viên giỏi được đâu, – Xto-ut cười hà hà, – Cô đặt những câu hỏi quá thẳng. Hãy nói với con khỉ Tuấn khi cô leo lên cây ngủ với nó là phải thải hồi cô đi. Nếu tôi làm bộ như không biết gì cả thì điều đó hoàn toàn không có nghĩa là tôi không biết gì hết. Phran-co Xto-ut là điệp viên cỡ ngoại hạng. Để thắng được tôi, cần phải có ở đây, – Xto-ut cốc vào trán Mai, – nhiều hơn những thứ

nhét trong quả dừa mà con khỉ Mai gọi nhầm là cái đầu của mình. Buôn bán là buôn bán, còn công việc... Để nó tự làm và đừng có hy vọng gì vào chúng tao. Chúng tao nuôi nó cũng như tất cả những đứa khác ở đất nước này là đủ rồi. Thôi được. Nói cho cái thằng Tuấn ấy biết rằng hắn lại sắp trở thành thằng ngu một lần nữa, chẳng bao lâu nữa đâu. Nói với hắn rằng tên Việt Cộng đã ở đầu móc câu của chúng tao. Kệ cho hắn tức giận. Các người sẽ không moi thêm được ở Xto-út này một chút gì nữa đâu. Xong, cô bé ạ. Ngày mai tôi sẽ ngồi trên chiếc « Bôing-747 » và tôi muốn nhổ toẹt cả vào cô lẫn con khỉ Tuấn của cô. Nói với hắn như vậy.

Xto-ut định hôn Mai, nhưng cái đầu mềm oặt của y lại đổ xuống vai cô gái.

– U-ooc-ren là thằng ngu, – y lầm bầm. – Lão lại định thay mình bằng một thằng nhóc nào đó. Đồ ngu! Lão sẽ phải hối tiếc về việc này. Sẽ vô cùng hối tiếc.

Xto-ut bỗng ngẩng đầu lên và đẩy Mai ra khỏi đùi y.

– Này, lần trước tôi bỏ quên trong phòng ngủ của cô chùm chìa khóa xe và tôi đành phải sử dụng chiếc « TOYOTA » của U-ooc-ren. Hình như lão không thích việc này lắm. Trong lúc chưa quên phải lấy lại ngay.

Y rời khỏi đi văng và tiến về phía cửa phòng ngủ. Mai chồm dậy cản đường y.

– Phran-cơ, chờ một chút. Anh hiểu không.. Trong phòng chưa thu dọn. Em sẽ đem chìa khóa ra cho anh.

Cầm tay Xto-ut, Mai đẩy y trở lại đi văng.

– Sao trước đây tôi không nhận thấy cô xấu hổ bao giờ nhỉ? — Xto-ut đáp và giằng ra. – Hay cô giấu thằng nhóc tình báo trong đó? Đừng lo – tôi không

ghen đâu. Tôi sẽ uống với hắn một cốc uyt-ki và cùng bàn về những ưu điểm và nhược điểm của cô. Cô sẽ có một quyển sách giáo khoa sống.

Y lại tiến về phía phòng ngủ.

– Phran-cơ, em xin anh. – Mai ôm lấy vai y. – Anh tưởng tượng ra những chuyện gì vậy – Chẳng có tình nhân nào trong đó đâu. Sao anh không hiểu. Em là đàn bà và... có những cái mà ngay cả chồng cũng không nên biết.

– Đúng, chồng có thể không nên biết, – Xto-ut đồng tình. – nhưng tôi khác. Này, y vỗ đùi, hay là con khỉ Tuấn trong đó đấy? Không, tôi muốn biết tại sao cô không muốn cho tôi vào phòng ngủ. Tránh ra, đồ súc sinh!

Xto-út hất Mai bắn ra đi văng. Đúng lúc đó cửa phòng ngủ mở toang và thiếu tá Nguyễn Tuấn xuất hiện trên ngưỡng cửa.

– Ô, thật may mắn! – Xto-út giơ tay điệu bộ rất nghệ sĩ. – Tôi vô cùng sung sướng được gặp ông, ông thiếu tá. Nhân tiện, tôi không hề nghi ngờ là con đê tiện này làm việc cho ông. Chúng tôi vừa nói chuyện về ông và tôi thành thực khâm phục tài năng của ông. Việc quen biết con người kiệt xuất như ông mơn trớn lòng tự ái của tôi.

– Tôi có nghe thấy những câu ông ca ngợi tôi, – Nguyễn Tuấn trả lời nhạt nhẽo.

– Như thế cơ à?! – Xto-ut cười gằn. – Đấy là tôi quý mến ông. Nhân tiện, ông thiếu tá, ngày mai tôi bay rồi. Nhân dịp này hãy uống một cốc.

Y đến bàn rót đầy rượu vào cốc và trao một cốc cho viên thiếu tá.

— Thiếu tá, tôi đề nghị ông khi nào tôi đi rồi, vì Chúa, đừng khiển trách cô bé này vì cô ấy đem về cho ông quá ít tin tức thu được ở tôi. Khi công việc dính dáng đến những chuyện nghiêm chỉnh thì khó có thể mời được gì ở Phran-cơ Xto-nt này. Và cô bé cũng còn quá ngốc nghếch để làm công việc ấy. Nói tóm lại, hãy uống chúc chuyến đi của tôi.

Nguyễn Tuấn gạt cốc rượu Xto-ut đưa ra.

— Xin cám ơn, ông Xto-ut. Tôi không uống rượu mạnh. Hãy nói về công việc một lần cuối.

Trên mặt viên thiếu tá xuất hiện nụ cười khó hiểu. có thể coi đó như một dấu hiệu tốt lành, chứ không chứa đựng gì cả.

— Về công việc? — Xto-ut vẫn chưa hết bị nấc. — Xin lỗi. Ông chắc muốn nói đến công việc đã dẫn cả hai chúng ta đến chỗ cô bé Mai? Y nháy mắt với Nguyễn Tuấn. — Khó mà có thể giấu Xto-út điều gì được. Ông là người bạn hàng rất tuyệt, thiếu tá ạ. Ở Mỹ tôi sẽ cảm thấy rất thiếu ông. Chắc ông quan tâm đến số tiền trả chuyến hero in cuối cùng chứ gì. Thực sự hiện nay tôi cũng đang bị hạn chế về tiền. Nhưng tôi sẽ trả đủ, thiếu tá ạ. Đấy là lời của Phran-cơ Xto-ut.

Viên thiếu tá im lặng quay về phía Mai và hất đầu ra hiệu cho cô. Cô gái ngoan ngoãn ra khỏi phòng.

— Tôi quan tâm đến việc U-ooc-ren đã tiến hành đến đâu trong cuộc tìm kiếm của ông ta, — Nguyễn Tuấn nói. — Ông cung cấp cho tôi tất cả tin tức mà ông nhận được ở Giác và bằng cách đó ông có thể xóa được một phần tiền ông còn nợ tôi. Thiếu tá Nguyễn Tuấn biết trả ơn những sự giúp đỡ. Cứ coi như là tôi ở trong phòng ngủ và không hề nghe thấy gì hết.

– À, thì ra ông muốn nói đến điều đó. Phran-cô Xto-ut không bán mình đâu! – Xto-ut hét lên trong trạng thái say, môi dưới trễ ra và ngón tay mập mạp của y khua khua trước mũi Nguyễn Tuấn.

Y lại nắc một lần nữa và hỏi:

– Thế ông định trả tôi bao nhiêu?

– Tất cả phụ thuộc vào số lượng và chất lượng tin tức. – Nguyễn Tuấn dịu đi.

– Giả dụ tôi nói tên của tên Việt cộng được biệt phái vào Sài-gòn để bắt liên lạc với tên điệp viên cộng sản trong cơ quan của ông, tôi chỉ chỗ cho ông đến tìm và cách tóm cổ hắn. Ông sẽ trả cho tôi bao nhiêu với cái tin như thế?

– Không nhiều lắm, – viên thiếu tá nói. – Có lẽ tôi sẽ trả ông khoảng hai nghìn đô-la. Nhưng ông còn nợ tôi mười nghìn. Có nghĩa là ông còn phải trả tôi tám nghìn nữa.

– Ông định trêu tôi đấy hả, thiếu tá? – Xto-ut cười mỉa.

– Hoàn toàn không. Nếu như ông nói cho tôi tên của người tôi cần tìm thì đó là chuyện khác. Còn như thế kia thì tự tôi phải xoay xỏa lấy. Chắc ông cũng đồng ý với tôi là cái tên Việt Cộng mà ông muốn bán cho tôi chẳng qua là chuyện bày đặt nho nhỏ, nếu không thì Rếch-xơ đã ở trong tay các ông rồi.

– Ồ, ông biết được cả cái bí danh Rếch-xơ cơ à?! Hãy nhận lấy lời khen ngợi của tôi, thiếu tá. – Xto-ut ngả người ra đi văng và lấy thuốc hút. – Nói chung thì ông nói đúng. Bản thân cái tin đó không.. Nhưng tất cả phụ thuộc vào chỗ đánh giá nó từ góc độ nào.

– Thế ông đánh giá nó từ góc độ nào? – Nguyễn Tuấn quan tâm hỏi lại

— Bản thân ông không hề có một chỗ bấu víu nào cả. Còn tôi, tôi đưa cho ông sợi chỉ. Nắm chặt sợi chỉ đó và chỉ cần một sự cố gắng không lớn lắm, ông không những vượt được U-ooc-ren. Trên ván bài này còn là tương lai của ông nữa, thiếu tá ạ. Nếu như U-ooc-ren tóm được Rếch-xơ trước ông... Ông cũng biết rất rõ điều đó sẽ ảnh hưởng thế nào đến ông. Người ta sẽ có thể coi việc nắm tin của ông là biểu hiện có cảm tình đối với cộng sản không?

Nguyễn Tuấn nghe Xtơ-ut với vẻ hoàn toàn lạnh lùng và tuôn ra một câu ngắn ngủn:

— Ba nghìn.

Tên này lắc đầu.

— Hãy coi như không có chuyện móc ngoặc nào cả, ông thiếu tá ạ. Ông đánh giá sự bằng an của chính bản thân ông rẻ quá đấy.

— Ông đòi bao nhiêu?

— Mười nghìn.

Nụ cười trên môi Nguyễn Tuấn vụt tắt, xương quai hàm y nổi lên.

— Không thể được, ông Xtơ-ut ạ. Giá cuối cùng của tôi, — bốn nghìn đô la và nói theo cách của người Mỹ, một xu cũng không hơn.

— Phù! — Mặt Xtơ-ut thể hiện vẻ khinh bỉ. — Không muốn thì đừng. Tôi sẽ không dây dưa ông với món hàng của tôi. Ông đi mà tìm lấy. Chức vụ của ông — một chỗ rất thuận lợi để buôn heroin. Vì quyền lợi của ông đừng có để mất nó.

— Vì quyền lợi của ông chứ, ông Xtơ-ut, ông nên chấp nhận đề nghị của tôi, — viên thiếu tá nói một cách nhã nhặn.

— Sao? — Tên người Mỹ hết lên. — Vì quyền lợi của tôi? Tôi chưa hiểu ý ông định nói. Ông hình như định đe dọa tôi phải không? Đe dọa tôi, một người Mỹ? Một người da trắng?

— Không nên làm hỏng quan hệ của chúng ta, — Nguyễn Tuấn định làm giảm bớt cơn thịnh nộ của Xto-ut.

Nhưng lúc này Xto-ut không còn nghe thấy gì nữa. Y đã ở trạng thái say đến mức — chỉ còn thích gây gổ và ẩu đả, không thể nào ngăn lại nổi.

— Ha-ha-ha! Nó dám đe dọa ta. Phran-cơ Xto-ut! Sao mày dám như vậy! Đồ con khỉ đài đuôi!

Cặp mắt của Nguyễn Tuấn tí hí giống như hai sợi chỉ.

— Tôi đã báo trước cho ông biết, ông Xto-ut, — y nói bằng giọng lạnh lùng. — Chúng ta có thể chia tay nhau một cách tốt đẹp. Nhưng tôi không tha thứ sự xúc phạm đâu.

— Sao? Mày [illegible]...

Viên thiếu tá giơ tay lên và bật ngón tay. Từ trong phòng ngủ ba người đàn ông lao ra và nhảy bổ vào Xto-ut. Xto-ut đang say nhưng y phản ứng rất nhanh: nhiều năm luyện tập không phải là vô ích. Y giáng một quả đấm như búa bổ vào mặt một tên đang xông tới. Nhưng y không kịp đứng dậy khỏi đi văng. Một tên khác đã dùng cùi tay chêm cho y một nhát vào cạnh sườn làm y gập người lại vì đau. Nhanh như chớp y đã bị trói giật cánh khỉ và chiếc vòng số tám đã móc vào tay y. Xto-ut rơi từ trên đi văng xuống, y vùng vẫy, lăn lộn trên sàn nhà. Vài phút sau đồng bọn của Nguyễn Tuấn đã trói được chân y và buộc thật chặt.

— Mày sẽ phải trả lời về việc này, đồ chó chết! — Xto-ut gầm lên và nhìn Nguyễn Tuấn đầy vẻ căm thù. —

Mày dám tấn công người Mỹ. Ngày mai U-ooc-ren sẽ không để cho mày yên đâu!

— Tôi đã báo trước, ông Xto-ut. — Nguyễn Tuấn trả lời. — Còn đối với đại tá thì ông sẽ uổng công chờ đợi sự giúp đỡ của ông ta. Để làm việc này ít nhất U-ooc-ren cũng phải biết được chỉ ít là ông đang ở đâu. Biết bao nhiêu chuyện bất trắc xảy ra hàng ngày trong cái thành phố lớn này. Có thể ông bị Việt Cộng tấn công. Biết đâu người ta sẽ báo cáo với đại tá như vậy...

Viên thiếu tá quay về phía đồng bọn:

— Đến biệt thự của tôi.

Trở về nhà, việc đầu tiên là Nguyễn Tuấn đi tắm và sau đó y đi xuống tầng hầm. Xto-ut bị trói chặt đang nằm trên sàn, miệng bị nhét đầy giẻ. Viên thiếu tá nhìn tên Mỹ và trên mặt y nở một nụ cười độc ác. Hôm nay y được toàn quyền. Liệu có khi nào còn xảy ra một chuyện tương tự nữa, ít ra cũng nhận thức được trong một thời gian ngắn là một trong số những tên lính kị vênh váo đang nằm dưới quyền lực của y, không phải chúng, mà là Nguyễn Tuấn này đang làm chủ tình thế và y có thể cho phép mình từ ghế cao nói chuyện với người Mỹ.

Bằng sự đắc chí ấy, viên thiếu tá cảm thấy gỡ gạc lại được cho y chút ít. Gỡ lại việc bọn Mỹ đã vượt mặt y năm sáu chín, và chúng lại định chơi nó y lần nữa và còn vì y thường xuyên phải lễ phép, khúm núm trước mặt chúng.

Nguyễn Tuấn dự định không giết Xto-ut. Khoái cảm của y sẽ không đầy đủ nếu không dạy cho thằng chó má này biết là y không sợ hắn. Y có thể hào hiệp cho hắng Mỹ sống. Không có gì nguy hiểm cả. Trên thân hể Xto-ut sẽ không có một dấu vết nào hết. Hắn sẽ bị

hoảng sợ đến mức không dám kể cho ai nghe về cái buổi tối này. Mà nếu hắn có kể thì cũng chẳng ai tin. Tất cả sẽ cho là hắn say. U-oóc-ren, người vốn không ưa gì hắn sẽ không làm chuyện này ầm lên, hơn nữa Xtơ-út ngày mai đã phải bay về Mỹ.

— Trước hết cho y đi « tàu ngầm », — Nguyễn Tuấn nói với mấy tên thủ hạ đang đứng cạnh Xtơ-ut.

Bọn này nhấc Xtơ-ut lên và kéo lê y đến chỗ một cái thùng to đựng nước. Chúng nhấn Xtơ-ut vào thùng cho nước ngập đến cằm và dùng dây đai ghì chặt y vào thành thùng. Rồi hai tên cầm hai chiếc dùi cui cao su gõ đều đều vào thùng. Một phút sau từ miệng giẻ thấy phát ra tiếng rên rỉ của Xtơ-ut.

Nhìn bề ngoài tưởng như ngón đòn này ít độc ác hơn các kiểu tra tấn khác, nhưng viên thiếu tá thích sử dụng nó nhất. Sau khi bị đi « tàu ngầm » thân thể người ta không để lại dấu vết gì cả, nhưng sẽ cảm thấy cái đau khủng khiếp ở gan và thận.

Ngồi thoải mái trong ghế bành, viên thiếu tá rót nước chè xanh từ trong phích ra, thong thả nhấm nháp từng ngụm nhỏ và nghe một cách khoái trá tiếng rên rỉ của Xtơ-ut.

Hai mươi năm làm trong sở mật thám Nguyễn Tuấn đã trở thành một chuyên gia cao cấp trong lĩnh vực tra tấn. Đó là thú vui, là khát vọng của y. Nguyễn Tuấn thường đi xuống tầng hầm của mình ngay cả khi không cần giải « làm việc ». Y xuống đây để giải trí. Một vài tiếng trong tầng hầm đủ tạo cho y trạng thái vui vẻ trong một thời gian dài.

Trong « hòa âm » của tiếng rên từ thùng nước vọng ra, Nguyễn Tuấn suy nghĩ về khoái cảm được quan sát nỗi đau đớn về thể xác đã biến con người thành con

vật như thế nào. Tất nhiên cũng không hiếm những trường hợp phải tiếp xúc với những con người mà y cảm thấy bất lực trước họ. Nhưng viên thiếu tá coi đó là sự không bình thường.

— Đủ rồi, — Nguyễn Tuấn phẩy tay.

Xtơ-ut được lôi ra khỏi thùng nước. Tên Mỹ cố lắm mới đứng được, đầu y rũ xuống vai. Nguyễn Tuấn nhìn đồng hồ. Còn thời gian, còn kịp để y thưởng thức việc hạ thấp nhân cách của tên ian-ki vênh váo này, để nghe nó van xin.

— Đây mới chỉ là mở đầu thôi, ông Xtơ-ut ạ, — viên thiếu tá nói một cách nhã nhặn khi tên Mỹ đã tỉnh và khả năng tư duy đã trở lại. — Bây giờ chúng tôi sẽ để ông ngồi vào cái ghế, phía trên có treo một thùng nước lạnh và từng giọt nước sẽ rơi đều đều xuống đầu ông. Ông cũng biết rất rõ rằng, chỉ sau vài tiếng mỗi giọt nước sẽ giống như những nhát búa, — bản thân các ông cũng đã nhiều lần sử dụng phương pháp khá hiệu quả này. Và sau đó trong chương trình của chúng ta sẽ là châm kim dưới móng tay. Món này không thú vị lắm đâu. Nhân tiện, báo cho ông biết, chúng tôi đã hoàn thiện thêm phương pháp này. Trên mỗi chiếc kim đều tiện những đường ren rất tinh xảo, còn đầu kia được gắn với một chiếc lông gà. Khi quạt máy quay, những chiếc kim sẽ tự động xoáy sâu vào dưới móng tay. Vẫn chưa hết. Sau đó chúng tôi sẽ dùng băng dính dán mi mắt ông lại để ông không thể nhắm mắt được và đổ lên đó một lớp lòng trắng trứng gà. Trên đó sẽ thả hai con nhện là những con vật rất mê lòng trắng trứng. Lũ nhện sẽ mải ăn tiệc đến nỗi chén cả con ngươi của ông lúc nào không biết.

Viên thiếu tá bật ngón tay, một chiếc lọ trong có những con nhện đang bò lổm ngổm được đặt ngay trước mặt Xto-ut. Mỗi con to bằng cái tách uống cà-phê.

Xto-ut hét lên, cặp mắt y đầy vẻ hoảng sợ.

— Còn sau đó, — Nguyễn Tuấn tiếp tục, — sau đó, như tôi đã nói với ông, người ta sẽ báo cáo với U-ooc-ren là ông bị Việt Cộng giết chết. Chắc ông tưởng tượng được các báo chí sẽ làm ầm ĩ thế nào về sự tàn bạo của chúng. Ông sẽ trở thành người hùng của nước Mỹ, ông Xto-ut ạ. Ở đây người ta sẽ dựng tượng ông, người chiến sĩ đã hy sinh vì tự do của Nam Việt Nam. Hình như ông định nói gì với tôi phải không?

Nguyễn Tuấn ra lệnh lôi giẻ trong mồm Xto-ut ra.

— Ngài thiếu tá, xin ngài, đừng giết tôi! Đừng giết! Tôi sẽ nói hết tất cả những gì tôi biết! — tên này tuôn ra một hơi.

— Tôi không nghi ngờ gì điều đó, Nguyễn Tuấn cười giễu cợt.

— Ngài không giết tôi chứ? Ngài hứa đi! Không giết tôi chứ?

Giọng của Xto-ut run lên. Con say bay đi đâu mất. Tên Mỹ một tiếng trước đây còn đầy tự tin và ngang ngược, giờ trông cực kỳ thảm hại.

— Tôi chưa quyết định, — viên thiếu tá vừa ngáp vừa trả lời.

— Tôi sẽ nói hết. Tôi quỳ xuống để xin ngài tha lỗi cho những lời nói của tôi. Chỉ van ngài đừng giết tôi. Ngài ra lệnh đem cái này...

Xto-ut liếc về phía cái lọ đựng nhện và người y nổi gai ốc lên.

Nguyễn Tuấn hất tay và chiếc lọ được mang đi.

— Tôi nghe đây, ông Xto-ut.

— Nó tên là Hoàng, Lê Hoàng Hấn từ Huế vào đây để nối liên lạc với Rếch-xo.

— Tìm nó ở đâu?

— Rất đơn giản. Tên này là bố của Lê Văn Viễn, người làm việc ở chỗ các ngài.

— Bố của Lê Văn Viễn à?—Nguyễn Tuấn hỏi lại vẻ ngạc nhiên.

— Đúng vậy. Họ tình cờ gặp nhau bên mộ Phạm Thu.

— Tôi đã biết điều này.

— Mụ ta là mẹ của Viễn.

— Tôi cũng biết.

— Mụ ta làm việc cho cộng sản,—Xto-ut nói nhanh.— Chúng tôi đã thẩm tra việc này.

— Sao?—Nguyễn Tuấn kêu lên.—Không thể thế được!

— Đúng như vậy, ngài thiếu tá. Mụ ta làm việc cho cái nhân vật mà các ngài đang săn tìm ấy.

Nguyễn Tuấn nhanh chóng lấy lại bình tĩnh. Và sau đó, sau đó y sẽ thả tự do cho cảm xúc. Khi nào tóm được Lê Hoàng sẽ bắt hắn phải chịu tội gấp đôi,—cho bản thân hắn và cho vợ hắn.

— Thế còn trung úy?—Y hỏi Xto-ut.

— Trung úy không biết gì hết. Anh ta nghĩ bố là nhà buôn, còn mẹ là chủ tiệm ăn.

— Ra thế,—viên thiếu tá dài giọng.—Thế còn tại sao U-ooc-ren lại hỏi tôi về chiếc bật lửa mà tôi tặng ông ta?

— Vì chiếc bật lửa đó là của Uai-tơ, nhưng tình cờ lại rơi vào tay Giắc. U-ooc-ren có cảm giác như Giắc đang xỏ mũi ông ta. Không hiểu tại sao Giắc lại giết

Phạm Thu. U-ooc-ren định sử dụng Viên và ông ta muốn để Viên qua ông bố tìm hiểu xem Rếch-xe là ai.

– Vậy à? Thế các ông định xử lý thế nào với Gitte?

– Tôi không biết. U-ooc-ren định gặp hắn vào thứ tư này.

– Ở đâu?

– Ở Chợ Lớn. Phố Vĩnh Cửu, 15. Bảy giờ chiều. Chúng tôi có một cơ sở bí mật ở đó. Ngài thiếu tá, tôi đã nói tất cả những gì tôi biết. Tôi lạy ngài,—những giọt nước mắt chảy dài trên mặt Xto-ut,—xin ngài thả tôi ra khỏi đây. Sáng mai tôi sẽ bay và... tôi sẽ im như hến.

Nguyễn Tuấn cực kỳ khoái trá. Cuối cùng thì thằng Mỹ cũng phải quỳ lụy trước y.

– Tiền,—y nói cộc lốc.

– Tôi sẽ trả,—ngài thiếu tá. Bây giờ hãy cùng đến chỗ tôi và tôi sẽ trả nợ cho ngài.

– Không được, ông Xto-ut,—viên thiếu tá phản đối một cách lịch sự.—Ông phải đợi tôi ở đây. Tôi sẽ tự đi lấy tiền.

– Nhưng...

– Ông lo cho sự an ninh của tôi? Ông thật tốt bụng. Nhưng không cần phải lo cho tôi. Ông sống một mình cơ mà. Ông lại không có bảo vệ, còn người phục vụ thì đã bỏ đi từ lâu. Vì vậy ông hãy đưa chìa khóa biệt thự và két sắt cho tôi. Khoảng một tiếng rưỡi sau tôi sẽ trả lại ông và ông có thể bình tĩnh trở về nhà. Ông cần phải nghỉ ngơi một chút trước khi bay chứ.

Nguyễn Tuấn lấy chìa khóa của Xto-út và đi lên nhà

– Hay đổ rượu cho nó, – y nói với thủ [illegible], – và quẳng nó ra chỗ nào đó ngoài phố. Mà nói chung...

« Tạo thêm nguy hiểm cho mình để làm gì nhỉ? – viên thiếu tá nghĩ. – Trở về Mỹ, ai mà biết được cái gì sẽ nảy ra trong đầu khi y đã lại hồn ».

– Đem nó theo. Chúng ta sẽ bỏ nó lại đó. Một vụ cướp gây ám mạng, như vậy chắc chắn hơn.

XIII

— Kêu đại úy Ngô Trắc lên gặp tôi.

— Rõ, thưa thiếu tá,—tên vệ sĩ rập gót chân.

Vài phút sau trong phòng làm việc của Nguyễn Tuấn xuất hiện người phó của y—đại úy Ngô Trắc, một người đàn ông trạc năm mươi tuổi có khuôn mặt tròn to.

Ngô Trắc vào làm việc ở «Phượng hoàng» trước viên thiếu tá một chút. Giọng nói nhỏ nhẹ của đại úy và lối phong tiếp xúc với cấp dưới (khác với cấp trên của mình, Ngô Trắc không khi nào quát nạt họ và xưng hô rất lịch sự) tạo ra cho mọi người cảm giác ông ta là con người thiếu mạnh mẽ, quả quyết, «tóm lại» là «đồ mạt hạng», như một tên nhân viên nào đó trong phòng nhận xét sau khi đại úy đến nhận chức được khoảng một tuần. Khi y nhận thức ra là đã làm một điều đại dột không thể tha thứ được thì muộn rồi. Đại úy không hiểu bằng cách nào đánh hơi được việc này và tống y ra mặt trận. Anh chàng tội nghiệp bị giết ngay trong trận đầu. Sau sự việc này không còn ai dám đùa với số phận của mình nữa. Tất cả đều hiểu đùa với đại úy chỉ có dại. So với đại úy thì người chỉ huy trước, kể lúc nào cũng sẵn sàng bạt tai cấp dưới—có cớ hoặc vô cớ—giờ đây lại là thiên thần đối với chúng. Giọng nói nhỏ nhẹ của Ngô Trắc gây nên nỗi kinh hoàng cho các nhân viên trong phòng. Không có chuyện gì có thể lọt qua mắt viên đại úy—dường như ông ta biết rõ từng bước

đi của chúng và không chỉ trong lúc làm việc mà ngay cả lúc nghỉ ngơi. Ngay cả thiếu tá Nguyễn Tuấn, nổi tiếng về sự chuyên quyền và rất coi thường những ý kiến của cấp dưới, đối với Ngô Trắc cũng tỏ thái độ kính trọng và chú ý nghe những lời khuyên của đại úy.

— Có hai nguyên nhân. Thứ nhất — trí thông minh của đại úy và khả năng kỳ diệu của ông ta. Thứ hai — những mối quan hệ của Ngô Trắc. Nghe đồn viên đại úy có bè bạn ở « trên cao » và hình như có với giới thân cận của Tổng thống.

— Tôi xin nghe ngài, ngài thiếu tá.— Ngô Trắc nói khẽ và đứng trong tư thế « nghiêm » trước bàn của Nguyễn Tuấn.

Đã có lúc Nguyễn Tuấn định nếu không gần gũi được thì chí ít cũng tạo ra quan hệ tin cậy lẫn nhau với người phó của mình. Y đã có lần nhận xét trong khi nói chuyện với viên đại úy là ông ta không nhất thiết lần nào cũng phải đứng thẳng như sợi dây đàn khi bước chân vào căn phòng này và nói chung họ có thể vượt qua được cái vật cản vẫn thường ngăn cách giữa cấp trên và cấp dưới này. Thế nhưng viên đại úy đã không nắm bàn tay chìa ra của cấp trên. Ông ta không chịu bỏ quy định đã đặt ra trong điều lệnh khi tiếp xúc với Nguyễn Tuấn và viên thiếu tá đành phải từ bỏ ý định lập mối quan hệ riêng với Ngô Trắc ngoài quan hệ công việc.

— Ngồi xuống, đại úy.— Nguyễn Tuấn nói.— Tôi cần phải bàn với ông. Vấn đề là tên Việt Cộng được biệt phái về Sài-gòn để bắt liên lạc với tên điệp viên ở chỗ chúng ta là bố của Lê Văn Viễn. Trung úy không hề biết bố mình là cộng sản. Không hiểu sao U-ooc-ren không còn tin Giáo nữa và định hoạt động thông qua

Viễn. Tình hình chung là như vậy. Chúng ta cần phải vượt U-ooc-ren và mở chiến dịch « cha-con » trước.

Nguyễn Tuấn quyết định không nói gì cho Ngô Trắc biết việc Phạm Thu đã xỏ mũi y. Càng ít người biết việc này càng tốt. Cũng cần phải tìm cách nói với U-ooc-ren để lão không ba hoa về chuyện này.

— Ông nghĩ thế nào về việc này?

— Thế tại sao người Mỹ cho là Việt Cộng nối lại liên lạc với điệp viên của mình. Nó bị cắt đứt à?—viên đại úy hỏi.

— Có lẽ vậy.

— Nhiệm vụ không dễ dàng đâu.- Ngô Trắc trầm ngâm nói.—Theo tôi hiểu, ngài muốn đẩy Lê Hoàng đến chỗ phải rút ra kết luận là bắt liên lạc với điệp viên của họ qua Viễn là phương án lý tưởng nhất?

— Không phải lý tưởng nhất, nhưng duy nhất nếu như quả thật liên lạc đã bị đứt. Hắn sẽ hiểu điều đó khi tin được vào sự « chắc chắn » của Viễn.

— Trung úy sẽ khó mà chứng minh được với ông bố về cảm tình của anh ta đối với cộng sản. Cần phải có thời gian để làm việc này,—Ngô Trắc nói.

— Nếu như nhiệm vụ dễ dàng thì tôi đã chẳng phải làm ông mất thì giờ, đại úy ạ. Tôi cần hướng giải quyết. Hướng đúng đắn. Trung úy cần phải có trên tay con chủ bài của mình. Hơn nữa U-ooc-ren cũng sẽ không bỏ phí thời gian. Hôm qua tôi có nói chuyện tâm tình với Xto-nt.

« Đúng là đã có câu chuyện tâm tình,—Ngô Trắc nghĩ thầm. Ông biết rằng hôm qua viên thiếu tá đã đem tên Mỹ xuống tầng hầm nhà y và ở dưới đó suốt hai tiếng

đồng hồ.—Cũng lạ, không hiểu mày muốn gì hơn—tóm được tao trước U-ooc-ren hay để lộ « cảm tình của mày với đồng minh ?.

Ngô Trắc đắn đo. Ông biết cần phải khuyên tên thiếu tá điều gì. Quyết định nảy ra ngay lập tức. Nhưng vấn đề là ở chỗ làm thế nào để Nguyễn Tuấn coi ý đồ của Ngô Trắc là sản phẩm của chính y ? Ngoài ra còn phải tính xem liệu đây có phải là bước quá nguy hiểm không.

Đại úy rút thuốc lá.

— Ngài cho phép ?

— Cứ hút,—viên thiếu tá phẩy tay.

Ngô Trắc thở dài và bật lửa.

Như vậy là bọn Mỹ đã phát hiện ra Lê Hoàng. Tất nhiên nhờ có sự giúp đỡ của Giắc. Hồng ! Hai ngày nữa Ngô Trắc cần phải gặp Lê Hoàng ở hiệu cà phê « Pit-xa ». Cuộc gặp gỡ vô cùng cần thiết ! Ngô Trắc có những tin tức cần phải chuyển gấp cho tổ chức bí mật ở Sài-gòn và trung tâm. Sau cái chết bí mật của Phạm Thu ông đã hai tuần nay không chuyển được tin đó. Không hiểu Lê Hoàng có đọc khúc « bi ca » Ngô Trắc để lại trên mộ chí của Phạm Thu không, Trung tâm có giải mã được không và Lê Hoàng có đến hiệu vào thứ năm tuần trước không ? Thôi được, thứ năm là chuyện đã qua rồi. Thời gian sẽ cho biết. Giờ cần phải suy tính hành động tiếp ra sao. Nguyễn Tuấn đang chờ câu trả lời. Cũng lạ, không hiểu sao U-ooc-ren lại không tin Giắc nữa ? Nói chung điều đó không quan trọng. Liệu tên thiếu tá có dám nói cho Ngô Trắc biết nguyên nhân không. Chắc là dám. Y muốn bằng bất cứ cách nào cũng phải vượt được U-ooc-ren. Sự nghiệp của y nằm trong ván bài này. Bây giờ — điều thứ hai : liệu Nguyễn

Tuấn có gây nguy hiểm cho Lê Hoàng bằng lời đề nghị của mình không? Không. Khi nào gặp ông sẽ báo cho Lê Hoàng biết rằng Viễn là con vịt mồi. Nhưng có thể kết liễu được Giác. Còn nếu Lê Hoàng đã bị theo dõi, anh ta có thể sẽ kéo theo « cái đuôi » vào hiệu cà-phê. Nên đến chỗ hẹn hay không nên? Nếu U-ooc-ren sẽ không tổ chức theo dõi Lê Hoàng. Y đã có trong tay Giác và Viễn. Và nếu có theo dõi thì việc đó cũng sẽ không chặt chẽ, sẽ bị phát hiện ra ngay. U-ooc-ren chắc chắn sẽ hành động. Còn nếu Nguyễn Tuấn nảy ra ý định tổ chức giám sát Lê Hoàng, Ngô Trác sẽ thuyết phục được y. Như vậy—quyết định xong. Nguyễn Tuấn đang chờ lời khuyên. Y sẽ thỏa mãn!

Ngô Trác dập điếu thuốc.

— Thế nào?—Nguyễn Tuấn hỏi.

— Mọi ý đồ quay cuồng trong đầu,—Ngô Trác đáp,—nhưng chưa tìm được gì hay cả.

— Cứ nói đi,—thiếu tá ra lệnh.—Chúng ta sẽ cùng bàn.

— Nếu như Viễn nói với ông bố rằng cậu ấy đang bị người của ta theo dõi và đưa ảnh người đó...—Ngô Trác bắt đầu từ xa.

— Hơi yếu,—Nguyễn Tuấn trả lời.—Tôi nghĩ rằng Lê Hoàng không ngốc đến nỗi đi đớp một cái mồi xương xẩu như vậy. Khó nuốt đấy!

— Nếu như chúng ta hy sinh đi một điệp viên nào đó?—Ngô Trác nói to suy nghĩ của mình.—Đẩy đến cho Lê Hoàng. Ở quận Sáu ta có điệp viên K—27. Tên này đã được gài vào một trong những nhóm biệt động của Việt Cộng từ hai tháng trước, nhưng cho đến nay chưa cung cấp được một tin nào có giá trị. Hay « bán »

ý cho Lê Hoàng? Chúng ta sẽ nhận lại được cái lớn hơn. Và chúng ta sẽ vượt được cả U-oóc-ren lẫn Giác của lão.

Nguyễn Tuấn bỗng nhiên có vẻ trầm ngâm, mắt nhìn Ngô Trác, sau đó quay đi chỗ khác và tính toán điều gì đó.

«Nào, suy nghĩ đi chứ,—Ngô Trác thầm giục y.—mày không phải là thằng ngu và cần phải tóm ngay lấy ý này. Hãy xào xáo đi. U-oóc-ren sắp chẹn họng mày đấy».

Một tia lấu lỉnh hiện ra trong mắt Nguyễn Tuấn. Ý mày một định nói gì với Ngô Trác nhưng rồi lại suy nghĩ tiếp.

«Nắm được rồi chứ? — Ngô Trác vẫn thầm nói với tên thiếu tá.—Quyết định đi. Sợ à? Tao hiểu mày: khá nguy hiểm đấy. Điệp viên của Mỹ cho Việt Cộng đâu phải chuyện đùa. Nhưng tao biết mày muốn ngáng chân U-oóc-ren. Quyết định đi. Giúp tao một tay tiêu diệt thằng Giác».

Nguyễn Tuấn đến chỗ cái bàn nhỏ lấy phích rót nước chè uống từng ngụm lớn.

«Cũng tội cho mày,—Ngô Trác thương hại y và cố để không cười chế giễu,—Cỗ họng mày chắc đang khô lại bởi ý đồ táo bạo ấy».

— Ông là người thông minh, đại úy ạ,—cuối cùng tên thiếu tá lên tiếng, mắt chăm chăm nhìn Ngô Trác.—Ông thông minh và khôn ngoan. Tôi nhận thấy điều này từ lâu. Nhưng ông nhầm nếu ông nghĩ rằng ông có thể qua được mặt thiếu tá Nguyễn Tuấn.

«Lộ rồi à?»—Không hiểu sao trong đầu Ngô Trác thoáng có ý nghĩ đó.—Nhưng hình như mình không hề phạm một sai lầm nào».

– Tôi chưa hiểu ngài, ngài thiếu tá.

– Ông rất hiểu là khác, ông đại úy ạ, – Nguyễn Tuấn cười chế giễu, – Bởi chính ông không hề có ý muốn nói đến K – 27. Ông đang cần thận dẫn tôi đến ý nghĩ cần phải bán Giắc cho Lê Hoàng.

« Bình tĩnh, bình tĩnh. – Ngô Trắc tự nhủ. – Nó không có súng, còn bấm chuông sẽ không kịp bởi muốn làm việc đó nó phải đi vòng qua mình. Đồ quỷ, nó quả là một thằng thông minh... »

Toàn thân Ngô Trắc căng thẳng, sẵn sàng hành động nếu Nguyễn Tuấn có một cử chỉ nào đó.

– Ngài thiếu tá, tôi không hề có ý như vậy. Tôi...

– Hoan hô, đại úy, giỏi lắm! – viên thiếu tá cười lớn – Tôi đánh giá cao sự thông minh và khôn ngoan trong con người. Nhưng ông nhớ đấy: trong trường hợp thất bại cả hai chúng ta cùng chịu trách nhiệm. Ông nghe rõ chưa? Cùng chịu.

Ngô Trắc như trút được gánh nặng. Thêm vài giây nữa có thể ông sẽ phạm sai lầm không thể cứu vãn nổi.

– Ông có muốn tôi nói những suy nghĩ của ông không? – Nguyễn Tuấn tiếp tục, – Nghe đây. Nếu U-oóc-ren vượt được chúng ta, ông nghĩ điều đó không chỉ có hại cho Nguyễn Tuấn này mà cho cả chính ông. Hướng giải quyết của ông phải nói là rất tuyệt. Chỉ cần một đòn vừa diệt được Giắc, kẻ làm việc cho Mỹ – đối thủ của chúng ta và thay thế y bằng Viễn – người sẽ làm việc cho chúng ta. Nhưng ông không muốn nói suy nghĩ của ông thành lời, không muốn là sáng kiến xuất phát từ ông. Một trò phiêu lưu khá nguy hiểm. Ông nghĩ trời mà biết được chuyện gì sẽ xảy ra. Ông đưa cho tôi một cái phác thảo và muốn tôi là người đầu tiên gọi những cái đó thành tên. Thôi được, sẽ như ý ông

muốn. Nhưng tôi báo trước—trách nhiệm chia đôi. Và thành công cũng vậy. Thiếu tá Nguyễn Tuấn biết đánh giá những người thông minh.

— Xin thề với ngài, ngài thiếu tá,—Ngô Trắc nói.

— Không cần, đại úy,—Nguyễn Tuấn ngửa lòng bàn tay.— Cứ coi đây là ý đồ của tôi. Bây giờ chúng ta bàn kế hoạch cụ thể—dù sao thì nó, cái kế hoạch này cũng là của ông. Chỉ có điều tôi phạm một thiếu sót—không hỏi Xto-ut tên thật của Giắc. Điều không thể tha thứ được đối với tôi. Nhưng không sao. Tôi đã biết thời gian và địa điểm U-ooc-ren gặp Giắc. Điều đó còn quan trọng hơn cả tên tuổi. Đây là con đường thẳng.

« Thế là không hay rồi,—Ngô Trắc bực bội nghĩ,—Lê Hoàng sẽ phải tự theo dõi Giắc. Hơi nguy hiểm ».

Nhưng đường tháo lui không còn nữa.

— Họ sẽ gặp nhau vào thứ tư,—Nguyễn Tuấn nói—như vậy chúng ta có rất ít thời gian...

— Tôi đề nghị, ngài thiếu tá, trước hết cần phải nói chuyện với trung úy Viễn. Nếu ngài không phản đối, tôi sẽ đi gọi cậu ta.

— Kêu cậu ta lại đây,—Nguyễn Tuấn gật đầu.

Ngô Trắc đi ra và sau vài phút đã cùng với Viễn trở lại.

— Ngồi xuống, trung úy—Nguyễn Tuấn chỉ chiếc ghế.—Hãy kể cho tôi nghe anh đã làm quen với ba anh như thế nào?

— Nhưng, thưa thiếu tá, tôi đã trình bày việc này trong bản báo cáo...

— Trung úy,—Ngô Trắc ngắt lời Viễn,—anh cho phép anh được cãi lệnh của ngài thiếu tá từ khi nào đấy?

Viễn lườm viên đại úy:

— Xin lỗi ngài. Tôi làm quen với ba tôi ở mộ má tôi. Khi đến nghĩa trang, bố tôi đã ở đó. Tôi hỏi làm sao ông ta lại biết má tôi, ông ấy trả lời là khi còn trẻ đính cưới má tôi nhưng lại phải xa nhau và chỉ qua thư của má tôi mới biết là họ đã có con và đứa con ấy tên là Viễn.

— Bố anh không kể cho anh nghe về quá khứ của mình ?

— Bố tôi có kể là trước đây sống ở Lào và sau đó rời về Huế. Bố tôi còn nói thêm là khi nào đó sẽ kể cho tôi nghe vì sao ông phải xa má tôi.

— Chắc ông ta sẽ không kể đâu.—Nguyễn Tuấn nói.— Tôi sẽ nói cho anh biết. Bố mẹ anh phải chia lìa nhau vì bố anh là Việt Cộng, còn bà Phạm Thu là người yêu nước chân chính.

Mặt Viễn đỏ lên.

— Không thể... không thể như thế được, ngài thiếu tá. Chắc có sự nhầm lẫn nào đó. Bố tôi là nhà buôn. Ông ấy... ông ấy đối với Cộng sản cũng giống như tôi vậy.

— Thế anh đối với Cộng sản thế nào ?—Ngô Trắc nhăn trán.

—Ngài đại úy,—Viễn nói khô khan,—hình như tôi chưa hề gây ra điều gì để...

— Trung úy, anh đừng quên,—Ngô Trắc vẫn nói nhỏ nhẹ.—Bố anh là Việt Cộng và chúng tôi có đủ căn cứ để nghi ngờ rằng không phải tình cờ anh gặp bố mình ở mộ của má anh. Hãy trả lời câu hỏi của tôi: anh đối với cộng sản như thế nào ?

— Tôi... tôi căm thù chúng,—Viễn nghiến răng.

— Anh có sẵn sàng chứng minh điều đó không ?

– Tôi sẵn sàng chứng minh điều đó hàng ngày, thưa ngài đại úy. Nếu quả thật bố tôi là cộng sản thì...

Viễn ấp úng:

– Thì sao?

– Tôi sẽ tự tay bắt ông ấy. Tôi sẽ giết ông ấy vì ông ấy đã lừa dối tôi một cách hèn mạt. Tôi thề, tôi sẽ làm việc đó. Nhưng... theo ngài đại úy, cho đến giờ tôi vẫn không thể nào tin được rằng...

– Tôi thông cảm với anh, trung úy ạ. Từ nhỏ anh đã phải sống thiếu bố mẹ, chưa kịp gặp lại mẹ thì mẹ đã mất. Giờ đây khi tìm lại được bố thì bố lại là kẻ thù. Chúng tôi có nguồn tin đáng tin cậy. Ông ấy đến Sài-gòn để bắt liên lạc với tên điệp viên cộng sản nằm trong cục của ta.

– Ngoài ra, ông ta đã giết chết bà Phạm Thu. Họ tính cờ gặp nhau. Bà Phạm Thu nhận ra ông ta.– Nguyễn Tuấn nói thêm.– Còn mà anh làm việc cho tôi, trung úy ạ.

– Sao?!!– Viễn đứng phắt dậy.– Ông ấy giết mẹ tôi à?! Tôi... tôi. Ngài thiếu tá, cho phép tôi được tự mình giải quyết việc này...

– Ngồi xuống,– Nguyễn Tuấn ra lệnh.– Đừng quên rằng anh là sĩ quan an ninh chứ không phải là một thằng xi-ke ma túy loạn thần kinh. Chúng tôi sẽ tạo điều kiện cho anh được mặt đối mặt với bố anh.

– Ông ta không phải bố tôi,– Viễn nói khô khốc.

– Rất đáng khen, trung úy.– Ngô Trắc lại tham gia vào câu chuyện.– Lòng yêu nước chân chính đang trỗi dậy trong anh. Tôi hiểu trạng thái của anh. Chúng ta, những người Việt Nam biết tôn kính tổ tiên, kính trọng những người sinh ra mình. Nhưng khi nói đến nghĩa vụ,

đến việc cứu đất nước khỏi hiểm họa cộng sản. Chúng tôi không đợi ở anh một câu trả lời khác, trung úy ạ. Anh có thể trả món nợ với người này, nhưng không phải bây giờ. Hiện nay chúng tôi đang muốn biết ông ta cần gặp người nào trong cục chúng ta. Anh sẽ làm việc đó.

— Tôi? Bằng cách nào?

— Anh cần phải chiếm được lòng tin của bố anh. Làm sao để ông ta hiểu là anh có cảm tình với cộng sản. Để cho đây không chỉ là nói suông và làm cho ông ta nghi ngờ, anh sẽ bắt đầu chuyển cho ông ta một số tin tức.

— Xin ngài tha lỗi, ngài đại úy, Viễn cắt lời Ngô Trắc,—tôi sợ tôi không thực hiện được nhiệm vụ này.

— Tại sao?—Nguyễn Tuấn nhăn trán.

— Tôi không đóng kịch được. Tôi không kìm nổi mình và sẽ giết chết ông ấy. Tôi thề sẽ trả thù cho má tôi. Nếu như đây nói về người nào xa lạ... Ông ta đã lừa dối tôi một cách đê mạt.

— Đây là mệnh lệnh!—Nguyễn Tuấn cao giọng.—Đã là mệnh lệnh thì không được bàn cãi. Chỉ có thực hiện.

— Chẳng lẽ sẽ tốt hơn nếu tôi nhận và rồi làm hỏng việc hay sao?

— Anh học được cái gì ở nước Mỹ mới được chứ?—Nguyễn Tuấn mỉa mai hỏi.

— Thưa ngài thiếu tá,—Ngô Trắc xen vào,—tôi cho rằng nỗi lo ngại của trung úy là có căn cứ. Tôi nảy ra một ý nghĩ và sẽ trình bày với ngài sau khi ngài cho trung úy về.

Ngô Trắc hiểu rằng Viễn sẽ làm theo lời nói của mình. Ông rất chăm chú quan sát trung úy và đi đến kết luận rằng đây là người thanh niên có tính cách cứng

tấn. Anh ta không biết đóng kịch; ở Mỹ người ta chưa dạy cho anh ta cách thay đổi bộ mặt. Có lẽ là không dạy được. Mặc dù Viễn là kẻ thù, song Ngô Trắc thích tính thẳng thắn thật thà của anh ta, những đức tính khó có thể giữ được khi vào làm việc trong cơ quan an ninh này. Nhưng giờ đây những đức tính đó có thể làm hỏng việc. Trời mà biết được, nhỡ anh ta không kiềm chế được bản thân và giết mất Lê Hoàng thì sao!

Nguyễn Tuấn cau có nhìn người phó của mình, sau đó quay về phía Viễn.

— Anh tạm thời tự do. Nhưng câu chuyện chưa kết thúc đâu. Đi đi.

— Rõ, thưa ngài thiếu tá.

Viễn đứng phắt dậy, quay đằng sau và tiến ra cửa.

— Đại úy, ông lại can thiệp vào đây để làm gì?— Nguyễn Tuấn bực bội nói khi còn lại hai người.— Đây không phải là tu viện gái đồng trinh. Nếu ai cũng tự do phơi bày những xúc cảm của mình...

— Ngài thiếu tá,—Ngô Trắc nhẹ nhàng phản đối,— tôi xin lỗi, nhưng hình như ngài đã uốn cái gậy hơi quá tay. Tôi hiểu ngài muốn gây cho anh ta lòng căm tức đối với người bố. Nhưng những câu nói của ngài gây phản ứng quá mạnh đối với anh ta. Chúng ta lại không cần xác của Lê Hoàng.

— Đại úy, có lẽ ông nói đúng,—Nguyễn Tuấn bất đắc dĩ đồng ý.—Nhưng tôi cũng không cần những nhân viên quá dễ bị kích động. Thôi được, ông có ý đồ gì thế?

— Chúng ta không có thời gian để giúp Viễn dần dần làm cho bố mình hiểu rằng anh ta có cảm tình với cộng sản. Vội vàng có thể làm hỏng việc. Nếu Viễn chẳng có nguyên cớ gì lại đi kể cho Lê Hoàng nghe về Giác,

điều đó sẽ làm hắn cảnh giác. Vì vậy tôi đề nghị thế này. Chúng ta sẽ quẳng cho Lê Hoàng một cái thư nặc danh, trong đó thông báo địa điểm và thời gian gặp gỡ của U-ooc-ren và Giắc. Trong lúc Lê Hoàng giải quyết chuyện thằng Giắc này, chúng ta sẽ chuẩn bị vai cho Viễn—tôi nhận việc này. Khi nói chuyện với bố mình anh ta sẽ tỏ ra chán ghét chiến tranh, không hài lòng với chính phủ và v.v... Một thời gian sau khi đạt được mức có thể « cởi mở » với nhau—cứ tạm gọi như vậy, Viễn sẽ để lộ chính anh ta là tác giả của lá thư nặc danh đó. Xem ra có vẻ thật hơn: Viễn « có cảm tình với Việt Cộng » nhưng không thể giúp họ một cách công khai, anh ta dằn vặt, tự đấu tranh với chính mình, cân nhắc giữa « nên » và « không nên ». Sau đó « tình cờ » ở cơ quan anh ta biết được bố mình là cộng sản, và điều đó quyết định sự lựa chọn của anh ta. Nhưng anh ta chưa quyết định được dứt khoát cho mình, chỉ mới có ý bảo vệ cho bố... Kế hoạch này cần phải có thời gian, nhưng chúng ta sẽ thành công.

— Ông nói rất đúng, đại úy !—Nguyễn Tuấn gõ tay lên bàn một cách vui vẻ.—Sự thăng cấp của tôi sẽ gắn liền với sự thăng cấp của ông. Ông sẽ làm người phó cho tôi suốt đời dù tôi giữ cương vị gì đi nữa. Càng ngày tôi càng thích trí thông minh, nhanh nhạy của ông.

— Xin cảm ơn ngài, ngài thiếu tá.

— Ông có thể đi. Chuẩn bị nội dung thư và đưa tôi xem. Ngay hôm nay nó đã phải nằm ở chỗ Lê Hoàng. Cần phải cho hắn thời gian để nghiên cứu địa điểm gặp mặt giữa U-ooc-ren và Giắc.

— Rõ, thưa thiếu tá.

XIV

Lê Hoàng đến bàn thường trực lấy chìa khóa.

— Ngài có thư, — người thường trực nói và chuyền cho anh chiếc phong bì màu xanh cùng với chùm chìa khóa.

Lê Hoàng cảm ơn người thường trực và đi về phòng mình. Anh xoay chiếc phong bì trong tay và quan sát rất tỉ mỉ. Ở góc phong bì có hàng chữ in « Hãng Đức Thành. Chuyên sản xuất hàng sơn mài ». Thật lạ. Anh không hề có quan hệ gì với hãng này. Anh bóc bì thư và lấy ra một mảnh giấy khổ nhỏ gấp đôi và đọc nội dung thư được đánh bằng máy chữ.

« Ông Lê Hoàng.

Cơ quan an ninh đã biết rõ mục đích việc ông đến Sài gòn.

Một tên phản bội hoạt động trong nhóm các ông đã lộ ra điều đó. Thứ tư tới tên này sẽ gặp cấp trên của mình ở phố Vĩnh Cửu. Số nhà 15, vào lúc 7 giờ chiều ».

Lê Hoàng bước đến cửa sổ, tay khẽ dập lá thư lên mũi. Ý định ngủ một giấc cho lại sức xuất hiện khi anh trở về khách sạn đã bay đi đâu mất. Đây là câu trả lời: tại sao Định và Lan bị giết, tại sao địa điểm dự trữ bị lộ? Trong nhóm có kẻ phản bội! Tất nhiên tin vào cái thư nặc danh là điều ngu ngốc. Trong đó nội dung quá rõ ràng và không có ẩn ý. Có thể đi đến phố Vĩnh Cửu mà không sợ bị mắc bẫy. Sở mật thám đã biết rõ

về Lê Hoàng, nhưng chúng sẽ không bắt anh vì chúng cần Hoa Sen. Chỉ lạ một điều tại sao chúng lại giết Định, Lan và người liên lạc dự bị, trong khi đáng lẽ phải theo dõi ai chuyển tin tức đến? Thôi được, bây giờ thì anh cũng chẳng giải đáp được câu đố này. Nhưng còn ai là tác giả của lá thư này — điều đó mới quan trọng. Nếu Hoa Sen, thì chắc anh ta đã cho mình biết đấy là anh ta viết. Hơn nữa thứ năm này đã hẹn gặp, anh ta có thể thông báo tên của kẻ phản bội, «Không lẽ... Viễn». Lê Hoàng nghĩ vừa ngạc nhiên, vừa vui mừng.

Anh dập điếu thuốc, nhưng rồi lại châm ngay một điếu khác. Mà tại sao lại không? Viễn đã biết tất cả và tình phụ tử trỗi dậy trong nó. Tại sao nó không tự đến? Cũng đúng thôi. Đây là trường hợp viết thư dễ hơn nói trực tiếp. Lê Hoàng rất muốn tất cả đúng như vậy. Cho là Viễn chưa thay đổi và cũng không phải sẽ thay đổi quan điểm của mình trong một thời gian ngắn, nhưng nếu như Viễn viết lá thư này thì anh có hy vọng rồi sẽ đến lúc nào đó anh và con anh sẽ là những người bạn của nhau.

Lê Hoàng mỉm cười với ý nghĩ này, nhưng rồi mặt anh lại sa sầm. Nếu như chúng hiến cho anh thằng phản bội, thì sau lá thư sẽ phải chờ sự xuất hiện của «một người tốt bụng», tức là tác giả của lá thư. Người đầu tiên có thể là «một người tốt bụng» là Viễn. Viễn là một con vịt mồi! Theo tính toán của bọn chúng — phương án khả quan nhất để Lê Hoàng bắt liên lạc với Hoa Sen là Viễn. Không, không thể thế được! Giờ không nên nghĩ về điều đó nữa.

Lê Hoàng bắt mình nghĩ sang chuyện khác. Tham gia trò chơi của bọn chúng hay không? Tại sao lại không? Nếu như anh có thể đoán được nước cờ, nghĩa là phản

nào anh đã giảm bớt nguy hiểm cho mình. Anh sẽ đến phố Vĩnh Cửu. Sau khi tên phản bội đã bị diệt, Sơn hẹn Hoa Sen địa điểm gặp mới và cả nhóm anh sẽ thoát khỏi sự theo dõi của bọn mật thám. Sẽ có người khác đến gặp Hoa Sen.

Quyết định xong, Lê Hoàng thấy buồn ngủ ghê gớm. Anh nằm xuống giường và chỉ mấy phút sau đã ngủ say. Khi anh tỉnh dậy trời đã tối. Lê Hoàng lại nhớ đến con và cảm thấy buồn bã, cay đắng trong lòng. Nhưng anh lại bắt mình thoát ra khỏi những ý nghĩ không vui và chỉ được nghĩ đến công việc.

Như vậy, ngày kia Giác sẽ xuất hiện ở phố Vĩnh Cửu. Lê Hoàng cần phải đến và nghiên cứu kỹ số nhà 15, tìm vị trí thuận lợi cho mình, nơi anh có thể quan sát được Giác mà không bị lộ. Tốt nhất nên quan sát địa điểm này hai lần: một lần vào ban ngày để không bỏ sót gì cả, và buổi tối để có thể thấy những thay đổi ở hiện trường, bởi Giác sẽ xuất hiện ở đó vào buổi tối.

Lê Hoàng thay quần áo, sửa sang một chút rồi đi ra phố. Anh vẫy tắc-xi và bảo người lái xe đi về phía Chợ Lớn. Khoảng mười lăm phút sau chiếc xe đã lọt vào khu buôn bán sầm uất của Hoa kiều.

Chợ Lớn buổi tối rực sáng bởi hàng nghìn, hàng trăm nghìn bóng điện. Những chiếc biển quảng cáo chữ Tàu bằng đèn nê-on nhấp nháy điên loạn. Chợ Lớn hoàn toàn đúng như với tên gọi của nó. Ở trên mỗi phố người ta mua và bán tất cả những gì có thể bán và mua: hoa quả, những cọn vẹt, bộ đồ ăn, chiếu cói, ghế mây, hương và đèn, súng ống và những tạp chí khiêu dâm, cả những con rắn sống.

Vai của những người đạp xích lô và phu khuân vác bóng nhẫy mồ hôi. Thấp thoáng những khuôn mặt bự son phấn của các cô gái điếm. Những chiếc chuông nhỏ

của các quán mỳ vằn thắn reo leng keng, và từ các quầy bạc vọng ra tiếng đập chan chát của những quân bài mạt chược. Giữa cảnh tíu tít, tất bật, ầm ĩ đó đôi khi có thể thấy những ông già người Hoa ngồi khoanh chân như những pho tượng đang bình thản đàm đạo với nhau.

Ở đây tất cả đều trộn lẫn vào nhau, tất cả đều hòa vào làm một: công việc và nghỉ ngơi, yên tĩnh và tất bật. Cái nọ xen vào cái kia. Trong một cửa hàng, thường là do cả gia đình cùng trông nom và cũng thường đồng thời vừa là chỗ bán hàng, vừa là chỗ để ở, người đang ngủ, kẻ đang ăn, người mải bán hàng, người đánh bài, người đang cắm cúi bấm những chiếc nút trên máy tính điện tử để tính tiền. Người ta tắm rửa ngay trước lối vào những cửa hàng – nhà ở ấy, họ dùng chậu giội nước ào ào từ đầu đến chân. Từ các hiệu cao lâu và các tiệm cà-phê vọng ra tiếng nhạc, và cách đó không xa cả một gia đình nằm ngủ ngay trên hè đường trước cửa nhà mình: trong nhà quá nóng họ không có đủ tiền mua máy điều hòa nhiệt độ. Trải chiếu, mắc màn xong một cặp vợ chồng đã dứng tuổi cho đàn con đông lít nhít đi ngủ và dòng người đang đi trên hè phố phải tràn cả xuống lòng đường để tránh giường của họ.

Cửa sổ và cửa ra vào các tiệm ăn, các cửa hàng, các gia đình mở toang ra vì nóng. Mỗi ô cửa sổ, mỗi khoang cửa ra vào trông chẳng khác gì những sân khấu rực sáng ánh đèn mà mỗi người từ phòng khán giả–đường phố có thể ngó nhìn vào. Nhà hát cuộc đời với những hành động kéo dài vô tận, với hàng trăm nghìn diễn viên và khán giả thường xuyên thay đổi vị trí của nhau.

Lê Hoàng nhìn qua cửa kính ô tô và vẫn theo đuổi những ý nghĩ của mình.

Từ phố bên cạnh có một đám người rước một con rồng vải — chắc ai đó vừa kỷ niệm sự kiện gì và ngày hội này được kết thúc bằng cuộc rước long. Những người hát rong đã được thuê để làm việc này. Con rồng với cái đầu trang trí sặc sỡ lắc lư, uốn éo theo nhịp trống.

Một đám ma chậm chậm tiến ngược lại đám rước long, choán hết cả đường đi. Chiếc tắc xi không kịp vượt qua ngã tư, thế là cả dòng người chuyển động qua trước mắt Lê Hoàng.

Đám tang khá hào nhoáng — có lẽ người quá cố thuộc gia đình giàu có. Những ông sư khoác áo cà sa vàng đi phía trước để « chỉ đường cho người đã khuất về cõi cực lạc ». Các sư cụ vừa đi vừa đọc kinh. Một cụ thỉnh thoảng lại dùng dùi gõ gõ vào một cái chiêng đồng nhỏ. Sau các sư là bốn người đàn ông mang một bức trướng lớn bằng vải trắng trong khung gỗ có mấy hàng chữ nho ghi tên tuổi, ngày sinh, ngày mất và địa vị xã hội của người quá cố. Một số trẻ em được thuê mặc đồ tang trắng bưng những mâm đồ cúng, những lá cờ tang. Và cuối cùng đến chiếc xe tang sang trọng từ từ tiến cùng một đoàn rất đông những họ hàng, người nhà và người thân của người quá cố với dải băng tang màu trắng trên đầu.

Chiếc xe tắc xi lại đi tiếp sau khi đám tang giải phóng ngã tư. Đi được khoảng hai trăm mét Lê Hoàng trả tiền người lái xe và xuống đi bộ.

Anh nhanh chóng tìm ra phố Vĩnh Cửu vì ở khách sạn anh đã nghiên cứu kỹ bản đồ thành phố. Nhưng đến đây anh hoàn toàn thất vọng. Cạnh ngôi nhà số 15 không thấy có một ngọn điện nào cả và người qua lại rất đông.

Có thể chỗ đó là một nhà chứa hoặc một ổ thuốc phiện lậu. Thế nhưng phía bên đối diện thì điện sáng choang soi rõ các ngăn bày hàng của các hiệu kim hoàn giầu có và người qua lại rất ít vì cửa hàng đã đóng cửa. Với tình hình như thế này thì khó có thể nhìn thấy mặt Giác được. Lê Hoàng vẫn tiếp tục đi.

Khi đã sang một phố khác Lê Hoàng rẽ vào một tiệm giải khát và ngồi ở đó khoảng hai mươi phút vừa uống chè vừa tập trung suy nghĩ tìm cách giải quyết. Bỗng anh nhớ đến Lan. Hay nhờ cô ấy giúp? Tất nhiên có thể đề nghị Trung tâm cử cho một đồng chí nào đó ở Chợ Lớn hỗ trợ, nhưng không còn thời gian để làm việc này. Thời gian người liên lạc chuyển được đề nghị của anh về Trung tâm và Trung tâm liên lạc được với cơ sở bí mật ở Chợ Lớn ít nhất cũng hai — ba ngày. Hôm nay cần phải gặp Lan. Có lẽ nhóm của Lan có quan hệ với những nhóm bí mật của sinh viên ở Chợ Lớn. Cũng nên thử. Biết đâu họ tìm được cách lọt vào ngôi nhà số 15. Thời gian ít quá, nhưng còn cách nào khác nữa?

Lê Hoàng bước đến chỗ để điện thoại và quay số.

—Tôi nghe đây, — giọng của Lan vang từ đầu dây bên kia.

— Lan đấy à, chúc cháu một buổi chiều tối lành. Chú là bạn của Viễn.

— Chào chú Hoàng, — cô gái trả lời vẻ vui mừng. — Công việc của chú ra sao?

— Cháu có biết ai là những người buồn tẻ nhất trên đời không? — Lê Hoàng hỏi lại thay cho câu trả lời.

— Ai ạ?

— Những người khi bị hỏi «công việc của anh ra sao?» là bắt đầu kể lể về công việc của mình.

Lan cười rất giòn.

— Nếu cháu muốn gặp một trong những người như vậy, chú sẽ đến.

— Ôi, tất nhiên là cháu rất muốn. Chú đến đi. Má cháu vắng nhà. Cháu ở nhà có một mình thôi. Buồn lắm chú ạ. Chú đến đi.

— Thế nếu chú lại kể về công việc của chú? Sẽ chán lắm đấy.

— Chú cứ đến đi. Cháu sẽ chịu đựng được.

— Được rồi. Nửa tiếng nữa chú đến.

Lê Hoàng đặt ống nói xuống và rời hiệu cà-phê.

Anh đến chỗ Lan chậm hai mươi phút so với dự tính. Tắc xi bị nghẽn ở phố Bàn Cờ.

— Cháu đã nghĩ là chú thay đổi ý định rồi cơ đấy.— Lan nói và mời Lê Hoàng vào nhà.

— Thay đổi ý định? Có người đàn ông nào lại tự nguyện từ chối lời mời của một cô gái tuyệt diệu như cháu? Đúng là chú rất muốn đến thăm cháu, nhưng điều đó bây giờ không quan trọng.

Hai người đi vào phòng khách. Lê Hoàng ngồi xuống đi văng, còn Lan ngồi vào chiếc ghế bành đối diện.

— Công việc của cháu ra sao?— Lê Hoàng hỏi và mỉm cười.

— Chú Hoàng, cháu muốn một lần nữa cám ơn chú...

Lê Hoàng làm ra vẻ không hiểu:

— Vì cái gì?

— Lúc đó... tối giao thừa... chú đã giúp cháu rất nhiều.

— Chú? Giúp cháu? Chú chịu không nhớ ra.

Lê Hoàng vỗ nhẵn trán.

– Không, chú không nhớ.

Lan cười, nhưng lại tỏ ra nghiêm túc.

– Chú Hoàng, cháu cám ơn chú.

– Không có gì đáng phải cảm ơn cả. – Lê Hoàng phẩy tay và nheo mắt một cách láu lỉnh. – Chú đã hứa sẽ kể cho cháu nghe về công việc của chú, nhưng nếu cháu kiếm cho chú vài miếng bánh mỳ thì chú sẽ không làm cháu mệt bởi những câu chuyện tẻ ngắt trong cuộc đời một nhà buôn đâu

– Ôi, – Lan vung tay. – Xin lỗi chú, cháu quên không hỏi chú đã ăn gì chưa.

– Từ sáng đến giờ chú chưa ăn gì cả, – Lê Hoàng thú nhận.

– Chú chờ cháu một chút.

Lan đi nhanh ra bếp. Mười phút sau cô đã quay lại tay bê chiếc mâm.

– Chú thật quá đáng phải không ? – Lê Hoàng nói và xúc cơm vào bát. – Tự dề nghi đến thăm cháu lại còn đòi ăn nữa. Chú đã hình dung ra cháu nghĩ thế nào về chú.

– Cháu nghĩ chú là người rất tốt.

– Tại sao cháu lại nghĩ như vậy ? – Lê Hoàng hỏi và đặt bát xuống.

– Cháu không biết. Cháu có cảm giác như vậy.

– Thế cháu nghĩ thế nào về Viễn ?

Lan ngước nhìn Lê Hoàng nhưng lại cúi đầu xuống ngay.

– Cháu... cháu yêu anh ấy. Chú là người đầu tiên cháu nói điều này.

Lê Hoàng giơ tay xoa đầu Lan.

— Cảm ơn cháu.

— Vì cái gì ạ?— Lan không hiểu.

— Vì cái gì ạ?—Lê Hoàng nhắc lại.—Vì cháu đã nhen lên trong lòng chú niềm hy vọng đến lúc nào đó sẽ thấy con trai chú trở thành người như chú muốn. Cháu không thể yêu một người không tốt.

— Nhưng anh ấy...

— Chú hiểu, con ạ, chú rất hiểu.—Lê Hoàng thở dài.—Cần phải giúp Viễn. Chú nghĩ đến Viễn rất nhiều. Chú nghĩ rằng cần phải giúp Viễn phân biệt được cái gì là chính yếu trong cuộc sống. Có thể cháu sẽ thành công trong việc này. Không loại trừ khả năng vài ngày nữa chú sẽ đi khỏi đây. Chú cũng không biết đến khi nào mới gặp lại Viễn. Chú muốn đề nghị cháu... đừng bỏ rơi Viễn...

— Cháu xin hứa với chú, cháu sẽ làm tất cả những gì cháu có thể làm được.

— Cảm ơn cháu. Chú còn một đề nghị nữa... Chú cần sự giúp đỡ của cháu trong một công việc.

— Chú nói đi.

Lê Hoàng nhìn Lan chăm chú, dường như anh muốn cân nhắc lại lần nữa nói hay không nói cho cô gái biết mục đích chính của anh đến đây.

— Ở Chợ Lớn, phố Vĩnh Cửu, số nhà 15,—cuối cùng anh nói,—có một cơ sở bí mật của CIA. Bọn Mỹ thường gặp điệp viên của chúng ở đó. Tên này được cài vào một trong những tổ chức bí mật của ta ở Sài-gòn. Chú có nhiệm vụ phải tiêu diệt nó. Chú vừa đi nghiên cứu tình hình ở đó về. Chờ nó ngoài phố là một việc làm vô nghĩa. Hiện trạng ở đó làm chú không thấy được mặt tên này...

— Thế chú cũng...?—Cặp mắt Lan sáng lên sung sướng.

— Từ năm năm hai, cùng với má của Viễn. Má Viễn cũng tên là Lan.—Lê Hoàng mỉm cười buồn bã.—Lúc đó cả cháu và Viễn đều chưa ra đời. Vậy đấy cháu ạ. Nói chung, cháu thử suy nghĩ xem có giúp được chú không. Chú không được phép nói với ai về công việc của mình, nhưng hiện nay chú không có lối thoát.

Lan trầm ngâm suy nghĩ.

— Cháu cần phải bàn với Ngọc.

— Ai vậy?

— Một trong hai anh thanh niên, chú còn nhớ không?

Lê Hoàng gật đầu:

— Được. Nhưng cháu hãy nhớ: số người tham gia tối thiểu. Nếu như có cần phải trả tiền cho ai thì cháu có thể đồng ý với bất kỳ giá nào.

— Chú Hoàng, cháu sẽ cố gắng.

— Thời gian còn rất ít.—Lê Hoàng chặc lưỡi.—Cuộc gặp gỡ đó sẽ tiến hành vào chiều ngày kia.

— Cháu hiểu. Cháu sẽ tìm chú ở đâu?

— Ngày mai, một giờ trưa ở cạnh rạp chiếu bóng «I-đen». Được không?.

— Dạ được.

— Thôi chú đi.

Lan tiễn Lê Hoàng ra đến cửa.

— Cháu đừng bỏ rơi Viễn.—Lê Hoàng nói một lần nữa khi ra đến cửa. Anh khẽ nắm tay Lan.—Chúc cháu thành công.

XV

— ... Còn ở phố song song với phố này sẽ có xe đợi chú để đề phòng các trường hợp bất trắc có thể xảy ra,—Ngọc trình bày kế hoạch của mình và đưa cho Lê Hoàng chùm chìa khóa.

— Nói chung khá đấy.—Lê Hoàng gật đầu.—Nhưng còn cậu thanh niên này... Cậu ta sẽ không ở lại nhà được nữa.

— Cậu ấy sẽ đi với cháu,—Ngọc trả lời.—Chú không phải lo lắng gì cả.

— Thế còn gia đình cậu ấy?

— Cậu ấy sống một mình. Tất cả mọi chuyện đều ổn cả.

Lê Hoàng nhìn đồng hồ:

— Thế thì... lên đường.

Họ lần lượt từng người một rời khỏi công viên tiến về phố Vĩnh Cửu. Khoảng mười lăm phút sau cả ba lọt vào trong một căn phòng nhỏ của ngôi nhà nằm sát ngay cạnh địa điểm Lê Hoàng cần.

— Ổn cả chứ?—Lê Hoàng hỏi chủ nhà—một người đàn ông thấp bé trạc ba mươi tuổi đang hút thuốc vẻ bồn chồn.

Người này im lặng gật đầu. Họ đứng im trong vài phút. Lê Hoàng nhìn đồng hồ nói:

— Đến giờ rồi.

Người đàn ông dẫn họ vào một khu vườn nhỏ hình vuông và dừng lại cạnh hàng rào gỗ cũ kỹ. Anh ta thận trọng bẩy một thanh gỗ ra và thò đầu qua kẽ hở. Sau đó người này nhẹ nhàng luồn qua rồi vẫy tay ra hiệu cho những người còn lại. Lê Hoàng, Lan và Ngọc lần lượt chui qua theo người đàn ông và lọt vào một khu vườn khác. Người đàn ông tiến đến sát cửa ngôi nhà và gõ khe khẽ.

— Ai đấy?—từ trong nhà vọng ra một giọng nói thì thào có vẻ sợ hãi.

— Bác Tạo đấy à, tôi—Phước đây,—người đàn ông khẽ trả lời.

— Anh cần gì?—giọng nói vang lên lần này không phải sợ hãi mà là không hài lòng.—Đã bao lần tôi nói với anh không được đi vào vườn nhà tôi bằng lối này rồi.

Cánh cửa mở ra và trên ngưỡng cửa là một người đàn ông mập mạp mặc quần đùi đen, áo may-ô trắng. Ngọc đang đứng cạnh cửa tiến lên một bước và chĩa họng súng ngắn vào bụng người này.

— X-xi,—Ngọc đề ngón tay lên môi khi thấy người này há mồm ra —Không cần nói gì cả. Chúng tôi chỉ muốn quan sát xem những người nào đang họp mặt trong nhà ông thôi. Hãy tìm cho chúng tôi một cái khe hở nào đó. Nếu ông làm đúng như chúng tôi yêu cầu, chúng tôi sẽ không phải sử dụng đến vũ khí và chủ của ông cũng không hay biết gì cả. Ông hiểu chứ?

Người đàn ông có tên là Tạo ngoan ngoãn gật đầu. Ngọc đẩy người này đi trước và cầm súng đi sát theo sau. Lê Hoàng và Lan đi theo, còn Phước đứng chờ ở ngoài vườn.

Người đàn ông dẫn họ lên tầng hai và khẽ mở một cái cửa. Cả bốn người rơi vào một căn phòng tối om. Lê Hoàng nghe thấy tiếng thở gấp của Lan ở phía sau. Cặp mắt của anh khó khăn mới phân biệt được các đồ vật trong phòng. Bỗng nhiên một tia sáng lọt vào căn buồng: người đàn ông rút từ bức tường ra một miếng giẻ và ở đó lộ ra một cái kho.

Tia sáng từ phòng bên cạnh lọt qua tấm ván cửa cũ kỹ, nứt nẻ. Cánh cửa có lẽ không được đóng đến vì phía trên có hai cái đinh đã gỉ dóng thẳng vào đầm cửa. Lê Hoàng quan sát kỹ. Họ đang ở trong một cái kho ngổn ngang những thùng, thúng mủng và những đồ bỏ đi. Có những tiếng thì thầm từ phòng bên vọng sang.

Ngọc khẽ dùng súng gõ vào tay người đàn ông và dùng nòng súng chỉ ra cửa. Hai người rời khỏi kho.

Lê Hoàng và Lan dán mắt vào kẽ hở nhưng ngay lập tức quay lại nhìn nhau vẻ ngạc nhiên. Lan hà mồm, nhưng Lê Hoàng đã kịp đưa ngón tay lên môi ngăn lại. Cả hai lại chăm chú quan sát qua khe hở.

U-ooc-ren đang đứng ở phòng bên cạnh. Một người đàn ông ngồi trên chiếc ghế đẩu quay lưng lại phía Lê Hoàng và Lan. «Như vậy có nghĩa là tụi mật thám định ngáng chân đồng minh của chúng nên đã hiến cho mình tên điệp viên của Mỹ,—Lê Hoàng chợt có ý nghĩ,— Chúng tính toán cũng không tồi».

— Nghe đây,—tiếng của U-ooc-ren vang lên.—Mày chơi trò hai mặt và chúng tao đã biết hết rồi.

Người đối thoại với U-ooc-ren khẽ trả lời câu gì đó nhưng Lê Hoàng không nghe rõ.

— Nói láo!—U-ooc-ren cắt ngang.—Mày làm việc cho cộng sản. Định sỏ mũi tụi tao hả? Cái trò đó không qua được mắt bọn tao đâu.

– Xin ngài hãy tin tôi, ngài Bra-un...– người ngồi trên ghế đầu nói to hơn và Lê Hoàng rùng mình khi thấy giọng nói của người này.

«Không, không thể có điều đó được – anh nghĩ và lạnh người đi – Mình có cảm giác như vậy...».

Đúng lúc đó người ngồi trên ghế quay lại dõi mắt theo U-ooc-ren đang đi đi lại lại trong phòng. Lê Hoàng cảm thấy thái dương đau nhói, dường như có ai đang lấy búa nện vào đó: em ruột của anh đang ngồi trước mắt anh. Sơn! Lê Hoàng có cảm giác như đây là một ảo giác. Không thể như vậy được. Sơn, đứa em đã cùng bước vào hoạt động bí mật với anh! Sơn, người đã bị cảnh sát bắn và gần như vượt ra khỏi cõi chết với bốn viên đạn trong người! Sơn, người con, người em của những chiến sĩ cách mạng chân chính đã trở thành kẻ phản bội! Thật không thể hiểu nổi! Thật không ngờ! Một sự nhầm lẫn thật kinh khủng!

– Không cần phải thanh minh với tao làm gì,– U-ooc-ren tiếp tục.– Trò chơi của mày đã kết thúc rồi.

– Xin hãy nghe tôi đã,– Sơn nói bằng giọng van vỉ.

– Quỷ nó cần lời thanh minh của mày.– U-ooc-ren tức giận.– Tại sao mày lại giết Phạm Thu trong khi mày phải đi tìm Rếch-xơ. Mụ ta là liên lạc của nó và mày biết rõ điều đó.

– Tôi không giết, thưa ngài Bra-un...

– Nói láo! Cạnh xác chết tìm thấy cái bật lửa của Uai-tơ mà chính ông ta đã đưa cho mày. Thế nào! Mày còn chối là không làm việc cho cộng sản nữa không?

– Tôi sẽ giải thích ngay bây giờ, thưa ngài Bra-un.– Sơn nói nhanh giọng nằn nì.– Tôi sẽ giải thích tất cả. Đúng là tôi đã giết Phạm Thu nhưng vì sợ nên không dám nói với ngài...

— Sao ?

— Tôi sợ ngài sẽ nghĩ rằng... nghĩ... giống như ngài vừa nói là tôi làm việc cho cộng sản.

— Thế tại sao mày lại giết mụ ta ?

— Ngài hiểu cho, mụ ta nhận ra tôi. Nhận ra. Nếu... nếu tôi không giết có nghĩa là... chấm hết, tôi sẽ không thể ở lại với chúng được nữa...

— Như vậy là trước đây mày đã từng quen biết mụ ta ?

— Vâng, nếu ngài cho phép tôi sẽ kể tất cả. Tất cả cho đến những chi tiết nhỏ nhất.

— Kể đi, — U-ooc-ren cười mỉa. — và cố gắng thật cụ thể. Những cụ thể có tính thuyết phục. Cuộc sống của mày phụ thuộc vào đó.

— Tôi hiểu, tôi hiểu, — Sơn lắp bắp. — Tôi sẽ kể tất cả. Chuyện này xảy ra cách đây đã lâu lắm rồi. Hai mươi năm về trước. Có khi còn lâu hơn thế. Lúc đó tôi hoạt động trong cùng nhóm với Phạm Thu — tên thật là Lan và chồng chưa cưới của Lan là Hoàng — anh trai tôi.

— Lê Hoàng là anh trai của mày? Sao trước đây không hề thấy nói gì về chuyện này ?

— Cũng bởi một nguyên nhân như vậy. Tôi sợ. Tôi sợ ngài sẽ không tin tôi nữa nếu biết anh trai tôi là Việt Cộng. Như vậy là khi đó tôi cộng tác với các... đồng nghiệp của ngài. Không hiểu bằng cách nào Lan phát hiện ra điều đó. Một lần mụ ta bất ngờ tóm được tôi đang trong tình trạng tay không và găm vào tôi bốn viên đạn. Tôi còn sống là một điều kỳ lạ. Sau đó ít lâu tôi nghe đồn Lan đã hy sinh. Tôi đã yên trí không còn ai biết gì về quan hệ của tôi với các ngài nữa. Và...

— Stốp, stốp, — U-ooc-ren cắt ngang lời Sơn, — khó tin đấy. Chẳng lẽ Lan không kể cho ai nghe chuyện này, kể cả với anh trai mày hay sao? Mày có thể bình tĩnh gặp anh trai của mày mà không sợ bị trả thù à?

— Vấn đề là ở chỗ Lan là một cô gái, biết nói thế nào nhỉ... rất tình cảm, dễ xúc động. Trước khi bắn tôi cô ta đọc một bài diễn văn dài dằng dặc. Cô ta lúc nào cũng thích nói. Cô ta nói một hồi những điều quái quỷ gì đó về lương tâm, về chủ nghĩa yêu nước. Tôi cũng không nhớ hết nữa. Lúc đó cô ta nói là sẽ không bao giờ dám cho anh trai tôi biết tôi là... là...

— Kẻ phản bội, — U-ooc-ren nói giúp.

— Nói chung Lan nói là sẽ không làm cho anh trai tôi phải buồn lòng vì cái tin như vậy, bởi lẽ cô ta rất yêu anh tôi. Hãy để anh tôi coi như tôi đã hy sinh... Nói tóm lại, khi tôi đã hoàn hồn sau sự cố này, tôi hiểu rõ đúng là Lan đã không nói gì với ai cả. Tôi tình cờ có gặp một trong những người của nhóm chúng tôi, hắn ta không hay biết gì hết. Cách đây không lâu, khi gặp lại Lê Hoàng tôi cũng đã đề phòng trường hợp bất trắc có thể xảy ra. Tôi nhận ra anh tôi ngay. Khi chúng tôi cùng về nhà tôi làm như không nhận ra hắn, nói đúng hơn là làm với một tên mật thám nào đó và rút súng ra. Còn Lê Hoàng nói là rất mừng gặp được tôi, rằng không ngờ tôi vẫn còn sống, rằng Lan viết thư cho anh tôi là tôi đã bị cảnh sát hắn chết ngay trước mắt cô ấy. Lúc đó tôi hiểu thế là ổn cả. Nếu đích thực anh tôi biết tất cả nhưng lại đóng kịch tôi sẽ bắn ngay. Nhưng nếu như anh tôi biết tất cả thì chắc anh tôi không thể đóng kịch được. Đúng là hắn không ngờ tôi còn sống. Tôi thù hắn suốt đời vì hạo giờ hắn cũng hơn tôi. Lúc còn nhỏ, khi lớn lên... Ngay cả trong tình yêu với Lan...

Sơn nói nhanh, liền một hơi, có lẽ sợ U-ooc-ren không chịu nghe hết.

« Thằng khốn kiếp », « Thằng cục kỳ khốn kiếp! » — Lê Hoàng nghĩ một cách chua xót và vẫn không tin được vào những gì anh vừa nghe thấy.

— Thế ai giết Uai-tơ? — U-ooc-ren hỏi.

— Định.

U-ooc-ren nhăn trán không hiểu.

— Đấy là một người trong nhóm chúng tôi. Tên này vẫn nhận tin tức ở chỗ Lan... chỗ Phạm Thu. Tôi theo dõi rất lâu mà không hiểu nó đi đâu. Tên này hoạt động rất thận trọng. Sau đó tôi phát hiện ra nó vào biệt thự của Phạm Thu. Tôi báo cho Uai-tơ đến chỗ hẹn. Nhưng chắc có sơ hở nào đó. Tên Định theo sát mà tôi không phát hiện ra. Khi tôi và Uai-tơ gặp nhau nó lén bắn từ phía sau. Nhằm vào tôi nhưng lại trúng vào Uai-tơ. Uai-tơ ngã, còn y bỏ chạy. Tôi bắn theo và trúng... Tôi không kể cho ngài là tôi gặp Uai-tơ vì tôi sợ...

— Mày bịa chuyện cũng được đấy. — U-ooc-ren buông ra một câu.

— Xin thề với ngài, tôi không hề bịa đặt chút nào cả, thưa ngài Bra-un! — Sơn sợ hãi. — Tôi có thể chứng minh là tôi làm việc cho các ngài chứ không phải cho chúng.

— Hay đấy, bằng cách nào?

— Mười hai giờ trưa mai Rếch-xơ sẽ có mặt ở cà-phê « Pit-xa ». Thứ năm tuần trước Lê Hoàng đã đến đó, nhưng hình như có người nhận ra hắn. Lê Hoàng không nói chuyện được với Rếch-xơ nên lần này hắn cử tôi đi.

— Vậy hả? Được. Hãy đi đến chỗ gặp. Ngày mai ở hiệu cà-phê sẽ có người của chúng tao.

Lê Hoàng sửng sốt đến ngây người. Anh kinh ngạc vì sự giả dối và nham hiểm của Sơn, và không ngờ được rằng đứa em trai của anh lại là một tên gián điệp và là kẻ giết vợ anh. Và chỉ bây giờ Lê Hoàng mới nhận thấy đã xảy ra sai lầm không thể cứu vãn nổi. U-ooc-ren đã biết về cuộc gặp gỡ ngày mai. Sao anh lại có thể để xảy ra chuyện nghiêm trọng như vậy? Tại sao lại không bắn Sơn sớm mấy phút? Tại sao lại để tình cảm chế ngự đến nỗi quên cả điều chính yếu? Ý nghĩ làm việc gấp gáp để tìm lối thoát. Làm gì bây giờ? Lẳng lặng rút đi và đến chỗ Viễn? Nhưng nếu như Viễn đích thực là «con vịt mồi» thì sao? Không. Trong một tối khó có thể thuyết phục nổi nó, bảo nó cần phải giúp Việt Cộng. Ngay cả với sự hỗ trợ của Lan nữa. Cho là Viễn sẽ không đi báo cáo về bố mình, nhưng nó cũng sẽ chẳng giúp anh. Một bước ngoặt quá gay go trong tư tưởng và ý thức, con trai anh không đủ sức vượt qua. Chỉ còn một lối thoát: – phải bắn cả Sơn lẫn U-ooc-ren. Anh có thể sẽ hy sinh — U-ooc-ren chắc có đem theo bảo vệ – nhưng bằng bất cứ cách nào cũng phải diệt được bọn này. Lê Hoàng sờ vào cán súng trong áo vét, sau đó anh quay lại phía Lan:

— Cháu đi đi!

– Thế còn chú? – cô gái thì thầm.

– Không một ai được biết về cuộc gặp gỡ ngày mai, – Lê Hoàng trả lời và rút súng ra.

– Cháu ở lại với chú, — Lan nói nhỏ, rất quả quyết.

Cô rút túi lấy ra một quyển sách và mở ra: quyển sách được khoét rỗng, trong đó là một khẩu brao-ninh nhỏ dùng cho phụ nữ.

— Cảm ơn con. — Lê Hoàng đặt tay lên vai cô gái. — Một trong hai chúng ta ngày mai phải có mặt ở hiệu

cà-phê « Pit-xa ». Không thể để mất liên lạc với Rếch-xo — tên anh ta là Hoa Sen. Nếu như có chuyện gì xảy ra với chú thì cháu sẽ đi. Hoa Sen sẽ ngồi ở bàn, cầm trong tay một đồng năm xu. Cháu hãy tìm cách nói chuyện với anh ta. Cháu hãy nói là cháu chưa kịp nhận cái mặt ngọc màu hồng. Đó là dấu hiệu để anh ấy nhận ra chú. Sau đó cháu sẽ giải thích cho anh ấy mọi chuyện. Anh ấy sẽ báo địa điểm gặp mới. Ngày mai cháu đến Bảo tàng quốc gia tìm một người nhân viên ở đó tên là Đắc. Bác Đắc. Cháu hãy kể tất cả cho bác ấy.

Lê Hoàng nói cho Lan mật khẩu để liên lạc với bác Đắc, sau đó anh khẽ đẩy Lan ra cửa.

Khi Lan đã ra khỏi phòng, Lê Hoàng lại nhìn một lần nữa qua khe hở. U-ooc-ren đang nói gì đó với Sơn, nhưng anh không nghe nữa. Anh khẽ nắm tay cầm của cánh cửa và kéo mạnh về phía mình. Phía bên kia có một tấm mành che khuất anh. Lê Hoàng lấy tay gạt ra và anh đã mặt đối mặt với U-ooc-ren. Sơn và một người đàn ông nào đó vừa bước vào phòng. Tất cả đứng ngây ra vì bất ngờ.

U-ooc-ren nhanh chóng lấy lại bình tĩnh.

— Ô, chào ông nhà buôn! — y nói với vẻ hiểm độc, tay y chộp lấy khẩu súng.

— Tiếng nói của U-ooc-ren lấp trong tiếng nổ. Lê Hoàng găm hai viên đạn vào ngực Sơn, sau đó bắn tên Mỹ và gã đàn ông. Nhưng trong khi anh bắn em trai, U-ooc-ren đã kịp nhảy sang một bên và bắn trả. Lê Hoàng cảm thấy bả vai phải đau nhói. Anh chuyển súng sang tay trái và rút vào trong kho. Hai viên đạn nữa réo qua tai anh: U-ooc-ren nấp sau chiếc tủ ở góc phòng đang bắn về phía anh. Lê Hoàng bắn hai phát vào đó nhưng không trúng đích.

— Bắt sống! — U-ooc-ren ra lệnh cho ai đó.

Lê Hoàng rập cửa lại. Trong phòng vang lên tiếng chân người đang chạy vào, nhưng không còn ai bắn nữa và cũng không ai dám tiến đến gần cửa, chắc chúng sợ bị bắn từ trong kho ra.

Lê Hoàng nhìn lại khẩu súng ngắn của mình. Trong băng chỉ còn một viên đạn. Nhìn thấy một thanh sắt dài nằm dưới đất, anh nhặt lên và tì một đầu thanh sắt vào cửa, còn đầu kia vào chân tường đối diện. Sau đó anh nhảy từng bước dài theo cầu thang xuống dưới nhà và chỉ một giây sau anh đã băng qua sân, chui qua lỗ hổng ở hàng rào. Lan với khẩu brao-ninh trong tay đang đợi anh ở đó. Cô im lặng chỉ cho anh chiếc cổng nhỏ trên bức tường đá. Hai người chạy qua đó và họ đã ở phố khác, nơi có chiếc xe Ngọc để lại cho họ.

— Đi về chỗ cháu, — Lan nói và ngồi vào sau tay lái. — Má cháu không có nhà.

— Được, — Lê Hoàng trả lời.

Về đến nhà, Lan rửa vết thương và băng bó cho Lê Hoàng. Chỉ sau đó cô mới hỏi:

— Thế nào chú?

Lê Hoàng lắc đầu:

— U-ooc-ren... chú bắn trượt. Nó đã nhận ra chú.

— Phải làm gì bây giờ hả chú?

— Chú không biết nữa. Chỉ còn một lối thoát duy nhất — phải nói chuyện với Viễn. Lúc ngồi trên xe chú đã nghĩ nhiều đến việc này.

— Cháu sợ sẽ không đạt được gì cả, — Lan mỉm cười buồn bã. — Có thể đến lúc nào đó anh ấy sẽ hiểu... nhưng cần phải có thời gian. Chỉ bằng lời nói khó mà thuyết phục nổi anh ấy. Cần có một cái gì đó thật đặc

biệt. Ngoài ra U-ooc-ren đã nhận ra chú. Chắc hắn cũng có thể đoán được anh Viễn là chỗ dựa cuối cùng của chú, và chắc sẽ không rời mắt khỏi anh ấy trong lúc chưa tóm được Hoa Sen.

— Cháu nói đúng. — Lê Hoàng đáp vẻ lơ đễnh, dường như anh đang mải nghĩ chuyện gì đó. — Lời nói không đủ để thuyết phục Viễn. Về U-ooc-ren cháu cũng nhận xét đúng. Chắc nó đoán ra... Chú cũng đã nghĩ đến điều này...

Lê Hoàng bỗng đứng phắt dậy

— Ta đi thôi.

— Đi đâu ạ?

— Đến chỗ Viễn.

— Nhưng...

— Đi thôi, — Lê Hoàng nhắc lại vẻ quả quyết. — Chú có cảm giác đã tìm được lối thoát. Chúng ta cần phải vượt trước U-ooc-ren.

Mười lăm phút sau hai người đã ở trước cửa nhà Viễn

— Chú tin là có thể tìm được tiếng nói chung với anh ấy à? — Lan hỏi khi họ cùng bước lên cầu thang.

— Chúng ta cùng làm việc đó.

— Anh ấy sẽ không chịu nghe chúng ta đâu.

— Chú chẳng còn gì để mà mất. Nếu không ngày mai chúng sẽ bắt Hoa Sen ở « Pit-xa ».

Lê Hoàng bấm chuông.

— Ba? — Viễn mở cửa vẻ ngạc nhiên. — Lan?

Viễn đứng tránh sang một bên nhường đường cho những người khách muộn màn. Cả ba người bước vào phòng. Viễn quay về phía bố. Trong mắt ánh lên những

tia không thiện cảm và khuôn mặt của Viễn cũng trở nên khắc khổ. Viễn nhìn chằm chằm Lê Hoàng và hỏi:

— Ông cần gì ở nhà tôi?

— Anh Viễn, sao anh lại nói với ba như vậy? — Lan bực bội.

— Chờ một chút, Lan. — Giọng Viễn đã dịu đi một chút. — Anh muốn biết người này cần gì ở anh. Chắc em chưa biết ông ta là Việt Cộng và chính ông ta đã giết mẹ anh.

« Hình như mình đến kịp, — Lê Hoàng nghĩ. — U-ooc-ren chưa kịp gọi điện đến đây ».

Anh lập tức hiểu ra tất cả. Không phải Viễn viết thư báo cho anh biết về cuộc gặp gỡ của U-ooc-ren và Sơn. Lá thư đó do bọn mật thám chuẩn bị. Nhưng kế hoạch của chúng không thành công: Viễn không biết đóng kịch.

— Đó là điều bịa đặt! — Lê Hoàng nói.

— Bịa đặt? — Viễn nheo mắt đay lại. — Chắc ông cũng chối ông không phải là Việt Cộng chứ? Đừng hy vọng tôi sẽ tin ông.

— Không, ba không chối điều đó. Nhưng ba phủ nhận việc giết Lan.

— Ai? — Viễn nhíu lông mày.

— Tên thật của mẹ con là Lan, còn Phạm Thu là bí danh. Ba má cùng vào Đảng một thời gian cách đây hai mươi năm. Má con trở thành điệp viên của Nguyễn Tuấn theo nhiệm vụ của tổ chức. Em trai ba đã giết má con. Nó hoạt động trong cùng nhóm với ba má, nhưng không ngờ lại là tên phản bội. Ba đã bắn nó.

Thấy Viễn có vẻ bối rối, Lê Hoàng quyết định chuyển sang tấn công:

– Ba sẽ trả lời câu hỏi ba cần gì trong ngôi nhà của con, – anh nói. – Nhưng trước hết con hãy trả lời câu hỏi của ba. Có phải thiếu tá Nguyễn Tuấn ra chỉ thị cho con tìm cách làm cho ba tin là con có cảm tình với cộng sản không?

– Việc đó thì có liên quan gì? – Viễn cau có trả lời.

– Có đúng thế hay không?

– Cứ cho là như vậy, – Viễn đáp vẻ miễn cưỡng.

– Tại sao con không thực hiện mệnh lệnh?

– Điều đó không quan trọng.

– Ừ thì cho là không quan trọng đi, – Lê Hoàng đồng tình. – Còn bây giờ ba sẽ nói cho con biết ba và Lan đến đây để làm gì.

Viễn từ từ quay lại phía Lan:

– Sao, em.. cũng cùng với họ à?

– Vâng, anh Viễn. Em đi cùng với những người cộng sản.

– Thế có nghĩa là ông ta đã kịp cải tạo em? – Viễn kêu lên.

– Đã ba năm nay em hoạt động trong nhóm biệt động của sinh viên.

– Ra vậy đó. Còn tôi, chắc là cô định dùng để khai thác phải không?

– Đừng có nói những câu ngốc nghếch như vậy! – Lan nổi nóng.

– Thôi được rồi. Vậy các người cần gì ở tôi? Muốn tôi giấu các người trong nhà tôi hay giúp các người đến được nơi an toàn, bởi bây giờ đang là giờ giới nghiêm. Tôi đoán có trúng không?

– Không. – Lê Hoàng trả lời. – U-ooc-ren vừa rồi có gọi điện cho con không?

— U-ooc-ren thì đính dáng gì ở đây ?

— Chính nó đã bắn ba bị thương.

— À ra vậy đấy ! — Viễn lại quay về phía Lan. — Như thế có nghĩa là cô đã tham gia vào việc mưu sát cha mình phải không? Sau việc này còn ai có thể thuyết phục được tôi là bọn cộng sản còn có cái gì đó thiêng liêng?

— Còn, anh Viễn ạ,— Lan nói. — Tổ quốc — đó là điều thiêng liêng nhất trong mỗi con người. Vì Tổ quốc mà tôi đã bắn ba tôi. Ông ta là kẻ thù của Tổ quốc tôi.

Viễn cười cay độc:

— Tổ quốc, lòng yêu nước,.. Toàn những lời rỗng tuếch. Tất cả đều cùng một giuộc hết — cả các người và cả những kẻ đối lập với các người. Ai cũng thích nói về Tổ quốc, về những lý tưởng cao đẹp. Nhưng khi có việc quan hệ đến sinh mạng thì ai cũng chọn lấy cái sống. Và tốt nhất kèm theo cái vi chật căng.

— Không đúng! — Lan kêu lên.

— Không đúng? — Viễn dướn cặp lông mày — Tại sao không? Ví dụ các người chẳng hạn. Các người đến đây để làm gì? Các người lo cho mạng sống của mình sau vụ ám sát bụt. Các người đến đây để tôi giúp các người thoát nạn. Tôi sẽ làm điều đó. Vì cái người mà tôi coi là bố... và vì cô gái, mà tôi — cần gì phải giấu nhỉ? — Có cảm tình riêng. Tôi khác, cô Lan ạ, tôi vẫn coi trọng quan hệ máu mủ. Tôi sẽ giấu các người ở đây và không nói gì cho U-ooc-ren biết. Trưa ngày mai chúng ta sẽ chia tay nhau. Vĩnh viễn.

— Chúng tôi không cần sự giúp đỡ của anh, anh Viễn, — Lan nóng nảy nói. — Sự giúp đỡ của anh cần cho một người khác. Cuộc sống của người đó trong tay anh.

— Các người còn muốn tôi giúp cho đồng bọn của các người nữa à? — Viễn lắc đầu. — Không, tôi sẽ không làm việc đó đâu. Tôi giúp cho các người là đủ lắm rồi dù rằng điều đó phản lại quan điểm của tôi và mặc dù các người là kẻ thù của tôi. Đúng hơn là các người đã từng là kẻ thù của tôi. Bây giờ các người đã giơ tay lên, và nguyên tắc của tôi là không đánh kẻ đã xin tha tội. Kẻ thù đã đầu hàng chỉ gây ra lòng thương hại thôi.

Lê Hoàng chăm chú nghe từng câu nói của đứa con và tạm thời không tham gia vào câu chuyện. Thời gian còn quá ít, anh muốn trong những phút ngắn ngủi này có thể tin được rằng anh đến đây không phải uổng công.

— Anh Viễn, anh cần phải hiểu... — Lan nói.

— Khoan đã con, — Lê Hoàng ngăn cô gái lại và quay về phía con trai. — Ba và Lan đến đây không phải để tìm chỗ trốn. Lan lại càng không cần điều đó bởi vì U-ooc-ren chỉ nhìn thấy mình ba. Ba...

Từ hành lang vang lên tiếng chuông điện thoại.

— Đừng nghe. — Lê Hoàng nói.

— Đừng lo, — Viễn cười giễu. — Nếu đó là U-ooc-ren tôi sẽ không nói gì cả đâu.

— U-ooc-ren sẽ gọi lại lần nữa và lúc đó con sẽ nói với nó là ba đang ở chỗ con.

— Đùa thế đủ rồi! — Viễn cắt ngang. — Tôi đã nói là các người không phải lo cho tính mạng của mình.

Lan nhìn Lê Hoàng không hiểu.

— Ba không có thời gian để đùa đâu. Nhất định U-ooc-ren sẽ gọi lại lần nữa. Lúc đó con hãy nói với nó là ba đang ở chỗ con và đề nghị con tìm cho ba chỗ trốn.

Lê Hoàng đã tính toán tất cả mọi chuyện nên bây giờ anh nói rất bình tĩnh, thong thả và không cần đoán xem những ý nghĩ gì đang nảy ra trong đầu Viễn.

— Thế thì tôi không thể nào hiểu nổi các người đến tìm tôi để làm gì? — Viễn ngạc nhiên nói.

— Bây giờ con sẽ hiểu. Tổ chức bị mất liên lạc với một người hiện nay đang làm việc cùng chỗ con.

— Chắc các người muốn tôi nối lại liên lạc hộ? —trên môi Viễn ánh lên nụ cười giễu cợt. — Các người không cảm thấy mạo hiểm khi lộ cho tôi những tin tức như thế sao?

— Chúng ta hãy thỏa thuận với nhau là con không được ngắt lời ba, — Lê Hoàng nói vẻ cứng rắn và đầy uy quyền. — Ba sẽ nói tất cả những điều cần nói, sau đó đến lượt con. Chúng ta hãy quay lại việc bị mất liên lạc. Ba đã nối lại được nó. Ngày mai sẽ có cuộc gặp mặt ở hiệu cà phê «Pit-xa» vào mười hai giờ trưa. Đáng nhẽ em trai ba cần phải đến đó thay cho ba bởi vì ba không thể xuất hiện ở đó được. Một giờ trước đây ba mới biết em trai ba là gián điệp của U-ooc-ren. Tên Mỹ đã biết về cuộc gặp gỡ ngày mai. Ba định bắn cả hai nhưng không thành công. Lúc đó ba chợt nghĩ đến con. Con là người duy nhất có thể báo tin cho người đó về mối nguy hiểm sẽ đến với anh ấy.

Viễn định phản đối điều gì đó nhưng Lê Hoàng giơ tay lên:

— Ba chưa nói xong. Khi nghĩ đến con, ba cũng hiểu rằng khó có thể bắt con làm việc đó, bắt con phải xem xét lại quan điểm của mình trong một buổi tối. Ngoài ra U-ooc-ren là một kẻ sáng suốt. Thế nào y cũng đoán ra

được ba chỉ còn có thể trông cậy vào con. Và dù con có đồng ý giúp ba đi nữa, U-ooc-ren cũng không rời mắt khỏi con cho đến khi nào người mà y cần tìm kiếm chưa nằm trong tay y.

Lê Hoàng im lặng một chút và lại nói tiếp:

— Nhưng ba sẽ đánh lừa U-ooc-ren. Con sẽ nộp ba cho nó và điều đó làm nó mất cảnh giác. Nó sẽ không theo dõi con nữa. Ba đến đây vì việc đó đấy, con trai của ba ạ. Người mà con cần phải báo tin dáng người thấp, mặt tròn, tóc cắt ngắn. Khoảng trên bốn mươi tuổi. Người đó mang quân hàm đại úy.

— Ngô Trắc? — Viễn kinh ngạc kêu lên — Phó trưởng phòng an ninh? Cả ông ta cũng là cộng sản?!

— Ba không biết tên của đồng chí đó, — Lê Hoàng trả lời. — Nhưng ba rất hy vọng là con đoán đúng. Bây giờ con gọi điện cho U-ooc-ren đi. Mà tốt hơn là con gọi về cơ quan cơ.

— Ba... tin là con sẽ làm việc đó à?

Viễn lại gọi Lê Hoàng là « ba » và Lê Hoàng hiểu rằng anh đã thắng. Thắng không chỉ trong cuộc đấu tranh với U-ooc-ren vì sinh mệnh của Hoa Sen, mà anh còn thắng trong cuộc đấu tranh giành lại đứa con. Qua cặp mắt của Viễn anh đọc được những gì đang diễn ra trong đầu người thanh niên. Viễn còn cần phải cố gắng thêm nhiều để có thể quyết định đi bước đó. Nhưng anh hoàn toàn tin vào chiến thắng. « Chỉ bằng lời nói khó có thể thuyết phục được anh ấy, — anh nhớ lại câu nói của Lan, — Cần phải có một cái gì đó thật đặc biệt... »

— Ba tin, — Lê Hoàng nói tiếp. — Đây không phải là yêu cầu giúp đỡ. Lan diễn tả không chính xác lắm. Ba tạo cho con điều kiện để trở thành người Việt Nam chân

chính. Một điều kiện như thế sẽ không còn lặp lại nữa đâu, con trai của ba ạ.

— Ba, ba hãy nói cho con biết. — Viễn ngập ngừng tìm những từ cần thiết, — vì cái gì mà ba lại hy sinh thân mình như vậy. Vì một người lạ hay sao?

— Nếu chúng bắt được đồng chí đó, tổ chức sẽ không còn nhận được các tin tức từ «Phượng hoàng» và như thế có nghĩa là sẽ không ngăn cản trước được cái chết của hàng trăm con người. Đối với ba sinh mệnh của họ còn quý hơn bản thân ba.

— Và ba... tự nguyện nộp mình cho cơ quan an ninh? Ba chưa biết thiếu tá Nguyễn Tuấn. Rơi vào tay lão ta, người bị bắt van nài xin giết họ đi vì họ không chịu nổi cực hình. Tất cả những người được ba cứu sống sẽ không ai biết được rằng họ phải biết ơn ai. Sẽ không ai nhớ đến ba cả! Tất cả họ sẽ sống, còn ba?! Ba sẽ không còn nữa! Ba chết rồi thì còn biết được gì nữa?

— Ba đã biết, — Lê Hoàng mỉm cười trả lời. — Nam Việt Nam sẽ được tự do. Sẽ không còn bọn Mỹ và những kẻ theo đuôi chúng, sẽ không còn dây thép gai, sẽ không còn những nỗi buồn và nước mắt, sẽ không còn mọi nỗi bất hạnh do cuộc chiến tranh đáng nguyền rủa này đem lại. Con ạ, có những điều còn quý hơn cả cuộc sống. Rồi lúc nào đó con sẽ hiểu, nhất định con sẽ hiểu. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: «Không có gì quý hơn độc lập tự do». Đó không phải là khẩu hiệu. Đó là một chân lý vĩ đại. Vì chân lý đó mà biết bao người đã hiến dâng cuộc sống của mình. Trong đó có má con.

Viễn nhìn cha, sau đó nhìn Lan một cách bất lực.

— Nếu như số mệnh không cho ba con ta còn được gặp nhau nữa, — Lê Hoàng nói thêm, — ba muốn nói với con... hãy bảo vệ Lan. Lan yêu con và tin con.

— Đúng vậy không Lan? — Viễn hỏi không ngoái đầu lại.

— Vâng, — cô gái khẽ trả lời và cố nuốt tiếng nấc đang nghẹn trong cổ.

Im lặng ngự trị trong phòng.

— Thôi con đi gọi điện đi, trong lúc U-ooc-ren chưa kịp đến đây, — cuối cùng Lê Hoàng phá vỡ sự im lặng. — Phía trước còn cả một đêm. Con có thể suy nghĩ thật kỹ và hãy làm theo chỉ thị của lương tâm.

Viễn miễn cưỡng bước vài bước về phía cửa và dừng lại.

— Con không thể, — Viễn nói khô khốc.

— Liệu có còn lối thoát nào nữa không? — Lan ngập ngừng hỏi và quay về phía Viễn, — Anh có biết Ngô Trác sống ở đâu không?

Viễn lắc đầu.

— Không, — Lê Hoàng nói, — không còn lối thoát nào nữa đâu. Viễn, con đi đi. Hãy nhớ, U-ooc-ren là một nhà tâm lý rất tinh tế. Con từ chối không tham gia trò chơi của Nguyễn Tuân bởi vì con không biết nói dối. Đó là điều tốt. Nhưng bây giờ con phải đóng được vai của mình một cách tốt nhất.

Viễn đi ra hành lang và mấy phút sau quay lại đầu cúi gằm.

— Xong chưa con? — Lê Hoàng hỏi bằng giọng dường như đang nói về việc gọi điện thoại để đặt món ăn trong khách sạn.

— Xong. — Viễn nói khó khăn. — Chúng sẽ đến bây giờ.

— Tốt lắm, — Lê Hoàng mỉm cười.

Anh quay về phía Lan.

– Thôi, con đi đi. Để khẩu brao-ninh lại cho Viễn và con hãy trở về nhà. Sáng mai con đến Bảo tàng quốc gia. Con nhớ tất cả những điều ba nói rồi chứ?

– Vâng.

– Viễn, con báo cho Ngô Trác địa điểm gặp mới: Gi: Định, lối vào mộ Trần Hưng Đạo, thứ hai hàng tuầ • sáu giờ chiều. Có lẽ thế thôi.

Lan không thể kìm được nữa. Cô ôm chầm lấy L Hoàng và khóc nấc lên.

– Này con, đừng thế. – Lê Hoàng nói vẻ lúng túng. – Đừng khóc, con. Sao lại thế? Chiến sĩ bí mật mà lạ khóc như trẻ con thế. Con cần phải biết trong công việc của chúng ta mọi chuyện đều có thể xảy ra. Thôi, con đi đi.

Lê Hoàng hôn vào trán Lan và khẽ đẩy Lan ra cửa Cô gái muốn nói gì đó nhưng không nói nổi. Cô rút khẩu brao-ninh trong túi ra đặt trên bàn rồi chạy ra khỏi phòng.

XVI

U-ooc-ren bước vào phòng Nguyễn Tuấn không thèm gõ cửa, tên này vội vàng đứng dậy chào.

— Xin chào ngài, ngài U-ooc-ren,—bộ ria ngắn của thiếu tá kéo dài ra ở mép trên theo cái mồm đang ngoạc ra để cười.—Xin chúc mừng ngài. Học trò của ngài đã thể hiện được phẩm chất tốt nhất của mình. Có thể thấy được rằng ngài đã truyền được cho cậu ta những quan điểm cần thiết. Quan hệ ruột thịt của người Việt Nam rất bền vững. Chỉ có được tôi luyện đến mức nào đó mới có thể nộp bố đẻ cho cảnh sát.

— Ông thiếu tá, trung úy rất đáng khen thưởng. Thật là một chàng trai xuất sắc. Nói chung tôi rất tin ở cậu ấy. Nhưng tôi đến đây không phải để gặp bố cậu ta. Một tiếng nữa chúng ta sẽ biết ai là kẻ chuyển tin tức từ đây ra cho Việt Cộng.

— Không có lẽ!—Nguyễn Tuấn vung tay vẻ sung sướng để che giấu sự bực bội của y.—Ngài đã tìm ra dấu vết của nó?

— Đúng thế,—U-ooc-ren nói vẻ đắc ý.—Đúng là tôi đã mất một điệp viên. Bố của Viễn đã bắn chết hắn. Đây là cả một vở bi kịch gia đình. Không kém gì trong Xi-xi-li. Chỉ có một điều tôi không hiểu vì sao tên Hoàng lại phát hiện được điệp viên của tôi,—U-ooc-ren chăm chú nhìn Nguyễn Tuấn, nhưng mặt viên thiếu tá hoàn

toàn tình bơ. «Được rồi, chúng tao sẽ tìm hiểu việc này,—U-ooc-ren nghĩ,—và cả cái chết của Xto-ut nữa. Ở đây có nhiều điều đáng ngờ đấy».

— Nhiều khi chúng ta phải trả giá cho chiến công bằng tính mạng của các điệp viên,—Nguyễn Tuấn thở dài.

— Đúng vậy,—U-ooc-ren đồng tình,—mới đây ông cũng mất người của mình.

Nguyễn Tuấn cắn môi: biết làm sao được, nhiều khi cũng phải chịu phí tổn.

— Thế tại sao ông không quan tâm đến việc tôi hỏi ông về cái bật lửa ông tìm thấy trong biệt thự của Phạm Thu?

— À, à,—viên thiếu tá vẫn tiếp tục đóng kịch.—Nếu như không bí mật...

— Không có gì bí mật cả. Phạm Thu, chắc ông cũng đã biết, là vợ của Lê Hoàng, còn tên điệp viên của tôi vừa bị giết là em trai của nó. Phạm Thu làm việc cho cộng sản. Điệp viên của tôi đã giết mụ ta, còn Lê Hoàng giết hắn. Chúng có những món nợ đối với nhau.

— Ngài đại tá,—Tuấn hạ giọng,—tôi hy vọng điều này chỉ chúng ta biết. Ý tôi muốn nói Phạm Thu và... tên Việt Cộng trong cục «Phượng hoàng». Tôi sẽ bắt nó êm ru. Chắc ngài cũng hiểu điều gì sẽ đến với tôi nếu như cấp trên biết được việc này?

— Người ta sẽ bảo ông là Việt Cộng, thiếu tá ạ,—U-ooc-ren cười phá lên.—Nhưng tôi không muốn điều ác đến với ông. Tôi khuyên ông: dù có buôn lậu chất ma túy cũng phải giành thời gian để hoàn thành nhiệm vụ chính của mình.

Nguyễn Tuấn mặt tái hẳn đi. Trông y lúc này thật thảm hại.

– Nhân tiện, nói về chất ma túy, ông thiếu tá nầy, – U-ooc-ren nói thêm, – theo tôi biết người ta trừng trị khá nghiêm khắc về tội đó đấy. Ấy đừng sợ. Tôi không đi báo cáo về ông đâu. Hơn nữa buôn heroin là thứ vui của nhiều người ở đất nước này, kể cả Tổng thống. Tại sao ông không tống khứ một phần món hàng nguy hiểm đó đi? Tuần sau tôi sẽ bay về Mỹ...

– Vâng, tất nhiên, ngài đại tá, – Nguyễn Tuấn kêu lên sung sướng. – Tôi hiểu ngài. Khi nào thì ngài cần?

– Tôi cần ngay chiều mai. Thôi được rồi, hãy quên câu chuyện của chúng ta đi. Ông đã hỏi cung Lê Hoàng chưa?

– Cũng đã thử rồi.

– Kết quả ra sao?

– Nó vẫn im lặng.

– Tôi hy vọng là rất ít người biết mặt nó?

– Việc bắt Lê Hoàng ngay cả người phó của tôi cũng không biết, thưa ngài đại tá. Lẽ dĩ nhiên tôi không ngờ Lê Hoàng có quan hệ trực tiếp... Nhưng linh tinh... Tôi được hai phụ tá giúp tóm cổ nó. Hai tên này hoàn toàn đáng tin cậy.

– Ông nói hoàn toàn đáng tin cậy à? – U-ooc-ren cười giễu. – Thôi, tôi đến chỗ Viễn đây, – cậu ta cần được nghe lời khen ngợi của tôi. Sau đó tôi sẽ đến chỗ hỏi cung. Ông hãy làm thế nào để từ giờ đến mười hai giờ trong ngôi nhà này không một ai được biết việc bắt Lê Hoàng.

– Tôi hiểu, thưa ngài U-ooc-ren, – viên thiếu tá trả lời giọng khúm núm. – Ngài có thể yên tâm.

Trong phòng làm việc của mình, Viễn bồn chồn đi đi lại lại từ góc nọ sang góc kia. Đầu anh như muốn nổ tung ra vì suy nghĩ, vì hai bao thuốc anh đã hút hết, vì đêm không ngủ. Hành động của người cha làm rung động tâm hồn anh, bắt anh phải nhìn lại nhiều thứ từ góc độ khác. Không có lẽ toàn bộ cuộc sống trước đây của anh là một sự lầm lạc? Không có lẽ tất cả những điều anh vẫn chân thành tin tưởng chỉ là một sự đối trá? U-ooc-ren đã vẽ ra trước mắt anh hình ảnh một xã hội tự do và dân chủ ở miền Nam Việt Nam, và nói đầy sức thuyết phục về sự cần thiết phải đấu tranh chống hiểm họa cộng sản. Viễn chưa bao giờ nghi ngờ vào điều đó. Tất cả đều rõ ràng và lô-gích.

Thế nhưng chỉ trong nửa tiếng đồng hồ, không nói một lời thừa, bố anh đã lật ngược lại tất cả những ý niệm quen thuộc trong nhận thức của Viễn. Hình tượng người cộng sản cũng hoàn toàn thay đổi trong anh. Bắt nhiều năm người ta nhồi nhét vào đầu óc anh cộng sản là những tên cuồng tín độc ác có tư duy phát triển ở mức thấp, chúng phủ nhận khoa học, văn hóa và chỉ tin vào bạo lực.

Nhưng bỗng nhiên—một điều không thể ngờ, Lan—con gái của một người Mỹ và một gái nhảy, lúc nào cũng ăn mặc rất « mốt », thích nhạc « gia » và chủ nghĩa ấn tượng. Lê Hoàng—bố anh—một người hiểu rất tinh tế về hội họa, văn học, nói thông thạo tiếng Anh, tiếng Pháp, một nhà trí thức hiểu rộng, biết nhiều. Ngô Trác—một sĩ quan an ninh đầy triển vọng và tương lai nhiều hứa hẹn. Tất cả họ đều là cộng sản. Điều đó làm anh phải suy nghĩ.

Không hiểu sao Viễn lại nhớ đến người bạn cũ anh quen khi còn học ở Mỹ. Nguyễn Thái Bình—con trai một viên chức nhỏ sang học ở Mỹ. Đó là một thanh

niên thông minh, phải nói là tài năng nữa. Từ nhỏ anh ta đã mê về, yêu thích âm nhạc, thơ ca. Những bài thơ do anh ta sáng tác không phải là tồi. Nước Mỹ mở ra trước mắt Bình nhiều hứa hẹn. Ông chủ của một hãng lớn hứa dành cho anh ta một vị trí xứng đáng sau khi tốt nghiệp đại học. Nhưng Viễn vô cùng ngạc nhiên khi thấy Bình từ chối và Nguyễn Thái Bình còn từ chối nhiều đề nghị đầy hấp dẫn khác nữa. Một cặp vợ chồng giàu có nào đó muốn nhận anh làm con nuôi. Một cô gái thuộc dòng hoàng tộc Thái Lan rất mê anh và nghe nói bố mẹ cô đã bay từ Thái Lan sang Mỹ để xem mặt « chàng rể tương lai ».

Nguyễn Thái Bình là một chàng trai lãng mạn và giàu cảm xúc, và điều đó nhiều khi làm Viễn cảm thấy buồn cười. Có lần Bình thu băng thư gửi các em mình và cho Viễn nghe. Một lá thư lạ lùng. Bình thu vào băng một câu chuyện cổ tích ngộ nghĩnh nào đó. Không hiểu sao Viễn lại nhớ câu chuyện vớ vẩn ấy. Chuyện kể rằng, ngày xửa ngày xưa, đã lâu lắm rồi khi chim biết nói tiếng người, có một lão quan giàu có. Nhà lão nuôi rất nhiều chim. Có một lần lão quan chọn những con chim đẹp nhất nhốt vào các lồng riêng. Lão cho chúng ăn những hạt gạo thơm phức và uống những giọt nước ngọt dịu, rồi bắt chúng hát theo ý muốn của lão cho mình lão nghe. Nhiều con chim thích cuộc sống như vậy và chúng đã cất tiếng hót líu lo để làm vừa lòng lão quan. Thế nhưng một số chim khác chẳng tìm thấy niềm vui gì trong những hạt gạo thơm, những giọt nước ngọt. Một hôm những người hầu quên đóng cửa lồng và những con chim này thoát ra ngoài tự do. Chúng nhìn thấy vẻ đẹp của sông, núi, biển, trời và thấy cuộc đời tự do vô cùng tuyệt diệu. Chúng rất thương những con

chim còn phải sống trong lồng và rất muốn giải phóng những con chim đó, nhưng không biết làm cách nào...

Viễn nghe xong câu chuyện cổ tích và nói rằng đó là chuyện ngày thơ vớ vẩn.

Thời gian sau Nguyễn Thái Bình về nước nghỉ hè. Khi trở lại anh ta thành một con người khác hẳn. Sau đó ít lâu Bình và Viễn cãi nhau một trận rồi họ không gặp lại nhau nữa. Viễn biết người bạn cũ của anh có cảm tình với Việt Cộng. Hơn thế nữa Bình còn công khai nói về việc đó. Anh ta phát biểu tại các cuộc mít tinh, trong các cuộc gặp gỡ, tổ chức biểu tình ngồi trước của sứ quán Nam Việt Nam ở Oa-sinh-tơn. Trong buổi lễ trọng thể nhận bằng tốt nghiệp, Nguyễn Thái Bình đã mang trên lưng biểu ngữ với dòng chữ : « Cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam là vô nhân đạo ! »... Tất cả những hành động điên rồ của người bạn cũ Viễn biết qua bạn bè và Viễn cùng các bạn mình rất khó chịu về các hành vi của Bình. Họ gọi Bình là kẻ phản bội, gián điệp của bọn đỏ.

Trước khi về nước Nguyễn Thái Bình đã tự cho phép mình làm một việc táo bạo không tưởng tượng nổi. Bình viết một lá thư ngỏ gửi Tổng thống Mỹ và một tờ báo nhỏ đã đăng bức thư đó. Trong bài báo phỉ báng này Bình đã tấn công nước Mỹ, gọi người Mỹ là bọn xâm lược, tuyên bố rằng khi trở về Tổ quốc sẽ làm cộng sản. Trong lời kết, Bình viết một câu hão huyền và rỗng tuếch là anh sẵn sàng hy sinh thân mình vì công lý để cái chết của anh sẽ khôi phục lại cho con người niềm tin vào sức mạnh của lý trí.

Bình nói nhiều về những lý tưởng cao đẹp, nhưng kết cục lại trở thành một tên cướp máy bay tầm thường. Tháng bảy năm bảy hai, Viễn đọc trong một số tờ báo

Mỹ tin về việc tên khủng bố Nguyễn Thái Bình, hai mươi ba tuổi, đã bị giết chết trong khi bắn nhau với hành khách sau khi chiếc « Bô-ing-747 » hạ cánh xuống sân bay Tân Sơn Nhất. Tên này định dùng vũ khí làm áp lực bắt phi công phải lái chiếc máy bay chạy ra Bắc Việt.

Thật ra xung quanh vụ này cũng còn có một số giả thuyết khác nữa. Nhiều người nói đây là vụ ám sát chính trị. Người ta nói, khi máy bay hạ cánh và tất cả các hành khách đã rời khỏi máy bay và Nguyễn Thái Bình cũng chuẩn bị ra cầu thang thì một nhân viên trong phi hành đoàn đã găm vào ngực anh năm viên đạn bằng khẩu « côn » của hắn. Động cơ máy bay được mở hết cỡ để át tiếng nổ. Nhưng Viễn không tin lời đồn đại này. Anh coi tất cả Việt Cộng đều là bọn khủng bố và cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên là người bạn cũ của anh có dính dáng đến họ cũng trở thành một tên khủng bố. Cộng sản đã sử dụng cái chết của Bình phục vụ cho lợi ích của mình. Họ đã biến đám tang Nguyễn Thái Bình thành cuộc biểu tình chống chính phủ. Những kẻ hay gây rối thuộc cánh tả ở trường đại học Tổng hợp Mai-a-mi Bit-sơ đã tổ chức truy điệu.

Khi đó Viễn không hề có hai ý kiến về hành động cũng như về cái chết của Nguyễn Thái Bình. Nhưng đêm nay, Viễn lại nhớ đến sự kiện diễn ra hai năm về trước này. Anh nhớ lại tất cả các chi tiết và nghi ngờ vào sự đánh giá trước đây của mình. Anh không thể hiểu nổi tại sao suốt đêm sự kiện Nguyễn Thái Bình lại khống chế mọi suy nghĩ của anh. Suốt đêm và cả buổi sáng Viễn trằn trọc cố tìm cách để hiểu mọi chuyện nhưng vẫn không tài nào hiểu nổi. Mọi nghi ngờ, mâu thuẫn cứ xáo động trong đầu óc, trong tâm hồn anh. Chỉ có một điều rõ ràng: bố anh, Lan, Bình không phải

là những kẻ cuồng tín, mà là những người có niềm tin sâu sắc vào lẽ phải của mình. Kẻ cuồng tín không thể hy sinh thân mình một cách có ý thức.

Chưa bao giờ Viễn có thể nghĩ được rằng quyền lựa chọn lại nặng nề, lại là một thử thách khó khăn như thế. Vậy mà anh đang đứng trước một sự lựa chọn: đến gặp Ngô Trắc hay không đến. Bố anh nói rằng anh hoàn toàn có quyền tự do lựa chọn cách xử lý. Đêm đã trôi qua mà Viễn vẫn chưa ý thức được hết mọi việc cho đến đầu đến đũa. Nhưng anh cảm thấy rằng anh cần phải làm như bố anh nói: cái giá phải trả cho việc này quá đắt. Nguyễn Tuấn sẽ không để cho bố anh sống – Viễn quá hiểu điều đó.

Buổi sáng, khi đến nơi làm việc, Viễn đến ngay phòng Ngô Trắc nhưng hình như đại úy đã đi vào thành phố có việc gì đó. Viễn hoảng sợ. Không phải vì nếu anh không kịp báo thì Ngô Trắc sẽ bị bắt. Về mặt tâm lý Viễn chưa được chuẩn bị đến mức có thể giúp đỡ những người cộng sản. Viễn hoảng sợ vì anh lo rằng sự hy sinh của bố anh là vô ích, Lan sẽ coi anh là một tên hèn mạt. Làm sao Lan có thể tin được rằng Ngô Trắc không có mặt ở nơi làm việc. Chính những ý nghĩ đó không để cho Viễn được yên và cứ khoảng mười lăm hai mươi phút anh lại đến gõ cửa phòng Ngô Trắc một lần. Nhưng cánh cửa vẫn đóng chặt.

Chiếc kim giờ đã quay gần đến số mười một, Viễn quyết định đến tìm Ngô Trắc lần nữa. Anh vừa bước ra cửa thì chạm trán U-ooc-ren.

– Chào chàng trai của tôi.—U-ooc-ren nói giọng vui vẻ như thường lệ.

— Xin chào ngài U-ooc-ren.—Viễn ấp úng, cố gắng tránh cái nhìn của viên đại tá.

— Tôi không làm phiền anh chứ? Hình như anh đang chuẩn bị đi đâu phải không?

— Tôi? Không... Có nghĩa là, tôi... đang bận... công việc bình thường.

— Hình như anh đang lo lắng điều gì đó? Có lẽ tôi hiểu, chàng trai của tôi ạ. Không phải ai cũng có khả năng làm được việc đó. Anh đúng là một người yêu nước chân chính. Thế ông ta muốn gì ở anh?

— Ông ta muốn gì à?—Viễn nhắc lại vì bị bất ngờ trước câu hỏi đột ngột,—ông ta muốn tôi giấu ông ta.

Và để ngăn trước những câu hỏi khác Viễn nói thêm:

— Tôi không muốn nhắc đến con người đó nữa, thưa ngài U-ooc-ren.

— Tôi hiểu, tôi hiểu — U-ooc-ren nói.

Nhưng U-ooc-ren sẽ không phải là U-ooc-ren nếu như trong đầu y không thoáng xuất hiện một sự nghi ngờ nào đó chưa thật rõ ràng. Lê Hoàng đâu có đến chỗ con trai để tìm chỗ trốn! Còn nếu như hắn đã đến đấy thì phải vì một nguyên nhân khác. Cũng có thể đến phút cuối cùng hắn đã quyết định không nói mục đích hắn đến đó để làm gì? Hay là... hay là hắn định xỏ mũi U-ooc-ren này? «Nếu như Viễn nói với ta là bố hắn không đến chỗ hắn thì liệu ta có tin không?—U-ooc ren tự hỏi mình và tự trả lời, — không, sẽ không tin. Bởi lẽ Lê Hoàng không còn lối thoát nào khác. Như vậy có nghĩa là... Không, không thể như thế được. Hơn nữa Lê Hoàng không thể tin chắc chắn vào sự thành công của y. Con người không thể tự nguyện nộp mình cho thần chết. Đi đến cái chết trông thấy mà không biết vì cái gì...»

U-ooc-ren không thể đoán quyết được rằng mọi việc xảy ra đúng như vậy, nhưng một khi hắn đã thấy nghi ngờ thì cần phải khẳng định hoặc phủ định nó.

— Anh Viễn này,— U-ooc-ren nói. — Tuần tới tôi sẽ bay về Mỹ. Hôm nay tôi mời Phran-xoa và Lan đến ăn trưa. Tôi đến đây để đón cả anh cùng đi. Anh không phản đối chứ?

— Nói chung tất nhiên như vậy. Nhưng tôi... còn cả một đống giấy tờ, và...

— Tôi sẽ thu xếp với thiếu tá và ông ta sẽ đồng ý cho anh đi.

— Nếu nói thật lòng, tôi không có bụng dạ nào cả, — Viễn cố gắng để từ chối. — Tôi sợ sẽ làm bữa tiệc của ngài mất vui.

— Không sao, —U-ooc-ren vẫn khăng khăng. — Đây không phải là một bữa tiệc. Hơn nữa còn lâu lắm chúng ta mới gặp lại nhau. Bà phran-xoa rất muốn gặp anh. Cả Lan cũng vậy.

— Dạ, thưa ngài U-ooc-ren. Tôi đồng ý.

— Rất tuyệt.

— Ngài đợi tôi khoảng năm phút, tôi nộp số tài liệu này cho phòng thư ký rồi sẽ quay lại ngay.

Viễn bước đến bên bàn và nhanh chóng thu dọn giấy tờ.

«Hình như mình đoán đúng, —U-ooc-ren nghĩ, — qua tất cả các điều mình biết thì mình đến đây thật đúng lúc.»

Viễn xếp giấy tờ vào trong cặp và bước ra cửa. Nhưng U-ooc-ren đã chặn đường.

— Có lẽ chúng ta sẽ đi cùng. Anh mất công quay trở lại đây lần nữa làm gì?

— Ngài không nên đứng đợi ngoài hành lang.

Anh định đi vòng qua U-ooc-ren nhưng y đã đặt tay lên vai anh.

— Anh Viễn, tôi có cảm giác anh đang lo lắng chuyện gì đó.

— Thưa, không có chuyện gì cả, ngài có cảm giác như vậy thôi. — Viễn ấp úng trả lời.

— Đánh lừa tôi khó lắm đấy chàng trai của tôi ạ, — U-oóc-ren chuyển sang tấn công. — Tôi có cảm giác như anh đang làm một bước đi sai lầm đấy. Anh còn trẻ, mà tuổi trẻ nhiều khi thường để cho tình cảm chế ngự. Viễn, tôi hiểu hết. Ông ta là bố anh. Ông ta lại biết lôi kéo con người về phía mình. Anh đã đầu hàng trước những lời thuyết phục của ông ta. Nhưng sự lạc lối trong khoảnh khắc này sẽ qua đi. Luật lệ thời chiến rất khắc nghiệt. Giúp đỡ cộng sản là tội tử hình — anh hiểu rất rõ điều đó. Nhưng tôi mong muốn anh gặp những điều tốt lành. Tôi giúp anh tránh khỏi những sai lầm chết người.

— Tôi... không hiểu — Viễn nói.

— Anh hiểu rất rõ tất cả mọi việc, — giọng U-oóc-ren trở nên nghiêm khắc, — anh biết rõ là tôi đang nói gì. Tôi không thể không khâm phục sự sáng tạo và lòng can đảm của bố anh. Nhưng tôi là người của phía đối lập. Tình cảm không bao giờ được lấn át lý trí. Hơn nữa trong công việc của chúng ta. Tôi yêu anh như con trai tôi, nên muốn giúp đỡ anh. Ngay cả việc anh cần phải báo tin cho ai, tôi cũng không hỏi. Bởi vì anh cần phải báo cho ai đó để người đó không đến hiệu cà phê «Pit-xa», có đúng thế không? Một tiếng nữa người đó sẽ nằm trong tay chúng tôi. Sau một tiếng nữa tôi sẽ quên đi những lời lẽm của anh, bởi vì tôi tin anh, anh Viễn.

U-ooc-ren chăm chú nhìn Viễn và y tin chắc rằng y không nhầm. Qua nét mặt của Viễn có thể thấy rõ anh đang suy nghĩ rất căng thẳng để tìm lối thoát.

«Thế là hết, — một ý nghĩ thoáng qua trong đầu Viễn. — Mình không báo được cho Ngô Trắc. Còn Lan thì sao? Cô ấy sẽ không tin, sẽ không tha thứ cho mình... Cô ấy sẽ coi mình là tên khốn kiếp, tên đểu cáng... Bố mình nói đúng. U-ooc-ren có khả năng nhìn thấu suốt người khác. Làm gì bây giờ? Làm gì?

— Hay là anh đã báo cho người đó rồi?—U-ooc-ren tiếp tục tấn công.— Và bây giờ anh đang định chạy trốn? Hãy nhớ là, trong trường hợp đó tôi bắt buộc phải thực hiện nghĩa vụ của mình. Dù cho việc đó có tàn khốc đến đâu đối với tôi đi nữa, tôi cũng bắt anh phải nói tên người đó. Trong cuộc đấu tranh thiêng liêng chống cộng sản không có chỗ dành cho lòng thương hại. Tôi sẽ làm tất cả! Nếu anh vẫn cứ im lặng, tôi sẽ đưa Lan đến đây. Anh sẽ không thể chịu đựng nổi cảnh đó đâu. Nghĩ cho kỹ đi, Viễn. Hãy nghĩ kỹ đến hậu quả của việc anh làm. Tôi muốn anh hiểu: vì những lý tưởng cao cả tôi sẽ không dừng lại trước bất cứ một cái gì hết. Tôi có thể hy sinh cả con gái của mình bởi vì đối với tôi nghĩa vụ và phụng sự cho thế giới tự do cao hơn tất cả. Đừng bắt tôi phải thực hiện những biện pháp bất đắc dĩ. Đừng thử thách độ bền vững của những lý tưởng của tôi.

«Trời đất ơi, — Viễn nghĩ, — có lẽ nào tôi đã từng kính trọng khâm phục con người này, đã coi nó là kẻ hào hiệp, tốt bụng. Nó không phải là con người. «Con gái của mình...» Không thể như thế được. Chắc lão định dọa mình đây. Con người không có khả năng làm việc đó».

Viễn nhìn U-ooc-ren. Cặp mắt tện đại tá anh lên những tia thép lạnh buốt. Bỗng nhiên Viễn biết U-ooc-ren không đóng kịch. Chắc chắn y sẽ làm đúng như lời y đe dọa. Lan! người Viễn nói gọi ốc, khi anh tỉnh dung.. Lan!

Viễn đã đến gần cái mức có thể đầu hàng và bỏ đi cùng U-ooc-ren. Cuối cùng, anh đã làm tất cả những gì có thể làm được... Nhưng bây giờ, sau những câu nói của U-ooc-ren... Quyết định tự nó đến ngoài ý thức của Viễn, dường như nó đến với một người khác. Còn anh đứng ngoài cuộc để nhìn mình. Quay trở lại bàn làm việc, anh đặt giấy tờ xuống và cúi đầu nói:

— Xin ngài tha lỗi cho tôi. Tôi định đánh lừa ngài. Bản thân tôi cũng không hiểu cái gì đã xảy ra với tôi ngày hôm qua. Không hiểu làm sao ông ta lại thuyết phục nổi tôi.

— Tôi biết, chàng trai của tôi, anh đã tỉnh táo lại, — U-ooc-ren nói và hơi dịu đi — tôi biết rằng lý trí tỉnh táo của anh...

U-ooc-ren không kịp nói hết câu. Viễn đột ngột quay ngoắt lại, đá thẳng mũi giày vào đầu gối tên đại tá. U-ooc-ren rú lên vì đau. Y ngã quỵ xuống. Viễn vớ luôn con sư tử bằng đá cẩm thạch khá nặng dang tay nện thẳng cánh vào gáy tên Mỹ. Y ngã sấp xuống sàn nhà.

Tim Viễn đập thình thịch. Trong giây lát anh đứng ngây người và lắng nghe xem ngoài hành lang có ai nghe thấy tiếng động trong phòng không. Sau đó Viễn run run mở ngăn kéo lấy khẩu súng ngắn của mình đút vào túi. Cố tạo ra vẻ bình thản, anh đi ra khỏi phòng và khóa trái cửa lại. Cố gắng bắt mình không được bước quá nhanh, Viễn leo lên tầng trên và không gõ cửa bước vào phòng làm việc của Ngô Trác. Đại úy đang đứng bên cửa sổ lưng quay về phía cửa ra vào

và hút thuốc. Nghe thấy tiếng động ông quay phắt lại.

— Trung úy, hình như anh quên mất khi bước vào phòng của thượng cấp phải gõ cửa à ?— Ngô Trắc nói giọng khô khốc.— Anh đi ngay khỏi đây và lần sau nhớ thực hiện các nguyên tắc lịch sự tối thiểu.

— Ngài đại úy,— Viễn mấp máy cặp môi đã khô lại.— Đừng đến hiệu cà phê « Pit-xa »...

— Cái gì ?— Lông mày Ngô Trắc trợn lên.— Anh nói vớ vẩn gì đấy, trung úy ?

— Đừng đến hiệu cà phê « Pit-xa ». Mười hai giờ trưa ở đó sẽ có người của U-ooc-ren.

— Này trung úy, anh làm sao thế ? sao anh tái nhợt đi thế ? Cà phê « Pit-xa » nào ? U-ooc-ren thì liên quan gì đến đây ? Anh ốm đấy à ? Nếu vậy thì đến gặp bác sĩ chứ không phải xông vào phòng cấp trên nói lung tung như thế.

— Ngài đại úy, người mà ngài cần phải gặp ở « Pit-xa » trưa nay là bố tôi. Bố tôi đã bị bắt và hiện nay đang ở đây. U-ooc-ren đang nằm trong phòng làm việc của tôi và hình như tôi đã giết chết hắn.

Viễn nói liền một hơi và cố đoán qua nét mặt Ngô Trắc xem ông ta tin hay không tin. Đại úy nhìn Viễn một cách dò xét và có vẻ đang cân nhắc gì đó trong đầu.

— Chú không tin cháu sao,— Viễn nói tha thiết, mắt nhìn thẳng vào mắt Ngô Trắc.— Hôm qua cháu bắt buộc phải nộp bố cháu cho Nguyễn Tuấn để hôm nay có thể báo được cho chú. Bố cháu không tìm ra lối thoát nào khác... Chú không tin sao...

— Tin,— Bỗng nhiên Ngô Trắc nói.— Chú tin. Cám ơn cháu, cháu Viễn. Bây giờ cháu kể cho chú nghe chuyện gì xảy ra ngày hôm qua.

— Bố cháu đến chỗ cháu vào lúc trời đã tối. Bố cháu bị thương...

Viễn kể cho Ngô Trắc nghe tất cả câu chuyện xảy ra ngày hôm qua giữa anh, bố anh và Lan. Đại úy tiến đến bên Viễn và đặt tay lên vai anh.

— Chú sẽ cố gắng tìm cách cứu bố cháu. Thế bố cháu không nói gì thêm à ?

— Bố cháu nhắn: địa điểm gặp mới — lối vào mộ Trần Hưng Đạo ở Gia Định. Thứ hai hàng tuần, sáu giờ chiều.

Viễn nói cho Ngô Trắc mật khẩu để nhận nhau.

— Không ai nhìn thấy cháu đi vào đây chứ ?

— Ngoài hành lang không có ai cả.

— Cháu cần phải rời khỏi đây ngay. Cháu có chỗ nào để lánh tạm ở Sài-gòn không ?

Viễn lắc đầu. Ngô Trắc ngẫm nghĩ một lúc.

— Vậy thì cháu hãy đến phố Nguyễn Hoàng, số nhà 3?. Cháu gặp luật sư Lê Vịnh. Ông ta là bạn cũ của chú. Cứ nói rằng chú Bảo giới thiệu cháu đến. Bảo là tên thật của chú. Cháu đừng nói gì thêm cả, chỉ nói là chú nhờ đưa cháu ra vùng giải phóng. Luật sư sẽ giúp cháu tìm gặp những người cần thiết. Đưa cho chú điện thoại và địa chỉ của Lan. Cũng cần phải báo tin cho cô ấy.

Viễn ngoáy mấy dòng lên mảnh giấy và đưa cho Ngô Trắc.

— Thôi cháu đi đi,— viên đại úy nói— Một lần nữa cám ơn cháu. Hẹn gặp lại cháu sau ngày đất nước giải phóng .. đồng chí Viễn.

Ngô Trắc nắm chặt tay người thanh niên và bước đến bên cửa, khẽ mở hé ra. Ông ra hiệu cho Viễn đợi một chút và lò ra quan sát ngoài hành lang, sau đó khẽ vẫy tay.

Viễn bước nhanh ra khỏi phòng và đi xuống dưới nhà. Anh sẽ không nghĩ đến ngày hôm. Còn lâu U-oóc-ren mới tỉnh được. Của lại bị khóa trái và nếu có mở được thì anh cũng đã ở ra đây rồi. « Bình tĩnh.— Viễn tự nhủ mình.— Cái chính là phải bình tĩnh. Hãy đi thong thả và không để lộ vẻ bối hoảng ».

— Ngài trung úy, đợi một chút, — một giọng nói từ đâu vang lên khi Viễn đi qua tầng hai.

Viễn rùng mình và phải hết sức kiềm chế để không chạy bổ xuống tầng dưới. Ngoái đầu lại anh nhìn thấy tên vệ sĩ của Nguyễn Tuấn.

— Ngài thiếu tá mời trung úy đến ngay chỗ ngài, — tên vệ sĩ nói.— Thiếu tá gọi điện đến phòng làm việc của trung úy nhưng không có ai ở đó. Thiếu tá ra lệnh cho tôi phải đi tìm ngài ngay. May quá gặp được ngài. Hình như trung úy đang định đi đâu đó?

— Phải. Mà không. Đúng hơn, đại tá U-oóc-ren mời tôi đi ăn trưa và bảo rằng đã nói với thiếu tá.

— Vậy có biết không nhỉ? — đầu Viễn quay cuồng. — Thế là hết? Nhưng chúng không thể nào tìm thấy U-oóc-ren nhanh như vậy. Mình có thể giải thích được việc biến đi của lão. Mình sẽ nói là lão đến gặp mình... Sau đó đi đâu đó... và nói là sẽ chở mình ngoài phố... »

— Tôi không biết, — tên vệ sĩ nói. — Ngài thiếu tá ra lệnh cho tôi tìm trung úy. Xin mời.

Tên vệ sĩ đứng tránh sang một bên nhường cho Viễn đi trước. Viễn cho tay vào túi, nơi có khẩu súng ngắn nằm sẵn. « Cố gắng không để bị bắt sống », — Viễn lạnh toát người khi hình dung ra những gì Nguyễn Tuấn có thể làm với anh. — một đòi lên anh đã chứng kiến khả năng của thiếu tá.

XVII

— U-ooc-ren mở mắt. Một màn trắng đục che lấy mắt y. Đầu y như muốn vỡ tung ra từng mảnh. Y đưa tay sờ lên gáy và đưa ngón tay đến sát mắt. Cái màn trắng đục chuyển sang màu hồng. Y lắc mạnh đầu để cố tỉnh hẳn lại. Những đồ vật đang trôi bồng bềnh xung quanh rõ nét dần. Và bỗng nhiên cảm thấy như bị điện giật. Y nhớ lại tất cả những gì vừa xảy ra. Cái thằng súc sinh, miệng còn hơi sữa mà đánh lừa nổi y! U-ooc-ren không thể ngờ đến việc bị tấn công nên không kịp phòng ngừa. Sao lại thế được? Y — một điệp viên dày dạn, có phản xạ nhanh như chớp, mà lại để cho một thằng bé con... U-ooc-ren tự rủa mình. Cái con chó này chắc đã kịp thông báo cho Rếch-xơ và tẩu thoát mất rồi. Thế là đổ vỡ hết! Tên đại tá giận dữ nghiến răng. Y muốn đập vụn tất cả mọi thứ xung quanh. Cái đất nước đáng nguyền rủa, không ai biết trước được cái gì sẽ đợi mình ở đó. Những con người đáng nguyền rủa làm tất cả mọi việc không theo một thứ lô-gích nào! U-ooc-ren cho là y đã nhìn thấu hết được gan ruột Viễn. Và y đã mắc hai sai lầm. Y đã tin một trăm phần trăm vào sự giáo dục của y, rồi lại tin vào sự « hối hận » của Viễn.

Đồ ngu! Phải chịu trận đại bại ở Việt Nam, nơi mà U-ooc-ren vẫn cho là y đã hiểu biết cặn kẽ, biết đến cả những cái tí mỉ nhất.

Hỏng hết! Chẳng còn chờ mười hai giờ để làm gì nữa. Sẽ không có ai đến « Pit-xa » cả. U-ooc-ren liếc nhìn đồng hồ như cái máy và bỗng nhiên trong tiềm thức y

xuất hiện một tia hy vọng. Mới có hai mươi phút kể từ lúc cái thằng... cái thằng... (y không tìm được từ thích ứng) nện một vật gì đó vào đầu y. Nó chưa thể đi xa được. Phải báo động ngay, phải xới động cả thành phố lên, phải chà xát từng ngôi nhà, lục soát từng căn phòng! U-ooc-ren không hề tính đến việc tìm một con người giữa thành phố đồ sộ này là không thực tế. Y đã mất sáng suốt. Lần đầu tiên trong đời y mất sáng suốt. Y đang ở trong tình trạng cảm xúc hiện thực bị mờ nhạt, nhường chỗ cho những suy ngẫm viển vông.

Tìm, bắt! Khó có thể moi được ở thằng bố nó tên của Rếch-xơ, nhưng cái thằng nhóc chó chết này không phải là một thằng cuồng tín như vậy, nó sẽ không chịu nổi đau đớn. Tự tay U-ooc-ren sẽ làm việc đó và sẽ bắt nó phải mở miệng. Uy tín của y đặt trên ván bài này. Lan — đó là người sẽ bắt nó phải nói. Thằng nhóc không thể chạy ra khỏi thành phố mà không đến gặp con bé. Nếu nó chạy, U-ooc-ren này sẽ bắt nó quay lại. Cần phải cử ngay người đến nhà cái con mẹ Phran-xoa Bình ngốc nghếch đứng mở!

Lúc đó U-ooc-ren không hề nhớ là trong người Lan có dòng máu của y. Lan là con gái của y. Y chỉ cần một thứ duy nhất — tên của Rếch-xơ. Sẽ tra tấn Viễn, tra tấn ngay trước mắt Lan, cần phải moi ra được tên của thằng cần phải đến « Pit-xa » vào mười hai giờ trưa nay!

U-ooc-ren cố gắng đứng dậy, lê bước đến chỗ để điện thoại quay số của Nguyễn Tuấn.

— Thằng Viễn đâu? — Y gào lên.

— Ngài U-ooc-ren, chúng tôi đi tìm ngài khắp mọi nơi. Trung úy nói là ngài mời cậu ấy đi ăn trưa...

— Nó đâu rồi? Đâu rồi?!!

— Cậu ấy vừa rời khỏi chỗ tôi được khoảng bảy phút. Nói là đến chỗ con gái ngài đấy...

— Bắt ngay! Bắt ngay lập tức! Cả con bé nữa! Nó định giết tôi! Nó đã báo động cho Rech-xơ! Bắt ngay lập tức!

U-ooc-ren quẳng ống nói xuống bàn cạnh máy điện thoại. Từ ống nghe vẳng lên giọng của Nguyễn Tuấn đang quát tháo gì đó. Tên đại tá lao đến cạnh cửa khóa chặt và đập phá trong cơn giận dữ tuyệt vọng.

Mấy phút sau từ hành lang vang lên tiếng chân bước và giọng nói của Nguyễn Tuấn:

— Ngài U-ooc-ren, ngài ở trong đó à?

— Mở cửa ra, phá nó đi, thả tôi ra khỏi đây, đồ quỷ! U-ooc-ren gần như bị loạn thần kinh.

Có tiếng đập mạnh vào cửa và một lúc sau cánh cửa được phá toang. Qua chỗ vỡ hiện ra khuôn mặt ngơ ngác của Nguyễn Tuấn.

— Có chuyện gì xảy ra vậy, ngài U-ooc-ren? Sao chuyện đó lại có thể xảy ra được? Tôi không hiểu gì cả... Tại sao Viễn...

— Nó đâu rồi?!

— Tôi đã cử người đến nhà nó. Và đến cả chỗ con gái ngài nữa. Tôi hiểu đúng đấy chứ a?

— Một đất nước đáng nguyền rủa! — U-ooc-ren thốt lên, răng nghiến chặt.

— Xin mời ngài đến phòng làm việc của tôi. Bác sĩ sẽ đến ngay bây giờ. Ngài không bị thương nặng đấy chứ?

U-ooc-ren rút từ lấy chiếc khăn mùi xoa và áp lên gáy. Tuấn xốc nách y dẫn đi dọc theo hành lang. Đại

ấy Ngô Trác đỡ phía bên kia. Tất cả các cửa phòng làm việc đều đề mở và từ đó lấp ló những khuôn mặt ngơ ngác không hiểu chuyện gì vừa xảy ra.

Trong phòng làm việc của Nguyễn Tuấn, vết thương của U-ooc-ren được lau sạch và băng lại. Vết thương không sâu lắm, chỉ có cú đánh quá mạnh làm y bị choáng. Nửa tiếng sau tên vệ sĩ bước vào phòng Nguyễn Tuấn.

— Sao? — U-ooc-ren nóng ruột hỏi.

— Không tìm được trung úy.

— Còn đứa con gái?

— Đi chơi đâu với mẹ. Chúng tôi đã để cảnh sát ở lại giữ nhà.

— Lũ khốn kiếp! — U-ooc-ren lại chửi.

— Thưa ngài thiếu tá, — tên vệ sĩ nói với Nguyễn Tuấn. — Tên bị bắt đã được dẫn đến đây từ lâu. Ngày hôm nay có định hỏi cung không ạ? Tôi sẽ báo để đưa nó về chỗ cũ.

— Lê Hoàng? — U-ooc-ren hỏi tên thiếu tá.

Nguyễn Tuấn gật đầu.

— Dẫn nó đến đây. Đây là hy vọng cuối cùng của chúng ta. Nó sẽ phải nói. Ông thiếu tá, ông có nghe thấy không? Phải nói!!!

— Ngài không có gì phải nghi ngờ điều đó. — Nguyễn Tuấn nói. — Tôi sẽ bắt nó phải mở miệng.

Hai tên mật thám dẫn Lê Hoàng vào. Anh bị xích hai tay. Quần áo rách tả tơi, mặt đầm đìa những vệt máu. U-ooc-ren đứng bật dậy tiến sát đến Lê Hoàng và đang tay đấm một quả vào sống mũi anh.

— Mày... mày... — U-ooc-ren nói đầy vẻ căm thù. — Mày cướp tại nó bằng cách nào? Bằng cách nào?!

Lê Hoàng đưa hai tay lên cười đồng mân đang chảy tỏ mũi xuống và cười chế giễu.

— Hình như ông đang có tâm trạng không vui phải không, ông U-ooc-xen?

— Tại sao nó lại làm theo những điều mày muốn? Tại sao nó lại làm như vậy?!

« Có nghĩa là không tìm hiểu được gì ở Viễn, — trong mắt Lê Hoàng ánh lên những tia vui sướng ».

— Tại sao à? Viễn có lần nói với tôi rằng ông thường nói những câu rất hay về « thành phố cấm » của tâm hồn người Việt Nam. Ông coi là ông đã đi được vào đó. Nhưng than ôi! « Thành phố cấm » của tâm hồn người Việt Nam vẫn không hề mở cửa cho ông vào để biết những bí mật của nó, ông U-ooc-ren ạ.

HẾT

BÍ MẬT THÀNH PHỐ CẤM
NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN
Biên tập : DƯƠNG CẦM
Sửa bài : NGUYỄN MẪN
Trình bày : VŨ GIA NGỌC

Vxtgroup.com

Ký 250đ/01

In 8.400 cuốn khổ 13×19. Số XB: 0/MB in và đóng sách tại X.N.X.B.T 6.200 cuốn in xong tháng 1-1986. Nộp lưu chiểu tháng 1-1986.

In 20.200 cuốn tại nhà máy in Thống Nhất Hà Nội.

70 00
50000